EXIMBANK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2025

CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 ("ĐHĐCĐ")
NGÀY 29/4/2025

NỘI DUNG	THỜI GIAN
Tiếp đón Cổ đông, phát Tài liệu và Phiếu/Thẻ biểu quyết	**7:30 - 8:00**
A. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI	**8:00 - 9:10**
1. Tuyên bố lý do - Giới thiệu thành phần tham dự và Ban thẩm tra tư cách cổ đông	5'
2. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông và công bố tỷ lệ cổ đông tham dự ĐHĐCĐ Thường niên năm 2025	5'
3. Giới thiệu thành phần Chủ tọa đoàn	5'
4. Giới thiệu Tổ thư ký ĐHĐCĐ, Tổ giám sát	5'
5. Trình bày và biểu quyết thông qua các nội dung:	45'
5.1. Thông qua Quy chế tiến hành họp ĐHĐCĐ Thường niên năm 2025	15'
5.2. Thông qua Tờ trình bầu thành viên Ban kiểm phiếu ĐHĐCĐ Thường niên năm 2025	15'
5.3. Thông qua Chương trình ĐHĐCĐ Thường niên năm 2025	15'
6. Phát biểu khai mạc Đại hội	5'
B. NỘI DUNG ĐẠI HỘI	**9:10 - 11:35**
I. Trình bày nội dung các Báo cáo và Tờ trình ĐHĐCĐ	**70'**
1. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025	5'
2. Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT, các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2024 và định hướng năm 2025	5'
3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024, tổng kết nhiệm kỳ 2020-2025 và định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2025-2030	5'
4. Tờ trình của HĐQT về việc thông qua báo cáo tài chính riêng lẻ, hợp nhất đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024	5'

NỘI DUNG	THỜI GIAN
5. Tờ trình của HĐQT về việc phê duyệt tổng mức thù lao và ngân sách hoạt động của HĐQT năm 2025	5’
6. Tờ trình của BKS về kinh phí hoạt động và thù lao của BKS năm 2025	5’
7. Tờ trình của BKS về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập	5’
8. Tờ trình của HĐQT về việc thông qua Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT (sửa đổi)	5’
9. Tờ trình của BKS về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS	5’
10. Tờ trình của HĐQT về phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm	5’
11. Tờ trình của HĐQT về việc chấm dứt chủ trương đầu tư xây dựng Trụ sở chính của Eximbank tại số 07 Lê Thị Hồng Gấm, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. HCM	5’
12. Tờ trình của HĐQT thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ phù hợp với nội dung thay đổi địa điểm đặt Trụ sở chính của Eximbank	5’
13. Tờ trình của HĐQT về việc quy định tỷ lệ sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Eximbank	5’
14. Tờ trình của HĐQT về bầu thành viên HĐQT, BKS Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030)	5’
II. Đại hội thảo luận và biểu quyết	**75’**
1. Đại hội tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình; Bầu thành viên HĐQT, BKS Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030).	30’
2. Đại hội nghỉ giải lao - Ban kiểm phiếu tiến hành tổng hợp kết quả biểu quyết và kết quả bầu thành viên HĐQT, BKS Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030).	30’
3. Ban kiểm phiếu thông báo kết quả biểu quyết của Đại hội về các Báo cáo, Tờ trình Đại hội, kết quả bầu cử thành viên HĐQT, BKS Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030).	15’
C. TỔNG KẾT ĐẠI HỘI	**11:35 - 11:55**
1. Tổ thư ký trình bày dự thảo Biên bản họp ĐHĐCĐ trước Đại hội	5’
2. Thông qua Biên bản họp ĐHĐCĐ	5’
3. Phát biểu của đại diện Ngân hàng Nhà nước (nếu có)	5’
4. Tổng kết và bế mạc ĐHĐCĐ	5’

EXIMBANK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2025

QUY CHẾ
TIẾN HÀNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CỦA EXIMBANK

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 (sau đây gọi tắt là "***Đại hội***") của Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam ("***Eximbank***") diễn ra vào ngày 29/4/2025.
2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người tham dự họp Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành họp Đại hội.

Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Điều kiện tham dự họp Đại hội:

   Các cổ đông tham dự họp Đại hội là các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền hợp pháp của các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông có quyền dự họp tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội (Sau đây gọi tắt là "**cổ đông**").
2. Quyền của cổ đông tham dự họp Đại hội:
   a) Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định tại Điều lệ Eximbank và theo quy định của pháp luật;
   b) Được Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai nội dung chương trình họp Đại hội;
   c) Tại Đại hội, mỗi cổ đông được nhận một bộ Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban thẩm tra tư cách cổ đông;
   d) Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự họp Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông có mặt tại cuộc họp Đại hội;

e) Các cổ đông khi dự họp Đại hội được thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung nêu tại chương trình họp Đại hội;

f) Có quyền phát biểu, đóng góp ý kiến về các vấn đề được lấy ý kiến biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông theo Quy chế này và theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn;

g) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp Đại hội đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký. Chủ tọa đoàn không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không bị ảnh hưởng;

h) Các quyền khác theo quy định của Điều lệ Eximbank và quy định của pháp luật.

3. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:

a) Cổ đông/Người được uỷ quyền khi tham dự họp Đại hội phải mang theo đầy đủ các hồ sơ, tài liệu theo quy định tại Thông báo mời họp Đại hội để đăng ký tham dự họp Đại hội;

b) Cổ đông/Người đại diện hợp pháp của cổ đông: Thực hiện theo hướng dẫn thủ tục đăng ký tham dự Đại hội trong Thông báo mời họp, (các) Nghị quyết có liên quan của Hội đồng quản trị; điền đầy đủ thông tin trên Phiếu xác nhận tham dự theo mẫu Eximbank, ký, ghi rõ họ tên và trả lại cho Ban tổ chức Đại hội;

c) Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa đoàn và hướng dẫn của Ban thẩm tra tư cách cổ đông;

d) Trong quá trình diễn ra Đại hội, cổ đông hạn chế ra ngoài, trong trường hợp cổ đông có nhu cầu ra ngoài hoặc về sớm không trực tiếp tham gia thông qua Biên bản họp Đại hội (thể hiện các diễn biến và kết quả biểu quyết do những cổ đông dự họp thực hiện) thì cổ đông phải thông báo với Ban tổ chức Đại hội để làm thủ tục ủy quyền hoặc ghi nhận các thông tin điều chỉnh/thay đổi khác (nếu có) liên quan đến thông tin cổ đông tham dự. Trường hợp cổ đông không làm thủ tục ủy quyền hoặc không ghi nhận thông tin thay đổi/điều chỉnh liên quan đến việc tham dự đại hội tại Ban thẩm tra tư cách cổ đông thì xem như cổ đông đã từ bỏ quyền thông qua Biên bản họp Đại hội và cổ đông không được khiếu nại về nội dung này;

e) Nghiêm túc chấp hành các quy định của Ban tổ chức Đại hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Eximbank, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội;

f) Các nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ Eximbank và quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Tổ Thư ký Đại hội

1. Chủ tọa:

a) Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa Đại hội hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do HĐQT triệu tập. Trường hợp

Chủ tịch HĐQT vắng mặt thì thành viên HĐQT được Chủ tịch HĐQT ủy quyền sẽ làm chủ tọa họp Đại hội đồng cổ đông. Nếu Chủ tịch HĐQT không ủy quyền cho bất kỳ thành viên nào hoặc tạm thời mất khả năng làm việc, các thành viên HĐQT còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp (sau đây gọi là "**Chủ tọa Đại hội**").

b) Chủ tọa Đại hội có thể giới thiệu/cử Đoàn Chủ tọa để cùng chủ tọa điều hành Đại hội.

2. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa đoàn:

a) Điều khiển Đại hội theo chương trình, Quy chế đã được Đại hội thông qua;

b) Tiến hành các hoạt động mà Chủ tọa đoàn thấy cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

c) Hướng dẫn hoặc chỉ định nhân sự hướng dẫn Đại hội thảo luận, biểu quyết các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong quá trình họp Đại hội;

d) Công bố hoặc giao Ban kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết gồm: Số phiếu hợp lệ; số phiếu không hợp lệ; và tổng số phiếu "Đồng ý", "Không đồng ý", "Không có ý kiến" ngay sau khi tiến hành biểu quyết cho vấn đề có liên quan;

e) Điều phối Đại hội làm việc trong trật tự, văn minh và phát biểu ý kiến theo thứ tự và thời lượng cho phép phù hợp chương trình Đại hội đã thông qua;

f) Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình họp Đại hội;

g) Giải đáp các nội dung liên quan đến các vấn đề được lấy ý kiến biểu quyết tại Đại hội cho cổ đông có yêu cầu giải đáp thắc mắc trực tiếp tại Đại hội hoặc bằng văn bản sau Đại hội khi Chủ tọa thấy cần thu thập thêm thông tin hoặc thời lượng không cho phép;

h) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ quy định của ban tổ chức, các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội theo quy định tại khoản 7 Điều 146 Luật Doanh nghiệp năm 2020, được sửa đổi, bổ sung năm 2022.

3. Tổ Thư ký Đại hội:

a) Chủ tọa cử Tổ Thư ký và Tổ trưởng Tổ Thư ký để lập biên bản họp Đại hội.

b) Quyền và nghĩa vụ của Tổ Thư ký:

(i) Ghi biên bản họp Đại hội và soạn thảo biên bản và nghị quyết để Đại hội thông qua;

(ii) Tiếp nhận "Phiếu ghi ý kiến đóng góp" của cổ đông để Chủ toạ đoàn giải đáp;

(iii) Thực hiện các công việc khác theo sự phân công của Chủ tọa đoàn và theo quy định tại Điều lệ của Eximbank.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu:

Đại hội bầu tối thiểu 03 *(Ba)* và tối đa 05 *(Năm)* người vào Ban kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.

Giúp việc cho Ban kiểm phiếu gồm có:

a) Tổ kỹ thuật hỗ trợ kiểm phiếu và nhập liệu, gồm các cán bộ nhân viên Eximbank do Ban tổ chức bố trí, có sử dụng hệ thống máy tính, máy in, máy quét; và

b) Tổ giám sát thực hiện giám sát kiểm phiếu và nhập liệu, báo cáo cho Trưởng Ban Kiểm phiếu và không can thiệp vào quá trình kiểm phiếu và nhập liệu, tối đa gồm 03 (ba) người là cổ đông tự ứng cử và được Chủ tọa đoàn chọn.

Tổ kỹ thuật và Tổ giám sát phải tuân thủ các quy định tại điểm (a), (c) và (f) khoản 2 Điều này.

2. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu:

a) Các thành viên Ban kiểm phiếu và Tổ giám sát phải xuất trình với Tổ Thư ký Đại hội Căn cước công dân, Căn cước, Hộ chiếu hoặc giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác và cung cấp thông tin liên lạc để cập nhật, lưu giữ thông tin; phải thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và tuân thủ nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm phiếu tại Quy chế này trước khi tiến hành thực hiện việc kiểm phiếu và giám sát.

b) Việc kiểm phiếu phải đảm bảo chính xác, minh bạch, khách quan, kịp thời và tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Quy chế này, giải quyết các thắc mắc của cổ đông liên quan đến việc biểu quyết; bỏ phiếu bầu trong thẩm quyền của mình;

c) Tuyệt đối không được đề nghị hay có những hành vi cản trở công tác kiểm phiếu và các hành vi không phù hợp quy định pháp luật và Quy chế này. Không được sao chụp tài liệu của Ban kiểm phiếu, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu của cổ đông, kết quả kiểm phiếu sơ bộ, các biên bản của Ban Kiểm phiếu, không cung cấp kết quả kiểm phiếu cho bất kỳ người nào ngoài Chủ toạ đoàn khi biên bản về kết quả kiểm Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu chưa được công bố tại Đại hội và được Đại hội thông qua;

d) Lập biên bản về kết quả kiểm Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu có chữ ký của tất cả thành viên Ban kiểm phiếu trừ trường hợp quy định tại điểm (b), khoản 4, Điều

6 của Quy chế này;

e) Thông báo kết quả kiểm Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu trước Đại hội và giao toàn bộ tài liệu cho đại diện Chủ tọa đoàn. Kết quả kiểm Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu sẽ được xác lập thành biên bản riêng;

f) Tuân thủ nội dung Quy chế này, nếu thành viên Ban kiểm phiếu và Tổ giám sát vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định tại điểm (b), khoản 4, Điều 6 của Quy chế này.

Chương III
TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH HỌP ĐẠI HỘI

Điều 5. Điều kiện tiến hành họp Đại hội

Căn cứ khoản 2 Điều 45 Điều lệ Eximbank, Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% *(năm mươi phần trăm)* trong tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội.

Điều 6. Cách thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội

1. Trình tự và trật tự tiến hành:

a) Trình tự tiến hành:

Cuộc họp Đại hội dự kiến theo đúng chương trình họp Đại hội. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại chương trình họp Đại hội theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn.

b) Trật tự tiến hành:

(i) Người tham dự Đại hội ngồi tại vị trí phù hợp theo hướng dẫn của Ban Tổ chức.

(ii) Không hút thuốc lá trong phòng họp.

(iii) Điện thoại không để chế độ chuông.

(iv) Không quay phim, chụp ảnh, ghi âm nếu không được sự đồng ý của Chủ tọa trong thời gian Đại hội diễn ra.

(v) Không truyền tin ra ngoài dưới mọi hình thức cho đến khi có kết luận cuộc họp.

2. Phát biểu tại cuộc họp Đại hội:

Cổ đông tham dự họp Đại hội có quyền phát biểu ý kiến đóng góp hoặc yêu cầu giải đáp thắc mắc trong trật tự, văn minh và phù hợp chương trình Đại hội đã thông qua theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn bằng cách phát biểu trực tiếp tối đa 3 (ba) phút tại Đại hội và không trùng lắp nội dung nhằm đảm bảo quyền phát biểu của nhiều cổ đông hoặc cổ đông ghi tóm tắt nội dung phát biểu vào *"Phiếu ghi ý kiến đóng góp"* và gửi lại Tổ Thư ký để tập hợp và chuyển cho Chủ tọa đoàn. Việc phát biểu ý kiến đóng góp hoặc yêu cầu giải đáp thắc mắc phải thực hiện theo thứ tự, tại vị trí ngồi và trong thời lượng của chương trình được Đại hội thông qua.

Chủ tọa đoàn xem xét tính phù hợp của nội dung phát biểu trước Đại hội, đồng thời trao đổi, giải đáp những ý kiến của cổ đông.

3. Biểu quyết:

a) Nguyên tắc chung:

(i) Mọi cổ đông được bảo đảm quyền biểu quyết;

(ii) Cổ đông thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền dự họp;

(iii) Việc biểu quyết sẽ được thực hiện thông qua Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu;

(iv) Trường hợp bị thất lạc bộ phiếu, biểu quyết nhầm hoặc điền sai thông tin biểu quyết, khi đó cổ đông đến bàn làm thủ tục đề nghị in lại bộ phiếu:

Cổ đông phải đến đúng quầy in phiếu lần 1 để làm thủ tục in lại bộ phiếu cho các lần sau. Trong trường hợp Ban kiểm phiếu đang thực hiện công tác kiểm phiếu thì cổ đông phải đến quầy in phiếu ở ngoài Phòng kiểm phiếu để in lại phiếu. Lúc này chỉ in lại các Phiếu có nội dung mà Đại hội chưa thực hiện biểu quyết.

Việc in lại Thẻ/Phiếu phải được lập thành biên bản với sự xác nhận của cổ đông. Nhân viên in Thẻ/ Phiếu phải lưu biên bản và thu hồi lại bộ phiếu cũ và đóng dấu huỷ (trong trường hợp cổ đông điền sai thông tin, biểu quyết nhầm muốn in lại bộ phiếu khác).

Đối với các Thẻ/Phiếu được in nhiều lần thì chỉ những Thẻ/Phiếu được in lần sau cùng mới hợp lệ (chương trình chỉ cho phép cập nhật thông tin của Thẻ/Phiếu sau cùng).

b) Cách biểu quyết:

(i) Cổ đông sẽ biểu quyết các vấn đề bằng Phiếu biểu quyết hoặc Thẻ biểu quyết theo mẫu của Eximbank. Thẻ biểu quyết được áp dụng để biểu quyết theo sự điều khiển của Chủ toạ đoàn đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông mà các Phiếu biểu quyết in sẵn không có nội dung biểu quyết cho các vấn đề này.

- Thẻ biểu quyết:

Mỗi cổ đông nhận một Thẻ biểu quyết, trong đó có in đầy đủ số thứ tự theo thư mời họp, số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền, số Giấy tờ pháp lý của cá nhân/tổ chức, địa chỉ, số lượng cổ phần, tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông đó. Khi biểu quyết, cổ đông tập trung tại bàn của Tổ kỹ thuật để được lần lượt quét Thẻ biểu quyết. Đối với từng vấn đề biểu quyết, cổ đông sẽ cho ý kiến "Đồng ý" hoặc "Không đồng ý". Khi tiến hành biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết tại Đại hội, số thẻ "Đồng ý" được đếm trước, số thẻ "Không đồng ý" được đếm sau, các cổ đông còn lại không tham gia biểu quyết được xem là

"Không có ý kiến" đối với vấn đề cần biểu quyết, cuối cùng căn cứ vào tổng số Thẻ biểu quyết "Đồng ý" hay "Không đồng ý" để quyết định.

Cổ đông chỉ được biểu quyết ý kiến một lần cho một trong các mục chọn "Đồng ý" hoặc "Không đồng ý" trong thời gian Chủ tọa yêu cầu biểu quyết tương ứng (sau khi cổ đông đã quét Thẻ cho một mục chọn, phần mềm phục vụ Đại hội không tính lần quét Thẻ sau đó (nếu có)). Tổng số thẻ "Đồng ý", số thẻ "Không đồng ý" và số thẻ "Không có ý kiến" của từng vấn đề sẽ được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó.

- Phiếu biểu quyết:

Mỗi cổ đông nhận các Phiếu biểu quyết có in đầy đủ số thứ tự theo thư mời họp, số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền, số Giấy tờ pháp lý của cá nhân/tổ chức, địa chỉ, số lượng cổ phần, tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông đó, nội dung cần biểu quyết tại Đại hội và phần để cổ đông đánh dấu về ý kiến "Đồng ý", "Không đồng ý" hoặc "Không có ý kiến". Bao gồm:

- Phiếu biểu quyết có một nội dung: Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách đánh dấu hợp lệ trên Phiếu biểu quyết. Ban tổ chức sẽ tiến hành thu Phiếu biểu quyết một lần duy nhất, sau đó thực hiện kiểm phiếu ngay tại Hội trường: Trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành (đồng ý), không tán thành (không đồng ý) và không có ý kiến. Kết quả biểu quyết sẽ được hiển thị trên màn hình tại Hội trường và được Chủ tọa hoặc đại diện Ban kiểm phiếu công bố công khai trước Đại hội.
- Phiếu biểu quyết có hơn một nội dung: Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách đánh dấu hợp lệ từng nội dung biểu quyết trên Phiếu biểu quyết. Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành thu Phiếu biểu quyết một lần duy nhất, sau đó Ban kiểm phiếu sẽ vào Phòng kiểm phiếu để kiểm phiếu: Trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành (đồng ý), không tán thành (không đồng ý) và không có ý kiến. Kết quả biểu quyết sẽ được Chủ tọa hoặc đại diện Ban kiểm phiếu công bố công khai trước Đại hội.

❖ *Phiếu biểu quyết hợp lệ là:*

+ Phiếu do Ban tổ chức phát ra theo mẫu đúng quy định;

+ Phiếu biểu quyết có đánh dấu chọn (dấu X hoặc V) vào một trong các ô "đồng ý", "không đồng ý" và "không có ý kiến" cho các nội dung biểu quyết được công bố trước Đại hội;

❖ *Phiếu biểu quyết không hợp lệ là:*

+ Phiếu không do Ban tổ chức phát ra theo mẫu đúng quy định;

+ Phiếu bị tẩy xóa, xé rách;

+ Phiếu không đánh dấu chọn (dấu X hoặc V) vào bất kỳ ô nào,

hoặc đánh dấu chọn vào nhiều hơn 1 (một) ô trong các ô "đồng ý", "không đồng ý" và "không có ý kiến" hoặc đánh dấu khác qui định cho từng nội dung biểu quyết;

+ Phiếu bị gạch hoặc ghi thêm những nội dung khác trên tất cả các nội dung đã được in sẵn trong Phiếu biểu quyết.

+ Phiếu bị cổ đông sử dụng nhầm thứ tự biểu quyết cho nội dung biểu quyết (Phiếu này sẽ không được tính vào kết quả biểu quyết).

❖ *Phiếu hợp lệ và không hợp lệ từng phần (áp dụng đối với Phiếu biểu quyết có hơn một nội dung biểu quyết):*

Việc biểu quyết bất cứ nội dung nào, không đánh dấu chọn (X hoặc V) vào một trong các ô "đồng ý", "không đồng ý" và "không có ý kiến" và/ hoặc đánh dấu nhiều hơn một (01) ô trong các ô chọn của từng nội dung biểu quyết đó và/ hoặc đánh dấu khác qui định, bị gạch và/ hoặc ghi thêm những nội dung khác thì biểu quyết của nội dung đó không hợp lệ. Các nội dung khác được đánh dấu đúng quy định thì sẽ được ghi nhận là hợp lệ.

(ii) Đối với việc biểu quyết để bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025-2030):

▪ **Nội dung phiếu bầu:**

Mỗi cổ đông nhận 02 (hai) Phiếu bầu, trong đó phiếu đã được in sẵn các nội dung sau: Tên phiếu bầu: Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ VIII (2025-2030); và Phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ VIII (2025-2030); họ và tên cổ đông; họ và tên đại diện được ủy quyền; số Giấy tờ pháp lý của cá nhân/tổ chức; địa chỉ; số lượng cổ phần sở hữu; tổng số phiếu bầu, họ tên ứng cử viên, ô để điền tỷ lệ phiếu bầu cho từng ứng cử viên.

▪ **Cách thức bầu:**

Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Eximbank nhiệm kỳ VIII (năm 2025 - 2030) được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại khoản 4 Điều 41 Điều lệ Eximbank, điểm đ khoản 4 Điều 67 Luật Các tổ chức tín dụng 2024 và khoản 3 Điều 148 của Luật Doanh nghiệp năm 2020.

Mỗi cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần mình sở hữu hoặc đại diện nhân (x) với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát.

Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Để tạo sự thuận tiện và giảm việc sai sót cho cổ đông khi tính toán và điền số phiếu bầu cử cho các ứng cử viên, phiếu bầu cử được thiết kế để điền tỷ lệ phần trăm số phiếu bầu cho các ứng cử viên. Tổng số phiếu có quyền

biểu quyết mà cổ đông sở hữu được quy về 100%. Khi cổ đông điền tỷ lệ bầu cử vào phiếu bầu, chương trình sẽ tính ra số phiếu bầu cử tương ứng cho từng ứng cử viên.

Cổ đông điền Phiếu bầu bằng cách như sau: điền tỷ lệ bầu cử cụ thể cho các ứng cử viên mà cổ đông tín nhiệm bầu cử. Tổng số tỷ lệ phần trăm phiếu bầu cho các ứng viên không được vượt quá tỷ lệ 100%.

- **Cách tính tỷ lệ bầu cử:**

  Cổ đông điền tỷ lệ phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào phiếu bầu, chương trình máy tính sẽ tính ra số phiếu bầu cử tương ứng cho từng ứng cử viên bằng cách nhân tỷ lệ phiếu bầu này với tổng số phiếu bầu. Chương trình sẽ bỏ đi phần số thập phân (số lẻ) trong kết quả (nếu có). Ví dụ: Nếu kết quả tính ra là 2.789,1 phiếu bầu thì chương trình sẽ chọn 2.789 phiếu bầu và bỏ đi 0,1. Trong trường hợp hai ứng cử viên có số phiếu bằng nhau thì phần thập phân (đến 9 số thập phân) đã bỏ đi sẽ được dùng để so sánh.

- **Phiếu bầu hợp lệ:**

  Phiếu bầu hợp lệ phải thỏa mãn các điều kiện sau:

  - Phiếu do Ban tổ chức phát ra theo mẫu in quy định;
  - Phiếu không ghi thêm hay gạch tên ứng cử viên;
  - Phiếu bầu có tổng tỷ lệ % phiếu bầu cho các ứng cử viên không vượt quá 100%.

- **Phiếu bầu không hợp lệ:**

  Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu bầu thuộc một trong các trường hợp sau:

  - Phiếu không do Ban tổ chức phát ra theo mẫu đúng quy định;
  - Phiếu bị tẩy xóa, xé rách;
  - Phiếu bị gạch nội dung đã được in sẵn trong phiếu bầu;
  - Phiếu bầu có tổng tỷ lệ % phiếu bầu cho các ứng cử viên lớn hơn 100%;
  - Phiếu bầu ghi thêm tên ngoài các ứng cử viên được in sẵn hoặc không bầu cho ứng cử viên nào đã được in sẵn trong phiếu bầu;
  - Phiếu bầu ghi số không rõ ràng, không thể xác định được là số mấy và Ban kiểm phiếu không thể thống nhất được là số mấy.

- **Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ VIII (2025-2030):**

  Người trúng cử làm thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ VIII (2025-2030) được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên bầu theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Eximbank. Trường hợp có từ hai (02) ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho

các vị trí cuối cùng của Hội đồng quản trị và/hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau theo nguyên tắc dồn phiếu.

- **Công bố kết quả trúng cử:**

  Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ VIII (2025-2030) được công bố ngay tại Đại hội. Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội.

4. Nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu, kiểm Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu:

a) Nghiêm cấm tất cả mọi người không phận sự vào phòng kiểm phiếu ngoại trừ các thành viên Ban kiểm phiếu, Tổ kỹ thuật và Tổ giám sát Ban kiểm phiếu;

b) Sau khi thành viên Ban kiểm phiếu và Tổ giám sát được thông qua, trong vòng 5 *(Năm)* phút các thành viên phải có mặt tại phòng kiểm phiếu để thực hiện nhiệm vụ. Trong trường hợp có thành viên Ban kiểm phiếu và/hoặc Tổ giám sát chậm trễ vào phòng kiểm phiếu, có thái độ bất hợp tác/cản trở việc kiểm phiếu hoặc vi phạm Quy chế này, theo quyền xác định của Ban kiểm phiếu, thì các thành viên Ban kiểm phiếu còn lại vẫn tiến hành các công tác của Ban kiểm phiếu. Sau đó, Trưởng Ban kiểm phiếu sẽ lập biên bản ghi nhận sự việc có chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu và Tổ giám sát còn lại, đồng thời việc kiểm phiếu vẫn được tiến hành dưới sự kiểm tra, giám sát của các thành viên Ban kiểm phiếu và Tổ giám sát còn lại. Trong trường hợp này, Biên bản kiểm phiếu vẫn có giá trị pháp lý. Thành viên Ban kiểm phiếu và/hoặc Tổ giám sát vắng mặt hoặc bất hợp tác/ cản trở việc kiểm phiếu không có quyền khiếu nại về vấn đề này vì bất cứ lý do gì;

c) Khi vào phòng kiểm phiếu: Để tránh gây ồn ào, mất trật tự, đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin tại phòng kiểm phiếu; tất cả nhân sự có mặt tại phòng kiểm phiếu tuyệt đối không được sử dụng bất kỳ thiết bị điện tử nào (thiết bị di động, máy quay phim, ghi âm, chụp hình, smartphone). Ban tổ chức được quyền bố trí các máy quay phim với nội dung quay phim được bảo mật để phục vụ việc hậu kiểm khi có yêu cầu;

d) Trước khi tiến hành bỏ phiếu, Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu để xác định là thùng phiếu còn trống, chưa có phiếu nào trước sự chứng kiến của các cổ đông;

e) Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi Đại hội bầu ra Ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu trong thời gian cho phép của Đại hội dưới sự chủ trì của Chủ tọa đoàn;

f) Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi kết thúc việc bỏ phiếu;

g) Việc bỏ phiếu sau khi thùng phiếu được đưa vào phòng kiểm phiếu đều không hợp lệ;

h) Khi kiểm đếm, phân loại phiếu và nhập thông tin phiếu vào máy tính, tất cả thành viên Ban kiểm phiếu cần tập trung tận dụng và sử dụng hết các nguồn lực

đã được Ban tổ chức Đại hội cung cấp như: nhân lực hỗ trợ, hệ thống máy tính, máy quét, dựa trên nguyên tắc đảm bảo kết quả kiểm phiếu đúng, chính xác, minh bạch và tuân thủ quy định pháp luật;

i) Sau khi công tác kiểm phiếu hoàn tất, bộ phận kỹ thuật in Biên bản kiểm phiếu để tất cả thành viên Ban kiểm phiếu đọc, xem xét và ký xác nhận vào Biên bản kiểm phiếu để Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội. Đồng thời các thành viên Ban kiểm phiếu còn lại tiến hành niêm phong tất cả Phiếu biểu quyết/Phiếu bầu và bàn giao cho đại diện Chủ tọa đoàn lưu giữ.

Điều 7. Điều kiện thông qua nghị quyết Đại hội

1. Tất cả các vấn đề theo chương trình nghị sự được đưa ra để thông qua tại Đại hội được thông qua tại Đại hội khi bảo đảm các điều kiện sau:

   Được số cổ đông đại diện trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận, ngoại trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này.

2. Các vấn đề nêu sau phải được số cổ đông đại diện trên 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận:

   a) Thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ; thông qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và tổng số cổ phần mới sẽ chào bán;

   b) Thông qua quyết định đầu tư, mua, bán tài sản của Eximbank mà mức đầu tư, giá mua dự kiến hoặc nguyên giá trong trường hợp bán tài sản cố định có giá trị từ 20% (hai mươi phần trăm) vốn điều lệ trở lên của Eximbank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;

   c) Quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản Eximbank;

3. Việc biểu quyết để bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định tại tiết (ii) điểm b khoản 3 Điều 6 Quy chế này.

Điều 8. Biên bản cuộc họp Đại hội

Nội dung cuộc họp Đại hội được lập thành biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng Anh, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa Đại hội, Tổ trưởng Tổ Thư ký, được lập và thông qua theo quy định của Luật Doanh nghiệp và tại Quy chế này.

Trường hợp Chủ tọa Đại hội, Tổ trưởng Tổ Thư ký từ chối ký Biên bản họp Đại hội thì Biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của HĐQT tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định của pháp luật và Điều lệ Eximbank. Biên bản họp ghi rõ việc Chủ tọa Đại hội, Tổ trưởng Tổ Thư ký từ chối ký biên bản họp.

Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản ủy quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Ngân hàng.

Chương IV
CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 9. Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành

Căn cứ khoản 2 Điều 45 Điều lệ Eximbank, trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết theo quy định tại Điều 5 Quy chế này thì thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% (ba mươi ba phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được thông qua, quyết định tại cuộc họp Đại hội lần thứ nhất.

Điều 10. Lưu giữ tài liệu cuộc họp Đại hội

Sau khi kết thúc họp Đại hội, Eximbank có trách nhiệm lưu giữ tài liệu cuộc họp Đại hội theo quy định của Điều lệ Eximbank và quy định của pháp luật.

Chương V
HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 11. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 5 Chương, 11 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua bởi các cổ đông đại diện trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội.
2. Cổ đông tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện Quy chế này./.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

EXIMBANK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp.HCM, ngày 08 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v Bầu thành viên Ban kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020, được sửa đổi, bổ sung năm 2022 ("**Luật Doanh nghiệp**") và các văn bản pháp luật liên quan;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam ("**Eximbank**");
- Theo điểm a khoản 2 Điều 146 Luật Doanh nghiệp năm 2020: "*Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp*".

Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ngày 29/4/2025 ("ĐHĐCĐ") kính trình ĐHĐCĐ thông qua thành phần Ban kiểm phiếu của ĐHĐCĐ gồm các thành viên có tên dưới đây:

STT	Họ và tên	Chức danh	Vị trí tại Ban kiểm phiếu
1	Ông Trần Anh Thắng	Thành viên HĐQT độc lập	Trưởng ban
2	Ông Nguyễn Hướng Minh	Phó Tổng giám đốc	Phó Trưởng ban
3	Bà Lê Ngọc Hải Vân	Phó phụ trách Ban Kiểm toán nội bộ	Thành viên
4	Bà Nguyễn Thị Trà Linh	Trưởng Phòng Quản trị chiến lược & Hỗ trợ dự án CNTT	Thành viên

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Trân trọng./

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

Nguyễn Cảnh Anh

EXIMBANK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp.HCM, ngày 08 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2025

-------o0o--------

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (Eximbank) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả hoạt động năm 2024, kết quả phát hành trái phiếu riêng lẻ Eximbank trong năm 2024, và kế hoạch kinh doanh năm 2025 như sau:

PHẦN I. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024

Năm 2024, môi trường kinh doanh vẫn đối mặt với nhiều thách thức, tăng trưởng kinh tế thế giới có dấu hiệu phục hồi nhưng tốc độ còn chậm. Mặt bằng lãi suất quốc tế duy trì ở mức cao nhưng áp lực đã giảm nhờ động thái hạ lãi suất của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed). Thị trường ngoại hối toàn cầu tiếp tục biến động mạnh. Nền kinh tế trong nước đã phục hồi, đặc biệt đối với ngành ngân hàng, những diễn biến trên các thị trường bất động sản, trái phiếu doanh nghiệp, cùng tâm lý lo ngại của người dân trước giá vàng cao… cũng tác động đến hoạt động ngân hàng. Các yếu tố này đặt ra thách thức cho Eximbank phải nỗ lực và điều hành linh hoạt để đạt được các mục tiêu kế hoạch.

Kết quả hoạt động Eximbank năm 2024 với các chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Kế hoạch 2024	Thực hiện năm 2024			% HTKH năm 2024
			Giá trị	+/- so với 2023	% +/- so với 2023	
1. Tổng tài sản	201.417	223.500	239.768	38.351	19,0%	107%
2. Huy động vốn (*)	158.329	175.000	178.312	19.983	12,6%	102%
3. Dư nợ cấp tín dụng	140.524	161.000	168.230	27.706	19,7%	104%
4. Tỷ lệ nợ xấu	2,71%	1,80%	2,53%	-0,18%		
5. Lợi nhuận trước thuế	2.720	5.180	4.188	1.469	54,0%	81%

Ghi chú: (*) Huy động vốn bao gồm huy động vốn từ tổ chức kinh tế-dân cư và phát hành giấy tờ có giá.

1. Về hoạt động kinh doanh:

- Kết quả kinh doanh của Eximbank tăng trưởng mạnh mẽ, đạt và vượt mục tiêu kế hoạch đề ra, cụ thể: Tổng tài sản hoàn thành 107% kế hoạch năm; huy động vốn hoàn thành 102% kế hoạch năm; dư nợ tín dụng hoàn thành 104% kế hoạch năm, tăng trưởng tín dụng tại Eximbank đến cuối năm 2024 tăng 19,7% so với đầu năm (tương đương 27.706 tỷ đồng), đây là mức tăng trưởng cao nhất trong 5 năm qua;

các hoạt động dịch vụ như: thanh toán quốc tế, bảo hiểm, thẻ, kiều hối đều có sự tăng trưởng so với năm 2023; quy mô CASA bình quân tăng trưởng 24,8% so với năm 2023.

- Eximbank điều hành tăng trưởng tín dụng bám sát theo định hướng, chủ trương của NHNN về cung ứng nguồn vốn tín dụng cho nền kinh tế, hỗ trợ khách hàng tháo gỡ khó khăn. Chất lượng tín dụng được kiểm soát chặt chẽ từ khâu thẩm định, phê duyệt đến theo dõi giám sát sử dụng vốn của khách hàng, tỷ lệ nợ xấu đã giảm 0,18% so với cuối năm 2023.
- **Eximbank đã đạt lợi nhuận trước thuế 4.188 tỷ đồng, tăng 54% so với năm 2023, đây là mức đạt cao nhất trong 35 năm qua**.
- Trong năm 2024, Eximbank được NHNN phê duyệt tăng vốn điều lệ lên 18.688 tỷ đồng. Đây là bước tiến quan trọng, giúp Eximbank củng cố năng lực tài chính, mở rộng quy mô hoạt động và nâng cao khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn an toàn vốn theo thông lệ quốc tế.

2. Tuân thủ các giới hạn và tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động:

- Eximbank đã kiểm soát tốt các chỉ số an toàn trong hoạt động theo quy định của NHNN, với tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn sử dụng để cho vay trung dài hạn luôn duy trì quanh mức 24% - 25%, thấp hơn so với mức giới hạn của NHNN tối đa 30%; tỷ lệ dư nợ tín dụng trên số vốn huy động của Eximbank (LDR) duy trì quanh mức 82% - 84% so với quy định NHNN là 85%; tỷ lệ an toàn vốn CAR dao động quanh ngưỡng 12%-13%, cao hơn mức quy định của NHNN là 8%.
- Đối với việc thực hiện các giới hạn trong cấp tín dụng, đặc biệt là khoản cấp tín dụng cho các đối tượng hạn chế cấp tín dụng, Eximbank luôn tuân thủ quy định của NHNN và theo Luật các TCTD, đồng thời đã xây dựng hệ thống theo dõi, giám sát và cảnh báo tự động nhằm đảm bảo tuân thủ quy định trong hệ thống.

3. Công nghệ và số hóa:

Song song với mục tiêu phát triển kinh doanh, Eximbank đã đẩy mạnh đầu tư vào ứng dụng CNTT, đẩy mạnh **chuyển đổi số toàn diện như một chiến lược cốt lõi** nhằm thúc đẩy đổi mới trong hoạt động, tăng cường khả năng tiếp cận khách hàng, góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh, cụ thể:

- *Chuyển đổi số và phát triển ngân hàng số:* phát triển hệ sinh thái các nền tảng số **Eximbank EDigi** dành cho khách hàng cá nhân và **Eximbank EBiz** dành cho khách hàng doanh nghiệp, cho phép giao dịch mọi lúc mọi nơi với tiêu chuẩn bảo mật cao. Triển khai các phương thức thanh toán hiện đại như **Apple Pay, Google Pay, Samsung Pay, Garmin Pay** đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng, góp phần giảm thiểu sử dụng tiền mặt và thúc đẩy kinh tế số.
- *Ứng dụng công nghệ vào việc quản trị và vận hành:* Eximbank tiếp tục triển khai nâng cấp mô hình "văn phòng di động", phát triển các ứng dụng di động (Mobile App) trên nhiều nền tảng,… Triển khai mở rộng các hệ thống nền tảng chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ tiên tiến như trí tuệ nhân tạo (AI), tự động hóa quy trình

(RPA), ứng dụng công nghệ Sinh trắc học giọng nói (Voice Biometrics) giúp nâng cao bảo mật và tăng tính trải nghiệm của khách hàng.

- *Mở rộng hợp tác và phát triển hệ sinh thái số, như:* hoàn thành triển khai SWIFT-GPI giúp nâng cao tốc độ xử lý và minh bạch trong các giao dịch quốc tế. Mở rộng hợp tác chiến lược với các đối tác lớn như Viettel nhằm khai thác tối đa lợi thế của từng bên, thúc đẩy đổi mới và phát triển bền vững.

4. Tổ chức, nhân sự

Trong năm 2024, Eximbank đã có những điều tiết linh hoạt trong cơ cấu nhân sự, hoàn thiện và tạo nhiều chính sách thu hút nhân tài, tạo động lực cho cán bộ nhân viên, cụ thể:

- Cải tiến cơ chế chính sách đãi ngộ theo hiệu quả nhằm thúc đẩy kinh doanh và giữ chân nhân sự có năng lực, đảm bảo chính sách chi trả lương và phúc lợi của Eximbank được cập nhật kịp thời phù hợp thị trường, nhằm tăng động lực trong công tác bán hàng tại các đơn vị kinh doanh, gia tăng hiệu suất tại các đơn vị hỗ trợ vận hành.
- Tiếp tục triển khai chuyển đổi mô hình hoạt động kinh doanh trong hệ thống; các chương trình chuẩn hóa và phát triển năng lực nhân sự.

5. Uy tín, thương hiệu của Eximbank được củng cố và nâng cao trên thị trường.

- Eximbank đã thành công gọi vốn quốc tế thông qua việc phát hành trái phiếu cấp 1 cho các định chế tài chính quốc tế hàng đầu. Các tổ chức tín dụng trong và ngoài nước cũng đã tăng hạn mức tín dụng cho Eximbank.
- Tiếp tục được các tổ chức trong và ngoài nước ghi nhận kết quả thông qua các giải thưởng: (1) Ứng dụng "Mobile Banking - Eximbank EBiz" được chứng nhận đạt Giải thưởng Sao Khuê 2024 do Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ CNTT Việt Nam (VINASA) tổ chức; (2) Giải thưởng Sản phẩm Công nghệ và Chuyển đổi số tiêu biểu 2024 do Báo Đầu tư và Cộng đồng Cố vấn Tài chính Việt Nam trao tặng; (3) Top 10 Doanh nghiệp Công nghệ số xuất sắc Việt Nam 2024 từ Hiệp hội phần mềm và dịch vụ CNTT Việt Nam; (4) Giải thưởng Thương hiệu mạnh Việt Nam 2024; Giải thưởng Doanh nghiệp xuất sắc châu Á 2024; (5) Giải thưởng Chất lượng Thanh toán Quốc tế xuất sắc.

6. Tình hình hoạt động công ty con

Công ty TNHH Một thành viên Quản lý nợ và khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (gọi tắt là Eximbank AMC) có vốn thực góp đến ngày 31/12/2024 là 300 tỷ đồng. Tổng doanh thu đạt 87 tỷ đồng, tăng 21% so với năm 2023, lợi nhuận trước thuế đạt 40,8 tỷ đồng, tăng 76% so với năm 2023.

Kết quả thực hiện công tác xử lý thu hồi nợ theo ủy quyền của Eximbank:

+ Tổng số nợ gốc thu hồi đạt 827 tỷ đồng (hoàn thành 108% kế hoạch).

+ Tổng thu lãi đạt 295 tỷ đồng (hoàn thành 113% kế hoạch).

PHẦN II. BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ EXIMBANK NĂM 2024

Thực hiện Nghị quyết 341/2024/EIB/NQ-HĐQT ngày 16/10/2024 và Nghị quyết 365/2024/EIB/NQ-HĐQT ngày 06/11/2024 của Hội đồng quản trị, Quý IV/2024, Eximbank đã phát hành thành công trái phiếu riêng lẻ, cụ thể như sau:

STT	Mã Trái Phiếu	Kỳ hạn Trái phiếu (năm)	Thời điểm phát hành (Quý)	Tổng giá trị phát hành (đồng)
1	EIBL2427001	3	Quý IV/2024	1.700.000.000.000
2	EIBL2426002	2	Quý IV/2024	400.000.000.000
3	EIBH2429003	5	Quý IV/2024	1.400.000.000.000
4	EIBH2429004	5	Quý IV/2024	180.000.000.000

PHẦN III. TRÍCH LẬP VÀ SỬ DỤNG DỰ PHÒNG ĐỂ XỬ LÝ RỦI RO NĂM 2024

1. Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng là 969.072 triệu đồng, bao gồm trích lập:

+ Dự phòng chung cho khoản mục cho vay khách hàng là 173.835 triệu đồng.
+ Dự phòng cụ thể cho khoản mục cho vay khách hàng là 789.237 triệu đồng.
+ Dự phòng chung cho khoản mục mua nợ là 6.000 triệu đồng.

2. Sử dụng dự phòng cụ thể để xử lý rủi ro trong năm là 729.693 triệu đồng.

3. Xuất toán nợ đã xử lý rủi ro ra khỏi ngoại bảng trong năm: 0 đồng.

PHẦN IV. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2025

1. Môi trường kinh doanh

Năm 2025, kinh tế thế giới dự báo triển vọng khởi sắc tốt hơn mặc dù địa chính trị vẫn còn tồn tại nhiều bất ổn, diễn biến khó lường trong xung đột quân sự Nga – Ukraine, cũng như bất định trong chính sách điều hành áp đặt từ Mỹ, … IMF dự báo GDP toàn cầu năm 2025 tăng trưởng ở mức 3,2% và lạm phát 4,3%.

Kinh tế trong nước, Quốc hội đã điều chỉnh nâng mục tiêu tăng trưởng GDP 2025 lên 8%; chỉ số CPI 4,5-5%. NHNN đặt mục tiêu tăng trưởng tín dụng tối thiểu 16%; điều hành tỷ giá ổn định, linh hoạt; đảm bảo thanh khoản, an toàn cho hệ thống.

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2025

Trên cơ sở phân tích, đánh giá các yếu tố nội tại, các định hướng chiến lược lớn của Eximbank, môi trường kinh doanh năm 2025, Ban Tổng Giám đốc kính trình Đại hội đồng cổ đông các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 như sau:

2.1. Chỉ tiêu kinh doanh chính

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Kế hoạch năm 2025		
		Giá trị	+/- so 2024	% +/- so với 2024
1. Tổng tài sản	239.768	**265.500**	25.732	10,7%
2. Huy động vốn (*)	178.312	**206.000**	27.688	15,5%
3. Dư nợ cấp tín dụng	168.230	**195.500**	27.270	16,2%
4. Tỷ lệ nợ xấu	2,53%	**1,99%**	-0,54%	
5. Lợi nhuận trước thuế	4.188	**5.188**	1.000	23,8%

Ghi chú: (*) Huy động vốn bao gồm huy động vốn từ tổ chức kinh tế-dân cư và phát hành giấy tờ có giá.

2.2. Các giải pháp thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2025

Để đạt được mục tiêu kế hoạch như trên, Eximbank tập trung triển khai các giải pháp trọng tâm như sau:

(i) Phát triển kinh doanh:

- Tăng trưởng quy mô và nâng cao hiệu quả hoạt động theo hướng bền vững - an toàn - hiệu quả.
- Cải thiện NIM thông qua đẩy mạnh phân khúc ngân hàng bán lẻ, SME, tăng cường khai thác hệ sinh thái khách hàng doanh nghiệp lớn và FDI, gia tăng nguồn vốn không kỳ hạn (CASA), nguồn vốn có chi phí thấp từ các tổ chức kinh tế và dân cư.
- Bám sát diễn biến thị trường, tận dụng cơ hội để tăng trưởng nguồn vốn trung dài hạn đảm bảo cho nhu cầu phát triển kinh doanh. Tiếp tục củng cố uy tín Eximbank trên thị trường, gia tăng hạn mức đối tác trong và ngoài nước, mở rộng phát hành trái phiếu, từng bước thu hút các khoản vay hợp vốn trên thị trường quốc tế.
- Tăng trưởng tín dụng đi đôi với đảm bảo an toàn hoạt động, kiểm soát chặt chẽ nợ xấu phát sinh; hoàn thiện mô hình xử lý nợ tập trung.

(ii) Tập trung chuyển đổi số, ngân hàng số toàn diện:

- Tiếp tục đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số nhằm cung cấp các sản phẩm tài chính số hiện đại cho khách hàng; xây dựng hệ sinh thái ngân hàng số toàn diện. Đầu tư vào các công nghệ lõi để nâng cao năng lực hệ thống.
- Ứng dụng công nghệ trong vận hành để cải thiện mạnh mẽ về năng suất, hiệu suất làm việc. Tiếp tục hợp tác với các hãng công nghệ hàng đầu để nâng cao năng lực bảo mật, an toàn thông tin.

(iii) Tổ chức – nhân sự:

- Thực hiện cơ cấu mạnh mẽ tại Hội sở để nâng cao năng lực dẫn dắt và triển khai kinh doanh trên toàn hệ thống.
- Tiếp tục hoàn thiện chính sách chi lương theo hiệu quả, theo năng suất lao động, tạo động lực mạnh mẽ tại các đơn vị kinh doanh cũng như tại Hội sở.
- Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực thông qua các chương trình đào tạo, các hội thảo từ các chuyên gia đầu ngành.
- Kiến tạo văn hóa tổ chức, sẵn sàng cho chuyển đổi theo chiến lược mới trên tinh thần thích ứng nhanh và liên tục hoàn thiện.

(iv) Tăng cường công tác Marketing và truyền thông thương hiệu trên toàn hệ thống có trọng tâm, trọng điểm, có bản sắc riêng, khơi dậy nội lực, niềm tự hào và nhận biết của Khách hàng về hình ảnh một Eximbank đổi mới trên hành trình trở lại nhóm các Ngân hàng TMCP hàng đầu

Ban Tổng Giám đốc kính trình ĐHĐCĐ thông qua:

1. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025.
2. Giao/ủy quyền Hội đồng Quản trị chỉ đạo thực hiện và quyết định điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh năm 2025 phù hợp với tình hình thực tế và theo phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Trân trọng.

Q. TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hoàng Hải

EXIMBANK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp.HCM, ngày 08 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO CỦA HĐQT VỀ QUẢN TRỊ VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, CÁC HỘI ĐỒNG, ỦY BAN TRỰC THUỘC HĐQT VÀ TỪNG THÀNH VIÊN HĐQT NĂM 2024 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2025

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Hội đồng quản trị ("HĐQT") Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam ("Eximbank") kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2024 và định hướng hoạt động năm 2025 như sau:

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2024

1. Bối cảnh kinh tế và tình hình hoạt động chung:

Năm 2024, môi trường kinh doanh toàn cầu và trong nước tiếp tục chứng kiến những biến động phức tạp, đặt ra nhiều thách thức không nhỏ đối với hoạt động của Eximbank. Tăng trưởng kinh tế thế giới tuy có dấu hiệu phục hồi sau những tác động của đại dịch COVID-19 và xung đột địa chính trị, nhưng tốc độ vẫn còn chậm, chưa đạt được kỳ vọng. Lạm phát toàn cầu mặc dù đã có xu hướng giảm nhờ các biện pháp kiểm soát của các ngân hàng trung ương, nhưng vẫn duy trì ở mức cao hơn so với mục tiêu của nhiều quốc gia, gây áp lực lên chi phí và lãi suất. Mặt bằng lãi suất quốc tế tiếp tục ở mức cao, tuy nhiên, áp lực đã phần nào được giảm bớt nhờ động thái hạ lãi suất của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ ("Fed") trong nửa cuối năm. Thị trường ngoại hối toàn cầu cũng biến động mạnh, đặc biệt trong bối cảnh căng thẳng chính trị trước thềm bầu cử Tổng thống Mỹ, tác động trực tiếp và gián tiếp đến chính sách tiền tệ và tỷ giá tại Việt Nam.

Trong nước, nền kinh tế Việt Nam đã có những tín hiệu tích cực với sự cải thiện và phục hồi tăng trưởng, đặc biệt là trong lĩnh vực xuất nhập khẩu và sản xuất công nghiệp. Ngành ngân hàng cũng ghi nhận sự tăng trưởng ổn định, tuy nhiên, vẫn phải đối mặt với những thách thức không nhỏ từ thị trường bất động sản và trái phiếu doanh nghiệp. Các diễn biến bất ổn trên thị trường bất động sản, cùng với tâm lý lo ngại của người dân trước giá vàng tăng cao, đã tạo ra những áp lực đáng kể đối với hoạt động tín dụng và quản lý rủi ro của Eximbank. Trong bối cảnh đó, việc điều hành linh hoạt và chủ động trở thành yếu tố then chốt để Eximbank vượt qua khó khăn và đạt được các mục tiêu kinh doanh đã đề ra.

2. Kết quả kinh doanh năm 2024:

Mặc dù môi trường kinh doanh năm 2024 đầy biến động và thách thức, Eximbank đã ghi nhận những kết quả đáng khích lệ, thể hiện qua việc hoàn thành vượt mức nhiều chỉ tiêu kinh doanh quan trọng. Dưới sự chỉ đạo sát sao của HĐQT và sự nỗ lực không ngừng của Ban Điều hành cùng toàn thể hệ thống, Eximbank đã chứng minh được khả

năng thích ứng linh hoạt và hiệu quả trong bối cảnh kinh tế phức tạp. Các chỉ tiêu kinh doanh chính được tổng hợp như sau:

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Kế hoạch 2024	31/12/2024	% HTKH năm 2024
1. Tổng tài sản	201.417	223.500	239.768	107%
2. Huy động vốn cuối kỳ	158.329	175.000	178.312	102%
3. Dư nợ cấp tín dụng	140.524	161.000	168.230	104%
4. Tỷ lệ nợ xấu	2,71%	1,80%	2,53%	
5. Lợi nhuận trước thuế	2.720	5.180	4.188	81%

HĐQT đánh giá cao những nỗ lực của Ban Điều hành và toàn thể nhân viên Eximbank trong việc triển khai hiệu quả các chiến lược kinh doanh, quản lý rủi ro và ứng dụng công nghệ. Cụ thể:

- Chiến lược kinh doanh linh hoạt: Eximbank đã kịp thời điều chỉnh chiến lược kinh doanh phù hợp với diễn biến thị trường, tập trung vào các lĩnh vực có tiềm năng tăng trưởng cao như xuất nhập khẩu, sản xuất công nghiệp và dịch vụ ngân hàng số. Điều này không chỉ giúp duy trì tốc độ tăng trưởng mà còn tạo ra các nguồn thu ổn định và bền vững.
- Quản lý rủi ro hiệu quả: Trong bối cảnh thị trường bất động sản và trái phiếu doanh nghiệp còn nhiều bất ổn, Ban Điều hành đã thực hiện các biện pháp quản lý rủi ro chặt chẽ, đặc biệt trong lĩnh vực tín dụng và ngoại hối. Việc kiểm soát tốt rủi ro đã giúp hạn chế tác động tiêu cực từ các biến động thị trường, đảm bảo an toàn hoạt động của Ngân hàng.
- Ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số: Eximbank đã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các hoạt động kinh doanh và quản trị. Các giải pháp công nghệ không chỉ giúp nâng cao hiệu quả hoạt động, cắt giảm chi phí mà còn cải thiện đáng kể trải nghiệm khách hàng. Đây được xem là yếu tố then chốt giúp Eximbank duy trì lợi thế cạnh tranh trong bối cảnh thị trường đầy biến động.

Mặc dù lợi nhuận trước thuế đạt 81% kế hoạch (4.188 tỷ đồng so với mục tiêu 5.180 tỷ đồng), kết quả này vẫn được đánh giá cao trong bối cảnh áp lực lãi suất cao và chi phí quản lý rủi ro tăng. HĐQT nhận định rằng, với sự linh hoạt và quyết tâm cao, Eximbank đã vượt qua nhiều khó khăn và đạt được những thành tựu đáng ghi nhận, tạo tiền đề vững chắc cho sự phát triển bền vững trong năm 2025.

3. Công tác quản trị:

Với vai trò chỉ đạo, định hướng chiến lược và giám sát hoạt động của Ngân hàng, HĐQT Eximbank đã không ngừng nỗ lực để đảm bảo sự vận hành hiệu quả và bền vững của hệ thống. Trên nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, HĐQT thường xuyên tổ chức các cuộc họp và lấy ý kiến từ các thành viên để thống nhất các quyết định quan trọng liên quan đến nhiều lĩnh vực hoạt động của Ngân hàng. Những định

hướng chiến lược này đã giúp Ban Điều hành triển khai hiệu quả các nhiệm vụ kinh doanh, đáp ứng yêu cầu thực tiễn và đạt được các mục tiêu đề ra.

Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức tổng cộng 14 cuộc họp và 242 lần lấy ý kiến bằng văn bản để quyết định các nội dung, công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của mình. Các cuộc họp này không chỉ tập trung vào các vấn đề thường niên mà còn giải quyết nhiều chuyên đề cụ thể, đảm bảo sự minh bạch và hiệu quả trong quản trị. Đặc biệt, đại diện Ban kiểm soát luôn tham gia với vai trò quan sát viên, góp phần tăng cường tính khách quan và tuân thủ các quy định pháp lý.

Với chức trách và nhiệm vụ được quy định của pháp luật và Điều lệ Eximbank, HĐQT đã thực hiện đầy đủ các chức năng của mình, hỗ trợ kịp thời và hiệu quả cho hoạt động của Ngân hàng. Trong năm 2024, HĐQT đã ban hành nhiều văn bản, quyết định quan trọng về chính sách và quản trị, bao gồm:

(i) Liên quan đến công tác tổ chức ĐHĐCĐ:

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên ngày 26/4/2024 và ĐHĐCĐ bất thường ngày 28/11/2024 trong năm 2024 để thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền phê duyệt của ĐHĐCĐ bao gồm việc phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu và bằng tiền mặt cho cổ đông, miễn nhiệm/bầu bổ sung thành viên HĐQT và Ban kiểm soát đảm bảo phù hợp theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Ngân hàng;
- Ban hành Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến và biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.

(ii) Điều chỉnh mô hình cơ cấu tổ chức và công tác nhân sự:

Nhằm tối ưu hóa hoạt động và nâng cao hiệu quả quản trị, HĐQT đã chỉ đạo thực hiện các thay đổi quan trọng về cơ cấu tổ chức, bao gồm việc di dời trụ sở chính, sắp xếp lại hệ thống chi nhánh và phòng giao dịch, tuyển dụng và bổ nhiệm các nhân sự chủ chốt phù hợp với nhu cầu thực tế. Bên cạnh đó, HĐQT cũng thông qua việc thành lập các bộ phận chuyên trách như Ban An ninh chính trị nội bộ, Ban Chỉ đạo xử lý khủng hoảng truyền thông để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao. Đồng thời, Ngân hàng cũng tiến hành tái cấu trúc một số khối kinh doanh nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu của khách hàng và xu hướng phát triển thị trường.

(iii) Ban hành và điều chỉnh các quy chế liên quan đến hoạt động nghiệp vụ:

Trong năm qua, HĐQT đã tập trung rà soát, hoàn thiện và ban hành nhiều quy chế liên quan đến quản trị rủi ro, tín dụng, tài chính và an toàn hoạt động. Các quy chế quan trọng được thông qua bao gồm: Quy chế quản lý rủi ro danh tiếng, Quy chế xử lý vi phạm trong quá trình tác nghiệp, Quy chế tín dụng nội bộ, Quy chế hoạt động cho vay, Quy chế mua bán giấy tờ có giá và các quy định về cấp tín dụng không có bảo đảm. Ngoài ra, HĐQT cũng phê duyệt các chính sách quan trọng về tài chính, bao gồm việc thiết lập nguyên tắc quản lý hạn mức giao dịch đối tác và xây dựng cơ chế đánh giá nội bộ về mức đủ vốn (ICAAP).

Bên cạnh đó, HĐQT đã thông qua phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2024 nhằm đảm bảo nguồn vốn hoạt động ổn định và nâng cao năng lực tài chính

của Ngân hàng. Các chính sách về quản lý tài sản, xử lý nợ và đảm bảo an toàn vốn cũng được cập nhật nhằm phù hợp với bối cảnh kinh tế và yêu cầu của các cơ quan quản lý.

(iv) Về báo cáo và công bố thông tin về quản trị:

Định kỳ 06 tháng đầu năm và kết thúc năm dương lịch, HĐQT thực hiện báo cáo chi tiết và công bố thông tin về tình hình quản trị công ty. Các báo cáo được công bố công khai tại mục Quản trị ngân hàng trên Website của Eximbank theo đường dẫn: https://eximbank.com.vn/nha-dau-tu, đảm bảo tuân thủ đầy đủ theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

Ngoài việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ chung, các thành viên HĐQT còn được phân công tham gia vào các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc để thực hiện vai trò định hướng, giám sát và tham mưu cho các nội dung thuộc thẩm quyền. Thông qua các phiên họp định kỳ hàng tháng/quý và các cuộc trao đổi thường xuyên, các Ủy ban chuyên môn đã đóng góp tích cực vào việc tham mưu cho HĐQT trong việc ra quyết định về các lĩnh vực cụ thể, từ đó nâng cao hiệu quả hoạt động của Ngân hàng.

Với kinh nghiệm dày dặn và sự am hiểu sâu sắc về các lĩnh vực được phân công, các thành viên HĐQT đã không ngừng nỗ lực, chủ động đưa ra những đánh giá, phân tích chuyên sâu về các vấn đề chuyên môn. Điều này không chỉ tạo ra một môi trường làm việc minh bạch, hiệu quả mà còn góp phần quan trọng vào sự phát triển bền vững của Eximbank trong bối cảnh thị trường đầy biến động.

4. Về hoạt động của các Hội đồng/Ủy ban trực thuộc HĐQT:

Đến thời điểm ngày 31/12/2024, Eximbank hiện có 08 Hội đồng/Ủy ban và Ban trực thuộc HĐQT. Báo cáo hoạt động cụ thể của các Hội đồng, Ủy ban và Ban trực thuộc HĐQT trong năm 2024 như sau:

i) Hội đồng Xử lý rủi ro:

Hội đồng xử lý rủi ro thực hiện: (i) Phê duyệt báo cáo tổng hợp toàn hệ thống về kết quả thu hồi nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro; (ii) Phê duyệt việc phân loại nợ, trích lập dự phòng, sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong toàn hệ thống đối với khoản nợ sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro; (iii) Phê duyệt các biện pháp thu hồi nợ đã được sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong toàn hệ thống.
Trong năm 2024, Hội đồng Xử lý rủi ro đã tổ chức 01 cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản 16 lần để thông qua 17 nội dung liên quan đến phân loại nợ, trích lập rủi ro và xử lý các khoản nợ xấu.

ii) Hội đồng mua bán nợ trung ương:

Hội đồng mua bán nợ trung ương thực hiện xem xét, quyết định việc mua, bán các khoản nợ trong toàn hệ thống Eximbank phù hợp với quy định nội bộ của Eximbank và quy định của pháp luật.

Trong năm 2024, Hội đồng mua bán nợ trung ương đã tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản 1 lần và thông qua 01 nội dung thuộc thẩm quyền.

iii) Ủy ban Chiến lược và Tái cấu trúc:

Trong năm 2024, Ủy ban Chiến lược và Tái cấu trúc ("UBCL&TCT") đã tổ chức 04 phiên họp để thảo luận và thông qua 8 nội dung để tham mưu cho HĐQT liên quan đến nhân sự cấp cao; thành lập các Tiểu ban trực thuộc UBCL&TCT và phân công thành viên tham gia các Tiểu ban trực thuộc UBCL&TCT.

iv) Ủy ban quản lý rủi ro:

Ủy ban quản lý rủi ro ("UBQLRR") thực hiện: (i) Tham mưu cho HĐQT trong việc ban hành các quy định nội bộ thuộc thẩm quyền của mình liên quan đến quản lý rủi ro trong hoạt động ngân hàng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Eximbank; (ii) Phân tích, đưa ra những cảnh báo về mức độ an toàn của ngân hàng trước những nguy cơ, tiềm ẩn rủi ro có thể ảnh hưởng và biện pháp phòng ngừa đối với các rủi ro này trong ngắn hạn cũng như dài hạn; (iii) Xem xét, đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của các quy trình, chính sách quản trị rủi ro hiện hành của ngân hàng để đưa các khuyến nghị, đề xuất đối với HĐQT về những yêu cầu cần thay đổi quy trình, chính sách hiện hành, chiến lược hoạt động; (iv) Tham mưu cho HĐQT thông qua quyết định đầu tư, các hợp đồng, giao dịch có liên quan; quyết định chính, sách quản lý rủi ro và giám sát việc thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro của ngân hàng thương mại trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ do HĐQT giao.

Trong năm 2024, UBQLRR đã tổ chức 07 cuộc họp và 04 lần lấy ý kiến bằng văn bản để thảo luận và phê duyệt 24 nội dung liên quan trong phạm vi thẩm quyền được HĐQT giao.

v) Ủy ban nhân sự:

Ủy ban Nhân sự thực hiện: (i) Tham mưu cho HĐQT về quy mô và cơ cấu HĐQT, người điều hành phù hợp với quy mô hoạt động và chiến lược phát triển của ngân hàng; (ii) Tham mưu cho HĐQT xử lý các vấn đề về nhân sự phát sinh trong quá trình tiến hành các thủ tục bầu, bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm các chức danh thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát và Người điều hành ngân hàng theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Eximbank; (iii) Tham mưu cho HĐQT trong việc ban hành các quy định nội bộ của ngân hàng thuộc thẩm quyền của HĐQT về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng, quy chế tuyển chọn nhân sự, đào tạo và các chính sách đãi ngộ khác đối với Người điều hành, các cán bộ, nhân viên của Eximbank; (iv) Các nhiệm vụ khác do HĐQT giao.

Trong năm 2024, Ủy ban Nhân sự đã tổ chức 11 cuộc họp để thảo luận về 70 nội dung liên quan đến công tác nhân sự, trong đó 64 nội dung được thông qua. Đồng thời, Ủy ban cũng lấy ý kiến bằng văn bản về 63 nội dung và tất cả đều được phê duyệt.

vi) Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tội phạm:

Trong năm 2024, Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng, tiêu cực và tội phạm đã thực hiện xem xét, thông qua 07 nội dung báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tội phạm theo quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Cơ quan Thanh tra, giám sát Ngân hàng.

vii) Hội đồng Đầu tư hệ thống Công nghệ thông tin (CNTT):

Trong năm 2024, Hội đồng đầu tư Hệ thống CNTT đã tổ chức 04 cuộc họp để thảo luận và thông qua 15 nội dung thuộc thẩm quyền.

viii) Hội đồng Thi đua - khen thưởng:

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tham mưu cho HĐQT các vấn đề liên quan công tác thi đua, khen thưởng ngành Ngân hàng theo hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và quy định của Eximbank, bao gồm các nội dung về đối tượng thi đua, khen thưởng; trách nhiệm tổ chức phong trào thi đua; tiêu chuẩn danh hiệu Lao động tiên tiến, Tập thể lao động tiên tiến, Tập thể lao động xuất sắc, Cờ thi đua của Ngân hàng Nhà nước, hình thức khen thưởng Bằng khen của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, Giấy khen, Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Ngân hàng Việt Nam"; và các vấn đề khác phát sinh có liên quan.

5. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT:

Căn cứ khoản 4 Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán, Thành viên HĐQT độc lập báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT Eximbank trong năm 2024 như sau:

a) Về hoạt động của thành viên HĐQT độc lập:

Ông Trần Anh Thắng là Thành viên HĐQT độc lập, đã thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Eximbank. Ngoài ra, Ông Trần Anh Thắng đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định khi là Chủ tịch/thành viên tại các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT gồm: Chủ tịch Ủy ban Quản lý rủi ro; Chủ tịch Hội đồng xử lý rủi ro; Chủ tịch Hội đồng mua bán nợ trung ương; Chủ tịch Hội đồng đầu tư hệ thống CNTT; Thành viên Ủy ban Nhân sự; Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.

b) Về kết quả đánh giá của Thành viên HĐQT độc lập đối với hoạt động của HĐQT:

i) Về cơ cấu tổ chức:

Tính đến thời điểm 31/12/2024, HĐQT nhiệm kỳ VII (2020 - 2025) gồm 5 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập và không có thành viên là người điều hành, cơ cấu thành viên HĐQT đáp ứng đầy đủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Eximbank. Các thành viên HĐQT có nhiều kinh nghiệm, từng nắm giữ các vị trí quan trọng tại các tổ chức tín dụng, ngành Luật và các ngành kinh doanh khác.

ii) Về cơ chế vận hành hoạt động:

Trên cơ sở thống kê dữ liệu trong năm 2024, thành viên HĐQT độc lập đánh giá các phiên họp HĐQT và/hoặc lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản được tổ chức đầy đủ, hợp lệ, đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định; các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành theo thể thức phù hợp quy định; các thành viên HĐQT có nhiều đóng góp ý kiến cả trong cuộc họp và bằng văn bản đối với các nội dung trình HĐQT, cụ thể:

Trong năm, HĐQT đã thông qua 265 Nghị quyết; trong đó số Nghị quyết được thông qua 100%/tổng số thành viên là 221; số Nghị quyết được thông qua với tỷ lệ từ 55% đến 99%/tổng số thành viên là 44.

Ngoài các phiên họp/lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản, thành viên HĐQT cũng đã tham gia vào các Hội đồng/Ủy ban trực thuộc HĐQT một cách đầy đủ.

iii) Về kết quả công tác quản trị và giám sát:

Về tổng thể, HĐQT đã chủ động thực hiện tốt vai trò được giao của mình trong các công tác triển khai kế hoạch, chủ trương và định hướng chiến lược phát triển do ĐHĐCĐ đề ra trong năm. HĐQT luôn bám sát và tuân thủ các quy định về quản trị Ngân hàng triệu tập các cuộc họp bất thường, định kỳ và lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản thường xuyên để kịp thời bàn bạc, chỉ đạo và ban hành các quyết định phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của Ngân hàng.

HĐQT luôn giữ vai trò tiên phong và chủ động trong việc chỉ đạo, hỗ trợ thảo gỡ vướng mắc, giám sát Ban Điều hành thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua, đảm bảo việc tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành và quyền lợi đối với các bên liên quan của Ngân hàng trong đó có các cổ đông.

Thành viên HĐQT chủ động tham gia vào các Hội đồng/Ủy ban trực thuộc HĐQT để trực tiếp hỗ trợ tham mưu, đưa ra hướng dẫn chỉ đạo trong các công tác hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, nhằm đảm bảo rằng các quyết định quan trọng của Ban Điều hành đều được phân tích, thảo luận và tham vấn từ các thành viên HĐQT/Chủ tịch HĐQT, mục tiêu là đặt lợi ích của Ngân hàng lên hàng đầu.

Ngoài ra, các thành viên HĐQT cũng chủ động thực hiện vai trò, trách nhiệm của mình đối với Ban Điều hành trong việc chia sẻ kinh nghiệm điều hành, tương tác đối với Ban Điều hành, nhằm nâng cao nghiệp vụ quản trị Ngân hàng.

6. Về thực hiện ngân sách, thù lao, lợi ích khác và chi phí hoạt động năm 2024 của HĐQT:

a) Thù lao HĐQT năm 2024 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ:

Theo Điều 6 Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 vào ngày 26/4/2024 thông qua mức thù lao cố định cho HĐQT năm 2024 là 25 tỷ đồng.

Kết thúc năm tài chính 2024 thù lao của HĐQT đã chi là 25 tỷ đồng; khấu trừ thuế TNCN là 2,5 tỷ đồng; số tiền các thành viên HĐQT thực nhận là: 22,5 tỷ đồng.

b) Chi phí hoạt động của HĐQT trong năm 2024:

Theo Điều 6 Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 vào ngày 26/4/2024 thông qua chi phí hoạt động của HĐQT năm 2024 là 10 tỷ đồng.

Kết thúc năm tài chính 2024, chi phí hoạt động của HĐQT thực chi là 7,12 tỷ đồng (tương ứng 71,26% của ngân sách dự kiến).

c) Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT được báo cáo tại ĐHĐCĐ theo đúng quy định tại Điều lệ Eximbank và trình ĐHĐCĐ phê duyệt.

7. Về kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc và Ban Điều hành:

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc và Ban Điều hành được thực hiện theo đúng quy định của Luật các TCTD, pháp luật khác có liên quan và quy định của Eximbank. Trong phạm vi thẩm quyền của HĐQT, HĐQT thực hiện giám sát dựa trên:

(i) Quy định tại Điều lệ của Eximbank;

(ii) Quy chế quản trị nội bộ của Eximbank, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT;

(iii) Các quy định có liên quan đến thẩm quyền, quản lý rủi ro, các mục tiêu kinh doanh, chất lượng tín dụng, công tác tái cấu trúc, nhận diện thương hiệu, chính sách đối với Cán bộ nhân viên.

Trong năm 2024, hoạt động giám sát của HĐQT đã được triển khai một cách toàn diện, sát sao và hiệu quả thông qua nhiều hình thức đa dạng, cụ thể:

- Giám sát thông qua các phiên họp thường kỳ/chuyên đề giữa HĐQT/Thành viên HĐQT với Ban Điều hành để đánh giá kết quả tình hình hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, phân tích tình hình kinh tế và rủi ro diễn biến thị trường, từ đó quyết định những chủ trương, định hướng chỉ đạo kịp thời, sát thực tiễn hoạt động của Eximbank;
- Giám sát thông qua các báo cáo định kỳ và báo cáo/đề xuất phát sinh từ Ban Điều hành đến HĐQT/Thành viên HĐQT để kịp thời xử lý các công việc, hồ sơ và các vấn đề phát sinh từ hoạt động kinh doanh thuộc thẩm quyền, chức năng của HĐQT.
- Giám sát thông qua việc xem xét và xử lý các kết luận, phát hiện từ báo cáo do Ban kiểm soát, Ban kiểm toán nội bộ lập, qua đó HĐQT/Thành viên HĐQT có đầy đủ thông tin nhanh chóng, kịp thời, chính xác để giám sát Ban Điều hành và các đơn vị chuyên môn trong tổ chức thực hiện, triển khai các nhiệm vụ liên quan theo chỉ đạo của HĐQT, đảm bảo sự phát triển an toàn và bền vững của Eximbank.
- Giám sát thông qua việc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, các Nghị quyết/Quyết định do HĐQT ban hành, đảm bảo đúng quy định về tiến độ thực hiện và kết quả thực hiện. Trong năm 2024, Tổng giám đốc/Ban Điều hành đã thực hiện báo cáo việc triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT kịp thời theo quy định nội bộ của Eximbank.
- Giám sát đối với các hoạt động thuộc thẩm quyền xem xét và quyết định khác của HĐQT, Ban Điều hành lập báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện đối với các chỉ đạo của HĐQT thông qua đầu mối giúp việc là Văn phòng HĐQT - đơn vị tham mưu, giúp HĐQT trong việc tổ chức, triển khai thực hiện hoạt động giám sát của HĐQT. Trên cơ sở đó, HĐQT đưa ra các quyết định kịp thời cho Tổng giám đốc/Ban Điều hành triển khai thực hiện.

8. Về việc triển khai phương án xử lý cổ phiếu quỹ Eximbank theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 ngày 14/4/2023:

a) Kết quả thực hiện trong năm 2024:

- Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 ngày 26/4/2024, HĐQT đã báo cáo với ĐHĐCĐ về kết quả bán cổ phiếu quỹ và tiếp tục thực hiện phương án bán toàn bộ cổ phiếu quỹ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 ngày 14/4/2023.
- Tuy nhiên, do diễn biến thị trường không thuận lợi nên Eximbank chưa thực hiện việc bán cổ phiếu quỹ trong năm 2024.
- Đến thời điểm hiện tại, Eximbank vẫn đang nắm giữ 6.090.000 cổ phiếu quỹ.

b) Nội dung báo cáo:

Trên cơ sở các nội dung nêu trên, HĐQT kính báo cáo ĐHĐCĐ nội dung cụ thể như sau:

- Kết quả bán cổ phiếu quỹ trong năm 2024 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên Eximbank năm 2023 ngày 14/4/2023: Chưa thực hiện bán cổ phiếu quỹ do diễn biến thị trường không thuận lợi.
- Ngân hàng tiếp tục thực hiện bán toàn bộ cổ phiếu quỹ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên Eximbank năm 2023 ngày 14/4/2023.

9. Về việc cung cấp, công bố công khai thông tin theo quy định tại Điều 49 Luật Các tổ chức tín dụng ("TCTD") trong năm 2024:

a) Thông tin quy định tại điểm a, b, d khoản 1 Điều 49 Luật Các TCTD: Căn cứ thông tin được cung cấp bởi các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc/Q.Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và các chức danh tương theo quy định tại Điều lệ được HĐQT báo cáo đầy đủ đến Ngân hàng Nhà nước và thông tin cụ thể theo phụ lục đính kèm.

b) Thông tin quy định tại điểm a, c, d khoản 1 Điều 49 Luật Các TCTD: Thực hiện nghiêm túc các quy định tại Điều 49 Luật Các tổ chức tín dụng ("TCTD") năm 2024, HĐQT Eximbank đã tiến hành công bố thông tin về các cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên. Thông tin được cung cấp bởi các cổ đông và được HĐQT báo cáo đầy đủ đến Ngân hàng Nhà nước, đồng thời công khai minh bạch trên website của Eximbank theo đúng quy định pháp luật theo đường dẫn: https://media.eximbank.com.vn/exim/files/Danh%20sach%20co%20dong%20so%20huu%20tu%201%20phan%20tram%20VDL%20EXIMBANK%20-04022025.pdf.

10. Giao dịch với các bên có liên quan

Danh sách người có liên quan của Eximbank; giao dịch giữa Eximbank với người có liên quan của Eximbank hoặc giữa Eximbank với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ; giao dịch giữa người nội bộ Eximbank, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Eximbank nắm quyền kiểm soát; giao dịch giữa Eximbank với các đối tượng khác được Eximbank thống kê, trình bày tại Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2024 và Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2024 của Eximbank. Các báo cáo này được công bố công khai tại Website của Eximbank theo đường dẫn: https://eximbank.com.vn/nha-dau-tu.

II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025

Năm 2025 được dự báo tiếp tục là một năm đầy biến động đối với nền kinh tế toàn cầu và trong nước. Các yếu tố như lãi suất, tỷ giá và rủi ro từ thị trường tài chính quốc tế sẽ tiếp tục tạo ra những thách thức không nhỏ cho ngành ngân hàng. Cụ thể:

- Lãi suất và tỷ giá: Dự báo lãi suất toàn cầu sẽ tiếp tục duy trì ở mức cao, trong khi tỷ giá có thể biến động mạnh do những tác động từ chính sách tiền tệ của các nền kinh tế lớn như Mỹ, EU và Trung Quốc. Điều này đòi hỏi Eximbank phải có chiến lược quản lý rủi ro lãi suất và tỷ giá một cách linh hoạt và hiệu quả.
- Rủi ro thị trường tài chính: Các biến động chính trị, xung đột địa chính trị và sự bất ổn của thị trường năng lượng toàn cầu có thể gây ra những tác động tiêu cực đến thị trường tài chính quốc tế, từ đó ảnh hưởng gián tiếp đến hoạt động của Eximbank.
- Tình hình kinh tế trong nước: Mặc dù nền kinh tế Việt Nam được kỳ vọng sẽ tiếp tục phục hồi và tăng trưởng ổn định, các ngành xuất nhập khẩu và sản xuất công nghiệp vẫn phải đối mặt với những khó khăn từ thị trường quốc tế. Đồng thời, thị trường bất động sản và trái phiếu doanh nghiệp cũng cần được theo dõi sát sao để hạn chế rủi ro.

Tuy nhiên, với nền tảng kinh tế vĩ mô ổn định, lợi thế trong thu hút vốn đầu tư nước ngoài và đặc biệt là năm bắt đầu thực hiện "Kỷ nguyên vươn mình phát triển giàu mạnh, văn minh và thịnh vượng" của dân tộc, Eximbank sẽ tiếp tục tận dụng các cơ hội để phát triển bền vững. Sự phục hồi dần của nền kinh tế toàn cầu và trong nước, cùng với xu hướng chuyển đổi số và phát triển công nghệ, sẽ mở ra những hướng đi mới cho ngành ngân hàng. Eximbank sẽ tiếp tục tận dụng các cơ hội này để củng cố vị thế cạnh tranh, đồng thời đảm bảo sự ổn định và an toàn trong hoạt động kinh doanh. Tiếp tục bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ theo chiến lược phát triển kinh doanh đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030, toàn bộ hệ thống Eximbank tiếp tục đoàn kết, đồng lòng, chủ động, sáng tạo, nỗ lực phấn đấu hoàn thành Kế hoạch kinh doanh năm 2025 (*Chi tiết về Kế hoạch kinh doanh năm 2025 sẽ được nêu rõ trong Báo cáo của Ban Điều hành, với các mục tiêu và giải pháp cụ thể nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững và hiệu quả của Eximbank trong năm tới*).

Theo đó, HĐQT Eximbank xác định các định hướng trọng tâm nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh và tối ưu hóa hiệu quả hoạt động của Ngân hàng trong năm 2025 cụ thể như sau:

- Chỉ đạo và kiểm soát thực hiện kế hoạch hoạt động: Giám sát chặt chẽ việc triển khai kế hoạch hoạt động của Ban Điều hành để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh và chiến lược quan trọng đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Nâng cấp hệ thống quản trị theo chuẩn quốc tế:
  - Tiếp tục cập nhật và áp dụng các thông lệ quốc tế về quản trị doanh nghiệp, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ nhằm nâng cao tính minh bạch, hiệu quả trong hoạt động quản trị ngân hàng.
  - Hoàn thiện mô hình quản trị theo hướng chuyên nghiệp, tăng cường trách nhiệm và quyền hạn của các Ủy ban trực thuộc HĐQT.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số:
  - ➢ Đẩy nhanh tiến độ các dự án công nghệ thông tin, tích hợp vào hệ thống sản phẩm và dịch vụ ngân hàng số để nâng cao trải nghiệm khách hàng.
  - ➢ Tập trung số hóa các quy trình hoạt động, cắt giảm chi phí vận hành, tối ưu hóa hiệu suất làm việc.
  - ➢ Phát triển các nền tảng số để tiếp cận và mở rộng tập khách hàng, đồng thời tăng cường an toàn bảo mật thông tin.
- Quản trị chi phí và tối ưu hóa hiệu quả hoạt động: Triển khai các biện pháp quản trị chi phí chặt chẽ, tiết giảm các khoản chi không cần thiết nhưng vẫn đảm bảo chất lượng dịch vụ. Tăng cường hiệu suất sử dụng vốn, tối ưu hóa lợi nhuận và cải thiện các chỉ số tài chính quan trọng.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và văn hóa doanh nghiệp: Triển khai đồng bộ các giải pháp về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; cơ cấu lại nguồn lực lãnh đạo, đổi mới, hoàn thiện các cơ chế tiền lương, chính sách để tạo động lực cho người lao động; đổi mới tác phong giao dịch.
- Tăng cường vai trò giám sát và quản trị chuyên môn:
  - ➢ Phát huy hiệu quả hoạt động của các Ủy ban, Hội đồng trực thuộc HĐQT trong việc tham mưu và giám sát các lĩnh vực quan trọng như tín dụng, đầu tư, kinh doanh tiền tệ, quản lý rủi ro, nhân sự và công nghệ thông tin.
  - ➢ Thực hiện các biện pháp kiểm soát rủi ro chặt chẽ, đảm bảo an toàn hoạt động ngân hàng.
- Đảm bảo công tác quản trị và điều hành theo hướng minh bạch, rõ ràng, tuân thủ các quy định pháp luật và hướng đến lợi ích chung của cộng đồng, xã hội.

Trên đây là Báo cáo về hoạt động của HĐQT năm 2024 và định hướng hoạt động của HĐQT năm 2025, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ:

1. Thông qua Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT, các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2024 và định hướng năm 2025.
2. Giao/Ủy quyền HĐQT điều hành kế hoạch kinh doanh phù hợp thực tế hoạt động theo định hướng và phê duyệt của Ngân hàng Nhà nước.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

S.Đ.K.K.D: 0301179079 - C.T.C.P. NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM - QUẬN 1 TP. HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Cảnh Anh

PHỤ LỤC

Thông tin quy định tại điểm a, b, d khoản 1 Điều 49 Luật Các TCTD: Căn cứ thông được cung cấp bởi các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc/Q.Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và các chức danh tương theo quy định tại Điều lệ

(Thông tin cập nhật tại thời điểm ngày 31/3/2025)

STT	Tên doanh nghiệp/tổ chức kinh tế	Mã số doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Mối quan hệ/Chức vụ đang nắm giữ *(Thời điểm 31/3/2025)*
I. Thông tin cung cấp của Ông Trần Tấn Lộc - Phó chủ tịch HĐQT				
1	Công ty Cổ phần Tư vấn thiết kế cảng - Kỹ thuật biển	0303592115	92 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Người có liên quan của Ông Trần Tấn Lộc là Chủ tịch HĐQT và sở hữu trên 5% vốn cổ phần
II. Thông tin cung cấp của Ông Trần Anh Thắng - Thành viên HĐQT độc lập				
1	Công ty Cổ phần Chứng Khoán Nhất Việt (Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Anh Thắng - Tổng giám đốc)	0306081775	Lầu 1, Số 117 - 119 - 121 Nguyễn Du Phường Bến Thành, Quận I, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	Ông Trần Anh Thắng là Tổng giám đốc và sở hữu trên 5% vốn cổ phần
III. Thông tin cung cấp của Ông Nguyễn Hoàng Hải - Quyền Tổng giám đốc				
1	Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Hòa An	0110367579	CP1.18.01 tầng 18 tháp 1 Capital Place, 29 Liễu Giai, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Người có liên quan của Ông Nguyễn Hoàng Hải nắm giữ trên 5% vốn cổ phần

STT	Tên doanh nghiệp/tổ chức kinh tế	Mã số doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Mối quan hệ/Chức vụ đang nắm giữ *(Thời điểm 31/3/2025)*
2	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Amber	0102970695	Tầng 1, Tòa nhà VOV, số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Người có liên quan của Ông Nguyễn Hoàng Hải là Chủ tịch HĐQT
3	Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt	0306081775	Lầu 1, 117-119-121 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Người có liên quan của Ông Nguyễn Hoàng Hải là Chủ tịch HĐQT
IV. Thông tin cung cấp của các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc/Q.Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc còn lại: Không có				

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

S.Đ.K.K.D: 0301179079 - C.T.C.P
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM
QUẬN 1 TP. HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Cảnh Anh

EXIMBANK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp.HCM, ngày 08 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁTNĂM 2024, TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 2020-2025 VÀĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2025-2030

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật các TCTD, Điều lệ và Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát của Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam;
- Căn cứ tình hình hoạt động của Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam, báo cáo của Hội đồng quản trị ("HĐQT"), Ban điều hành ("BĐH") và kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2024;

Ban kiểm soát ("BKS") kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam ("Eximbank") về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của BKS năm 2024 và tổng kết nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024:

1. Cơ cấu nhân sự của Ban kiểm soát:

- Tại ĐHĐCĐ thường niên ngày 15/02/2022 đã thông qua cơ cấu BKS nhiệm kỳ VII (2020-2025) là 03 thành viên đồng thời bầu đủ 03 thành viên BKS theo cơ cấu.
- Trong năm 2024, nhân sự Ban kiểm soát Eximbank có sự biến động, cụ thể: Ngày 28/11/2024 Đại hội đồng cổ đông bất thường của Eximbank thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên BKS nhiệm kỳ VII (2020-2025) đối với ông Ngo Tony. Tại thời điểm này BKS Eximbank còn lại 02 Thành viên là bà Phạm Thị Mai Phương và bà Doãn Hồ Lan.
  + Để đảm bảo đủ số lượng thành viên BKS theo Luật các TCTD 2024, ngày 26/02/2025, ĐHĐCĐ đã thông qua cơ cấu BKS nhiệm kỳ VII gồm 5 thành viên và đã bầu bổ sung 03 Thành viên vào BKS Eximbank nhiệm kỳ VII (2020-2025) gồm: ông Lâm Nguyễn Thiện Nhơn, bà Trần Thị Minh Lý và ông Nguyễn Trí Trung.
  + Đến thời điểm báo cáo, Ban kiểm soát Eximbank nhiệm kỳ VII (2020-2025) đã được kiện toàn đầy đủ, gồm:

(i) Bà Doãn Hồ Lan	- Trưởng BKS
(ii) Bà Phạm Thị Mai Phương	- Thành viên BKS
(iii) Ông Lâm Nguyễn Thiện Nhơn	- Thành viên BKS
(iv) Bà Trần Thị Minh Lý	- Thành viên BKS
(v) Ông Nguyễn Trí Trung	- Thành viên BKS

2. Các cuộc họp của BKS:

- Trong năm 2024, BKS có tổng cộng 103 cuộc họp bao gồm 13 cuộc họp thảo luận trực tiếp và 90 cuộc lấy ý kiến bằng văn bản (*chưa bao gồm các cuộc họp với Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Hội đồng/Ủy ban/Ban thuộc HĐQT, TGĐ*) để định hướng, chỉ đạo hoạt động KTNB và quyết định các nội dung, công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của BKS như: phê duyệt kế hoạch KTNB năm, phê duyệt báo cáo KTNB, báo cáo của BKS tại ĐHĐCĐ, báo cáo theo yêu cầu của CQ TTGSNH, thực hiện các công việc liên quan đến công tác nhân sự KTNB, sơ kết/ tổng kết hoạt động của BKS/KTNB, các công việc liên quan đến nhân sự và phân công nhiệm vụ trong BKS….
- BKS bảo đảm chế độ họp định kỳ ít nhất mỗi quý một lần. Biên bản họp của BKS được lập và lưu giữ đầy đủ theo quy định.

3. Công tác giám sát của Ban kiểm soát năm 2024:

3.1. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2024 của Eximbank:

- Trong năm 2024, BKS đã chỉ đạo Kiểm toán nội bộ thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính bán niên năm 2024 và Báo cáo tài chính năm 2024 của Eximbank nhằm đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập Báo cáo tài chính. Kết quả thẩm định BCTC được gửi đầy đủ đến HĐQT, TGĐ và báo cáo ĐHĐCĐ.
- Trên cơ sở Báo cáo tài chính hợp nhất của Eximbank tại thời điểm 31/12/2024 đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán độc lập PricewaterhouseCoopers (PwC), BKS đã chỉ đạo Ban KTNB đã thực hiện thẩm định số liệu và thống nhất xác nhận kết quả như sau:
  + Báo cáo tài chính hợp nhất của Eximbank theo kết quả kiểm toán của PwC đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Eximbank và công ty con tại thời điểm 31/12/2024.
  + Báo cáo tài chính hợp nhất của Eximbank theo kết quả kiểm toán của PwC đã trình bày phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp luật có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất áp dụng cho các tổ chức tín dụng hoạt động tại Việt Nam.
- Kết quả thẩm tra số liệu hợp nhất tại thời điểm 31/12/2024 như sau:

Đvt: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Năm 2024			Tăng/giảm (+/-) so với năm 2023	
		Kế hoạch (*)	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành KH	Tỷ đồng	%
1. Tổng tài sản	201.417	223.500	239.768	107,28%	+ 38.351	19,04%
2. Huy động vốn (**)	158.329	175.000	178.312	101,89%	+ 19.983	12,62%

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Năm 2024			Tăng/giảm (+/-) so với năm 2023	
		Kế hoạch (*)	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành KH	Tỷ đồng	%
3. Dư nợ cấp tín dụng (***)	140.524	161.000	167.430	103,99%	+ 26.906	19,15%
4. Tỷ lệ nợ xấu	2,71%	1,8%	2,53%	Không HT	-	-
5. Lợi nhuận trước thuế	**2.720**	**5.180**	**4.188,4**	**80,85%**	+ 1.468,4	54%
6. Lợi nhuận sau thuế	2.165	-	3.326,8	-	+ 1.161,8	53,66%

(*) Chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 ngày 26/04/2024 của Eximbank.

(**) Huy động vốn bao gồm huy động vốn từ các TCKT – dân cư và phát hành GTCG.

(***) Dư nợ cấp tín dụng bao gồm Dư nợ cho vay + Trái phiếu doanh nghiệp, không bao gồm trái phiếu VAMC và mua nợ.

3.2. Giám sát việc tuân thủ các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn:

- Qua rà soát và đối chiếu các tỷ lệ an toàn đến 31/12/2024, ghi nhận hầu hết các chỉ tiêu tỷ lệ an toàn của Eximbank đều tuân thủ các giới hạn, tỷ lệ theo đúng quy định tại Thông tư 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 có hiệu lực ngày 01/01/2020, Thông tư 08/2020/TT-NHNN hiệu lực ngày 01/10/2020 và Thông tư 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 hiệu lực ngày 01/01/2020.
- Về việc cấp tín dụng cho các đối tượng bị hạn chế cấp tín dụng theo Điều 135 Luật các TCTD 2024: Tại thời điểm 31/12/2024, có 14 khoản vay không TSBĐ của 12 CBNV EIB thuộc đối tượng hạn chế cấp tín dụng theo Điều 135 Luật các TCTD 2024 với tổng dư nợ 2,06 tỷ, chiếm 0,008% vốn tự có của Eximbank, trong đó bao gồm 05 khoản vay của 04 CBNV thuộc danh sách 31/12/2023 (tất cả các khoản vay đều phát sinh trước thời điểm nhân sự tham gia thực hiện công tác thẩm định/phê duyệt cấp tín dụng).

3.3. Giám sát việc thực hiện Phương án cơ cấu lại hoạt động gắn với xử lý nợ xấu của Eximbank đến năm 2025:

- Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu tài chính theo Phương án cơ cấu lại hoạt động gắn với xử lý nợ xấu của Eximbank đến năm 2025 (NQ 513/2023/EIB/NQ-HĐQT) đã đăng ký với NHNN như sau:

Đvt: tỷ đồng, %

Stt	Chỉ tiêu	PA CCL 2024	Thực hiện 2024	Tỷ lệ hoàn thành 2024
1	Tổng tài sản	**223.424**	239.768	107%
2	Nguồn vốn huy động (TT1 + TT2 + vay NHNN)	**193.021**	210.062	109%

Stt	Chỉ tiêu	PA CCL 2024	Thực hiện 2024	Tỷ lệ hoàn thành 2024
3	Dư nợ cấp tín dụng (Cho vay + trái phiếu doanh nghiệp)	**161.000**	168.230 (**)	104%
4	Tỷ lệ nợ xấu nội bảng, nợ xấu đã bán cho VAMC chưa được xử lý và nợ tiềm ẩn trở thành nợ xấu (*)	**< 3%**	2,42%	Đạt
5	Tỷ trọng thu nhập thuần từ hoạt động dịch vụ và kinh doanh ngoại hối trong tổng thu nhập của ngân hàng	**13,52%**	20,5%	Vượt 6,98%
6	Lợi nhuận trước thuế	**5.168**	4.188	81%

(*) Tỷ lệ nợ xấu nội bảng, nợ xấu đã bán cho VAMC chưa được xử lý và nợ tiềm ẩn trở thành nợ xấu được xác định theo hướng dẫn tại công văn số 9592/NHNN-TTGSNH ngày 15/12/2023 của NHNN V/v tỷ lệ nợ xấu nội bảng, nợ bán VAMC chưa xử lý và nợ tiềm ẩn trở thành nợ xấu.

(**) Dư nợ cấp tín dụng năm 2024 gồm Cho vay + trái phiếu doanh nghiệp + mua nợ.

- BKS ghi nhận kết quả thực hiện một số chỉ tiêu tài chính năm 2024 của Eximbank theo Phương án cơ cấu lại hoạt động gắn với xử lý nợ xấu đến năm 2025 hầu hết đều hoàn thành Đạt/vượt kế hoạch đề ra, riêng chỉ tiêu Lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 81% kế hoạch do bị ảnh hưởng bởi nhiều nguyên nhân khách quan.

3.4. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024:

❖ *Đối với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 ngày 26/04/2024:*

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 tổ chức ngày 26/04/2024 đã thông qua 14 nội dung gồm: Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch kinh doanh năm 2024; Báo cáo hoạt động của HĐQT, BKS năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024; BC kết quả bán cổ phiếu quỹ; Báo cáo tài chính hợp nhất, riêng lẻ năm 2023 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận, phương án chia cổ tức; Ngân sách hoạt động, mức thù lao cố định năm 2024 của HĐQT và BKS; Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ Eximbank cho năm tài chính 2024; Phương án tăng vốn điều lệ năm 2024; Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Eximbank; Ban hành mới Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến; Xuất toán nợ đã xử lý rủi ro ra khỏi ngoại bảng; Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT nhiệm kỳ VII (đối với bà Lê Thị Mai Loan) và bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ VII (ông Nguyễn Hồ Nam).

❖ *Đối với Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2024 ngày 28/11/2024:*

- ĐHĐCĐ bất thường năm 2024 tổ chức ngày 28/11/2024 đã thông qua 03 nội dung gồm: Thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Eximbank; Miễn nhiệm chức danh Thành viên Thành viên BKS nhiệm kỳ VII (đối với ông Ngo Tony);

Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT nhiệm kỳ VII (đối với bà Lương Thị Cẩm Tú và ông Nguyễn Hồ Nam).

Qua rà soát tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ, BKS ghi nhận: Tất cả các nội dung ĐHĐCĐ thông qua đều đã được Eximbank thực hiện hoặc triển khai thực hiện, theo đó:

+ Đối với kế hoạch kinh doanh năm 2024: trong bối cảnh kinh doanh còn nhiều khó khăn tuy nhiên Ban điều hành đã có những nỗ lực đáng ghi nhận, các chỉ tiêu hoạt động chính đều vượt kế hoạch đề ra, cụ thể:
  - ✓ Tổng tài sản năm 2024 đạt 239.768 tỷ đồng, tăng 38.351 tỷ đồng (~ tăng 19%) so với năm 2023, hoàn thành 107,28% kế hoạch.
  - ✓ Huy động vốn đạt 178.312 tỷ đồng, tăng 19.983 tỷ đồng (~ tăng 12,6%) so với năm 2023, đạt 101,89% kế hoạch năm.
  - ✓ Tổng dư nợ cấp tín dụng (bao gồm dư nợ cho vay và trái phiếu doanh nghiệp) đạt 167.430 tỷ đồng, tăng 26.906 tỷ (~ tăng 19,15%) so với năm 2023, đạt 104% kế hoạch.
  - ✓ Đối với chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế, năm 2024 đạt 4.188 tỷ đồng, tăng 1.468 tỷ đồng (~ tăng 54%) so với năm 2023, đạt 80,8% kế hoạch.
+ Đối với ngân sách hoạt động và thù lao của HĐQT, BKS năm 2024: HĐQT, BKS đã thực hiện phân bổ thù lao cho các thành viên HĐQT, thành viên BKS và sử dụng ngân sách hoạt động trong phạm vi phê duyệt của ĐHĐCĐ.
+ HĐQT đã thông qua chọn Công ty kiểm toán PwC thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ Eximbank cho năm tài chính 2025; Ban hành mới Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến và biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử theo Nghị quyết HĐQT số 144/2024/EIB/NQ-HĐQT ngày 10/05/2024; Hoàn tất tăng vốn điều lệ, chia cổ tức cho cổ đông năm 2024 và ban hành Điều lệ sửa đổi.
+ Đối với nội dung Xuất toán nợ đã xử lý rủi ro ra khỏi ngoại bảng theo kiến nghị nêu tại Kết luận Thanh tra: Ban điều hành đã có văn bản đề nghị AMC rà soát lại các khoản nợ đã xử lý rủi ro để xuất toán khỏi ngoại bảng, AMC đang thực hiện rà soát để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.
+ Đối với nội dung Thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Eximbank: Eximbank đang thực hiện các thủ tục xin phép Ngân hàng Nhà nước theo quy định.

3.5. Giám sát Công tác quản trị, điều hành của HĐQT, TGĐ:

- Trong năm 2024, BKS luôn bám sát các chỉ đạo của NHNN đối với hoạt động TCTD, giám sát chặt chẽ HĐQT, BĐH trong việc thực hiện các định hướng và mục tiêu kinh doanh năm 2024 đã được ĐHĐCĐ thông qua, giám sát thường xuyên, liên tục việc tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Ngân hàng trong công tác quản trị, điều hành, thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Để thực hiện giám sát, các Thành viên BKS đều tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, BĐH; Phân công nhân sự giám sát: thực trạng tài chính, thẩm định

báo cáo tài chính 6 tháng và hàng năm; tình hình hoạt động kinh doanh, chất lượng tín dụng; việc chấp hành quy định của Luật các TCTD 2024 về các hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động thông qua báo cáo giám sát từ xa; báo cáo độc lập của KTNB, báo cáo của Khối/Phòng/Ban chuyên môn; việc phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro;…

- Thông qua giám sát, BKS đã đưa ra một số kiến nghị/cảnh báo đối với HĐQT, BĐH nhằm đảm bảo hoạt động của Eximbank tuân thủ pháp luật và Điều lệ.

3.6. Giám sát hợp đồng, giao dịch giữa Eximbank với các bên liên quan:

- Trong năm 2024, Eximbank không phát sinh hợp đồng, giao dịch với các bên có liên quan. Trong 3 tháng đầu năm 2025, trên cơ sở đề nghị của BĐH, BKS đã thực hiện rà soát đối với dự thảo hợp đồng nguyên tắc thuê địa điểm đặt trụ sở chính, giao dịch ngoại hối (dự kiến) với cổ đông lớn, giao dịch mua bán GTCG (dự kiến) với người có liên quan của thành viên HĐQT và gửi kết quả rà soát đến BĐH để lưu ý thực hiện. BKS sẽ tiếp tục theo dõi việc thông qua giao dịch, công bố thông tin và thực hiện các giao dịch trên nhằm đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật và Điều lệ Eximbank.

3.7. Lập danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông sở hữu từ 1% vốn điều lệ trở lên và người có liên quan của thành viên HĐQT, BKS, BĐH, cổ đông sở hữu từ 1% vốn điều lệ trở lên

- Việc lập danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông sở hữu từ 1% vốn điều lệ trở lên và người có liên quan của thành viên HĐQT, BKS, BĐH được BKS thực hiện định kỳ trên cơ sở phối hợp với HĐQT và được lưu giữ đầy đủ. Các thay đổi về thành viên HĐQT, thành viên BKS, BĐH đều được Ngân hàng công bố thông tin theo quy định. Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, BĐH đều đã cung cấp bổ sung thông tin người liên quan đầy đủ theo Luật các TCTD năm 2024.

- Việc lập danh sách người có liên quan của cổ đông sở hữu từ 1% vốn điều lệ trở lên: Eximbank đã gửi thông báo đề nghị các cổ đông sở hữu từ 1% vốn điều lệ trở lên cập nhật thông tin người có liên quan và Eximbank sẽ tiến hành cập nhật vào danh sách khi nhận được thông tin phản hồi của các cổ đông này.

Nhận xét: Thông qua công tác giám sát của BKS năm 2024, BKS ghi nhận hoạt động của HĐQT, BĐH đã tuân thủ Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT. HĐQT đã chỉ đạo triển khai đầy đủ, kịp thời chủ trương của Chính phủ, chỉ đạo của NHNN, Nghị quyết ĐHĐCĐ, ban hành các Nghị quyết, Quyết định để định hướng, chỉ đạo kịp thời hoạt động của toàn hệ thống. TGĐ đã tổ chức triển khai nhiệm vụ, kế hoạch theo nội dung định hướng, yêu cầu tại các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Tổng giám đốc và các cổ đông

- HĐQT, Ban Điều hành và người quản lý khác của Eximbank đã tạo điều kiện thuận lợi cho BKS thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với cơ chế trao đổi thông tin giữa HĐQT, TGĐ, các đơn vị thuộc tuyến bảo vệ thứ nhất, tuyến bảo vệ thứ hai và BKS. Các thành viên BKS được mời và tham dự đầy đủ các phiên họp định kỳ của HĐQT, BĐH và được cung cấp thông tin, tài

liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của ngân hàng phục vụ cho công tác giám sát của BKS. Trong năm 2024, BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, TGĐ tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 (ngày 26/04/2024), ĐHĐCĐ bất thường năm 2024 (ngày 28/11/2024).

- BKS đã báo cáo đầy đủ kết quả thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS trước các cổ đông tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên. Trong năm 2024, có 01 trường hợp nhóm cổ đông lớn yêu cầu BKS cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Ngân hàng, BKS đã thực hiện rà soát yêu cầu trên cơ sở quy định pháp luật và đã gửi thư phúc đáp đến từng Cổ đông theo đúng chức năng, nhiệm vụ BKS.

5. Công tác kiểm toán nội bộ:

- BKS định hướng, chỉ đạo và giám sát chặt chẽ việc triển khai công tác KTNB theo kế hoạch, chú trọng giám sát các chỉ số an toàn hoạt động, công tác quản trị rủi ro và đánh giá tính hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ Eximbank.
- Trong năm 2024, BKS đã chỉ đạo KTNB triển khai 40 đoàn kiểm toán theo kế hoạch (gồm 22 đoàn kiểm toán tại Hội sở và 18 đoàn kiểm toán tại các Chi nhánh/PGD), tăng 01 đoàn kiểm toán so với năm 2023 với tỉ lệ tăng là 2,56%, qua đó đã ghi nhận 589 phát hiện gồm phát 37 phát hiện rủi ro rất cao, 364 phát hiện rủi ro cao, 188 phát hiện rủi ro trung bình, đưa ra 1.874 kiến nghị để yêu cầu Hội sở và các Đơn vị được kiểm toán khắc phục chỉnh sửa đảm bảo hoạt động ngân hàng an toàn, hiệu quả và đúng pháp luật.
- Ngoài ra, công tác giám sát từ xa cũng được BKS quan tâm, chỉ đạo thường xuyên đến KTNB để thực hiện. Thông qua giám sát từ xa, KTNB đã nêu lên được một số rủi ro tại đơn vị như: vấn đề dư nợ tín dụng có TSBĐ là sổ tiết kiệm ngân hàng khác tăng cao ở một số ĐVKD, sai phạm trong nghiệp vụ ngân quỹ, rủi ro trong giao dịch bán ngoại tệ mặt… và đã có văn bản kiến nghị đến Ban điều hành chỉ đạo rà soát, khắc phục nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của ngân hàng.
- Kết quả kiểm toán, giám sát và các đề xuất, kiến nghị của KTNB, BKS đều được gửi đến cấp lãnh đạo và các đơn vị liên quan để thực hiện khắc phục chỉnh sửa. Đồng thời, KTNB cũng tổ chức theo dõi, đánh giá và báo cáo việc thực hiện khắc phục các kiến nghị sau kiểm toán.

6. Rà soát, cập nhật quy định nội bộ của BKS:

- Trong năm 2024, BKS đã chỉ đạo KTNB rà soát, đánh giá lại khung chính sách của KTNB để cập nhật, chỉnh sửa hoặc bổ sung quy định cho phù hợp với quy định pháp luật (nếu có) và thực tế hoạt động của ngân hàng. Hiện KTNB đang thực hiện rà soát, đánh giá, dự kiến sẽ ban hành nội dung sửa đổi, bổ sung khung chính sách của KTNB trong năm 2025.

7. Báo cáo thù lao và chi phí hoạt động của BKS năm 2024:

- Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, ĐHĐCĐ đã thông qua quỹ thù lao riêng của BKS năm 2024 là 0,25% Lợi nhuận trước thuế hợp nhất nhưng không thấp hơn 10 tỷ đồng, ngân sách hoạt động của BKS năm 2024 là 3,5 tỷ đồng.

- Trong năm 2024 ngân sách hoạt động và thù lao của BKS được sử dụng hợp lý, hiệu quả đảm bảo không vượt mức phê duyệt của ĐHĐCĐ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ đã thông qua ngày 26/04/2024.

II. BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2020-2025:

1. Cơ cấu tổ chức và nhân sự của Ban kiểm soát:

- Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 lần thứ 2 ngày 15/02/2022, ĐHĐCĐ đã thông qua số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ VII (2020-2025) là 3 thành viên. ĐHĐCĐ cũng đã bầu ra 03 thành viên BKS theo đúng số lượng và cơ cấu quy định tại Điều lệ Eximbank, gồm 2 thành viên BKS chuyên trách và 01 thành viên BKS không chuyên trách.
- Đến ngày 26/02/2025, ĐHĐCĐ bất thường của Eximbank đã thông qua số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ VII (2020-2025) là 05 thành viên và đã bầu bổ sung đầy đủ 5 thành viên.
- Từ năm 2022 đến nay, nhân sự BKS nhiệm kỳ VII (2020 – 2025) có các thay đổi như sau:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Ngày bắt đầu chức danh	Ngày kết thúc chức danh
1	Ông Ngo Tony	Trưởng BKS	15/02/2022	28/11/2024
2	Bà Phạm Thị Mai Phương	Thành viên BKS	15/02/2022	-
3	Ông Trịnh Bảo Quốc	Thành viên BKS	15/02/2022	14/02/2023
4	Bà Doãn Hồ Lan	Thành viên BKS	14/04/2023	-
		Trưởng BKS	05/03/2025	
5	Ông Lâm Nguyễn Thiện Nhơn	Thành viên BKS	26/02/2025	-
6	Bà Trần Thị Minh Lý	Thành viên BKS	26/02/2025	-
7	Ông Nguyễn Trí Trung	Thành viên BKS	26/02/2025	-

Trong đó:

+ Ông Ngo Tony không còn là Thành viên BKS nhiệm kỳ VII (2020-2025) theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường ngày 28/11/2024.
+ Ông Trịnh Bảo Quốc không còn là Thành viên BKS nhiệm kỳ VII (2020-2025) theo Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 14/02/2023.
+ Bà Doãn Hồ Lan được bầu bổ sung làm Thành viên BKS không chuyên trách nhiệm kỳ VII (2020-2025) theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên ngày 14/04/2023

và được bầu làm Trưởng BKS nhiệm kỳ VII (2020-2025) từ ngày 05/03/2025 theo Biên bản họp BKS số 32/2025/EIB/BBH-BKS.

+ Bà Trần Thị Minh Lý, ông Lâm Nguyễn Thiện Nhơn, ông Nguyễn Trí Trung được bầu bổ sung làm Thành viên BKS nhiệm kỳ VII (2020-2025) theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường ngày 26/02/2025.

- Đến nay, BKS nhiệm kỳ VII (2020-2025) đã được kiện toàn đầy đủ 05 thành viên theo quy định pháp luật, Điều lệ và Nghị quyết ĐHĐCĐ.

- BKS có đơn vị trực thuộc là Ban Kiểm toán nội bộ với 4 phòng chức năng và 01 bộ phận giúp việc cho BKS gồm: Phòng kiểm toán các đơn vị kinh doanh và Chi nhánh, PGD; Phòng kiểm toán các đơn vị vận hành và hỗ trợ; Phòng kiểm toán công nghệ thông tin và Phòng Chiến lược và vận hành; Bộ phận Trợ lý BKS.

2. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

- BKS hoạt động dựa theo Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam số 11/2022/EIB/QĐ-BKS ngày 25/02/2022 đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 15/02/2022.

- Trong nhiệm kỳ 2020-2025, BKS đã tổ chức 438 cuộc họp, bao gồm thảo luận trực tiếp và lấy ý kiến bằng văn bản, nhằm phê duyệt, quyết định các vấn đề, nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của BKS và kiểm toán nội bộ. Biên bản họp của BKS được lập và lưu giữ đầy đủ theo quy định.

- Nhìn chung trong nhiệm kỳ qua, BKS luôn tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Eximbank, luôn bám sát theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước và định hướng chiến lược phát triển ngân hàng. Từng thành viên BKS đã thực hiện đúng chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, triển khai, thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công, góp phần kiểm soát rủi ro cho Eximbank.

3. Công tác giám sát của Ban kiểm soát:

Trong nhiệm kỳ 2020-2025, BKS thực hiện giám sát HĐQT, BĐH trong việc thực hiện các định hướng và mục tiêu kinh doanh hàng năm đã được ĐHĐCĐ thông qua, giám sát thường xuyên, liên tục việc tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Ngân hàng trong công tác quản trị, điều hành, thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, thông qua hoạt động cụ thể sau:

- Các Thành viên BKS đa phần tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của HĐQT, BĐH; tham gia với tư cách khách mời trong cuộc họp của Hội đồng/Ủy ban thuộc HĐQT, TGĐ. Thông qua các cuộc họp này và các báo cáo quản lý nội bộ, các chính sách của BĐH cũng như kết quả kiểm toán/rà soát của Ban KTNB, BKS đã đưa ra nhiều khuyến nghị/cảnh báo đối với HĐQT, TGĐ nhằm đảm bảo hoạt động của Eximbank tuân thủ quy định pháp luật và Điều lệ.

- Giám sát tính trung thực kết quả hoạt động tài chính thông qua việc phân công nhân sự thực hiện thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng và hàng năm (bao gồm cả báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán độc lập).

- Giám sát các chỉ số tài chính, các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn thông qua giám sát từ xa, giám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Eximbank thông qua các báo cáo độc lập của KTNB thực hiện hàng tháng, quý, 6 tháng, năm.
- Giám sát việc thông qua và thực hiện hợp đồng, giao dịch của Eximbank với các bên có liên quan.
- Giám sát việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ….; Giám sát việc chấp hành quy định nội bộ về chi tiêu, huy động vốn, sử dụng vốn, chất lượng tín dụng, ...
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT, giám sát thực hiện tăng vốn điều lệ để chi trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông.
- Giám sát việc lập danh sách cổ đông lớn, cổ đông sở hữu từ 1% VĐL trở lên của ngân hàng và những người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc, cổ đông sở hữu từ 1% VĐL trở lên; lưu giữ và cập nhật danh sách này khi có thay đổi đồng thời giám sát việc công bố thông tin đối với các thay đổi này.
- Giám sát việc thực hiện khắc phục chỉnh sửa các kiến nghị nêu tại Kết luận của CQ TTGSNH, kiến nghị của BKS, KTNB; giám sát công tác tổ chức ĐHĐCĐ của Eximbank; giám sát việc xây dựng và thực hiện Phương án cơ cấu lại hoạt động gắn với xử lý nợ xấu tại Eximbank đến năm 2025;…
- Tham gia Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tội phạm của Ngân hàng.
- Giám sát công tác phòng, chống rửa tiền và giám sát theo các yêu cầu cụ thể của NHNN từng thời kỳ.
- Thực hiện các công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ của BKS.

Kết quả giám sát ghi nhận:

✓ HĐQT đã giám sát, chỉ đạo BĐH các mặt hoạt động kinh doanh của Eximbank theo đúng với định hướng và các mục tiêu chiến lược; các giải pháp đều được triển khai một các tích cực và đồng bộ, đảm bảo việc thực hiện đúng lộ trình và mục tiêu đề ra.

✓ BĐH đã nỗ lực tổ chức, điều hành hoạt động ngân hàng nhằm triển khai kế hoạch kinh doanh và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro theo Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, tuân thủ các quy định của Luật các TCTD và Điều lệ Eximbank.

✓ Tính đến 31/12/2024, các chỉ tiêu chính như tổng tài sản, huy động vốn, dư nợ cấp tín dụng, đặc biệt là lợi nhuận trước thuế đều tăng so với năm 2019, cụ thể:

- Tổng tài sản đạt 239.768 tỷ đồng, tăng 72.230 tỷ đồng (~ tăng 43%) so với năm 2019;
- Huy động vốn đạt 178.312 tỷ đồng, tăng 39.034 tỷ đồng (~ tăng 28%) so với năm 2019;
- Tổng dư nợ cấp tín dụng (bao gồm dư nợ cho vay và trái phiếu doanh nghiệp) đạt 167.430 tỷ đồng, tăng 53.575 tỷ đồng (~ tăng 47%) so với năm 2019.

- Lợi nhuận trước thuế, năm 2024 đạt 4.188 tỷ đồng, tăng 3.093 tỷ đồng (~ tăng 282%) so với năm 2019.
- Chất lượng tín dụng qua các năm đều được kiểm soát dưới 3%; Các tỷ lệ an toàn hoạt động đều đáp ứng theo quy định.

✓ Kết quả thẩm định BCTC qua các năm: BKS thống nhất với kết quả kiểm toán của công ty kiểm toán độc lập, xác nhận Báo cáo tài chính hợp nhất của Eximbank qua các năm đã phản ánh trung thực, đầy đủ tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Eximbank, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

✓ Tất cả các nội dung được ĐHĐCĐ thông qua đều đã được Eximbank thực hiện hoặc triển khai thực hiện.

✓ Các thành viên HĐQT, BKS, BĐH đã thực hiện việc công khai lợi ích có liên quan và kê khai người có liên quan theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Ngân hàng.

4. Công tác phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Tổng giám đốc và các cổ đông

- Sự phối hợp giữa BKS với HĐQT, Tổng giám đốc luôn đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Eximbank và vì lợi ích chung của ngân hàng, cụ thể:
  + Các phiên họp định kỳ của HĐQT, Hội đồng/Ủy ban thuộc HĐQT, giao ban BĐH, Hội đồng thuộc TGĐ đều có sự tham dự của đại diện BKS/Lãnh đạo KTNB.
  + BKS được HĐQT, BĐH cung cấp đầy đủ thông tin, dữ liệu, báo cáo theo yêu cầu, hỗ trợ tích cực cho BKS trong công tác tổ chức, triển khai hoạt động của BKS và Kiểm toán nội bộ.
  + HĐQT, Ban Điều hành và người quản lý khác của Eximbank đã tạo điều kiện thuận lợi cho BKS thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật và quy định nội bộ Eximbank.
  + Các kiến nghị, đề xuất của BKS được HĐQT, TGĐ xem xét, chỉ đạo các đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện.
  + Báo cáo của BKS trình ĐHĐCĐ, Kế hoạch KTNB hàng năm đều có tham khảo qua ý kiến của HĐQT, TGĐ.
  + BKS phối hợp chặt chẽ với HĐQT, TGĐ tổ chức thành công các kỳ ĐHĐCĐ thường niên và bất thường trong các năm từ 2020 đến 2025.
  + BKS và HĐQT, BĐH đã phối hợp tốt trong việc cung cấp thông tin, tài liệu kịp thời phục vụ cho công tác thanh tra tại các kỳ thanh tra của CQ TTGSNH.
- Nhìn chung, sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BĐH và các cán bộ quản lý khác của Eximbank trong nhiệm kỳ 2020-2025 được thực hiện thông suốt, phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Eximbank. Kết quả giám sát của BKS đều được báo cáo đầy đủ trước cổ đông tại các kỳ họp ĐHĐCĐ theo quy định.

5. Công tác kiểm toán nội bộ:

- BKS thực hiện giám sát quản lý cấp cao đối với bộ phận Kiểm toán nội bộ theo đúng quy định tại Thông tư 13/2018/TT-NHNN, Điều lệ Eximbank, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ; giám sát việc tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của các kiểm toán viên nội bộ; chỉ đạo xây dựng và phê duyệt kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm, đồng thời giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm toán đã được BKS phê duyệt.
- BKS thường xuyên tổ chức họp định kỳ hàng tháng/quý với Lãnh đạo Ban, Lãnh đạo phòng chuyên môn và toàn thể CBNV Ban KTNB để đánh giá các vấn đề ghi nhận qua hoạt động kiểm toán, nhận diện rủi ro trọng yếu, lắng nghe những khó khăn, vướng mắc của KTNB trong quá trình hoạt động để từ đó có chỉ đạo kịp thời, định hướng công tác kiểm toán nội bộ.
- Từ năm 2020 đến 2025, BKS đã chỉ đạo KTNB thực hiện 130 cuộc kiểm toán trong đó 81 cuộc kiểm toán tại Hội sở, công ty con và 49 cuộc kiểm toán tại ĐVKD, Chi nhánh, PGD. Nội dung kiểm toán bao gồm các hoạt động, quy trình, bộ phận có xếp hạng rủi ro từ Cao, Rất cao theo kết quả xếp hạng rủi ro hàng năm của KTNB và được điều chỉnh, bổ sung sau 6 tháng (nếu cần thiết). Thông qua các đoàn kiểm toán, KTNB đã đưa ra 8.764 kiến nghị để các đơn vị được kiểm toán khắc phục/bổ sung các sai sót nhằm hạn chế rủi ro trong hoạt động. Sau khi có kết quả kiểm toán, KTNB tiếp tục theo dõi chặt chẽ và đôn đốc quá trình khắc phục chỉnh sửa của đơn vị, hàng quý có báo cáo cho BKS, UBQLRR cũng như BĐH nhằm có biện pháp chấn chỉnh đối với các đơn vị chậm KPCS.

Năm	**Tổng số cuộc kiểm toán**	**Trong đó**		**Tổng số kiến nghị**
		Hội sở	**Chi nhánh, PGD**	
2020	17	15	2	732
2021	14	13	1	455
2022	21	14	7	1.979
2023	38	17	21	3.724
2024	40	22	18	1.874
Cộng	**130**	**81**	**49**	**8.764**

- Bên cạnh việc thực hiện kiểm toán nội bộ theo kế hoạch, BKS luôn chú trọng và chỉ đạo sát sao KTNB thực hiện giám sát đối với hoạt động trọng yếu của Ngân hàng thông qua 18 tiêu chí và giám sát rủi ro tại các ĐVKD thông qua 48 tiêu chí theo quy định giám sát từ xa do BKS ban hành, qua đó KTNB đã đưa ra cảnh báo đối với một số rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động của các ĐVKD như: hoạt động tín dụng, ngân quỹ, thanh toán thẻ... và đề xuất kiến nghị nhằm đảm bảo an toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của các ĐVKD và toàn hệ thống. Kết quả giám sát, kiểm

toán nội bộ và các đề xuất, kiến nghị của KTNB, BKS đều được gửi đến các cấp lãnh đạo ngân hàng.

- Việc cải tiến quy trình kiểm toán, đưa ứng dụng công nghệ thông tin áp dụng vào hoạt động kiểm toán, nâng cao năng lực đội ngũ KTNB trong nhiệm kỳ qua cũng được BKS chú trọng và thực hiện thường xuyên. Trong năm 2022, dưới sự chỉ đạo của BKS, Ban KTNB đã hoàn thành tự xây dựng và đưa vào sử dụng chương trình nhập liệu và xử lý tự động phục vụ cho các Đoàn kiểm toán ĐVKD (Chi nhánh, PGD), đã góp phần rút ngắn thời gian thực hiện của một đoàn kiểm toán, từ 17 cuộc năm 2020, 14 cuộc năm 2021, 21 cuộc năm 2022 tăng lên 38 cuộc năm 2023 và 40 cuộc năm 2024 (tăng gần gấp đôi so với năm 2022), phục vụ tốt hơn đối với yêu cầu lưu trữ dữ liệu, hồ sơ kiểm toán, tra cứu thông tin và theo dõi KPCS. Ngoài ra, trong năm 2024 BKS cũng đã thông qua chủ trương đầu tư dự án giải pháp phần mềm kiểm toán nội bộ với mục tiêu số hóa hoạt động KTNB, tăng cường khả năng quản lý rủi ro, tối ưu hóa nguồn lực, tiết kiệm thời gian xử lý công việc.
- Hàng năm, BKS, KTNB đều hoàn thành và gửi các báo cáo cho NHNN theo đúng hạn định: Báo cáo về Kiểm toán nội bộ năm theo quy định tại Thông tư 13, Báo cáo KTNB đối với hoạt động phòng, chống rửa tiền, các báo cáo khác theo yêu cầu của CQ TTGSNH.

Nhìn chung, Ban KTNB dưới sự chỉ đạo của BKS trong nhiệm kỳ 2020-2025 đã hoạt động tích cực và mang lại hiệu quả nhất định. Tuy nhiên, để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về hoạt động kiểm toán, giám sát, Ban KTNB cần phải tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực của các Kiểm toán viên thông qua các chương trình đào tạo chuyên sâu về nghiệp vụ kiểm toán.

6. Rà soát, cập nhật và hoàn thiện hệ thống quy định nội bộ của Ban Kiểm soát, Kiểm toán nội bộ

Trong nhiệm kỳ 2020-2025, BKS đã ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS theo phê duyệt của ĐHĐCĐ và khung chính sách áp dụng cho KTNB đáp ứng theo yêu cầu của Thông tư 13/2018/TT-NHNN gồm Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban KTNB, Quy định Mô tả công việc và đánh giá hiệu quả công việc Ban KTNB, Quy định Khung năng lực KTNB, Quy định chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của Thành viên BKS, Kiểm toán viên nội bộ, Chính sách và Quy trình đảm bảo chất lượng KTNB, Quy định tổ chức và hoạt động của Đoàn kiểm toán thuộc Ban KTNB, Quy định về Công tác giám sát từ xa của Ban KTNB, Sổ tay KTNB. Các quy định này được KTNB thường xuyên rà soát, cập nhật theo chỉ đạo của BKS nhằm tuân thủ Luật các TCTD và các quy định pháp luật có liên quan đồng thời phù hợp với thực tiễn hoạt động KTNB.

III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2025-2030:

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của BKS, Chiến lược của Ngân hàng, trong nhiệm kỳ 2025-2030 BKS sẽ phấn đấu thực hiện tốt các nhiệm vụ và quyền hạn của BKS theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ, bao gồm các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Giám sát việc tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ trong việc quản trị điều hành hoạt động đảm bảo an toàn, hiệu quả.

2. Giám sát việc thực hiện quy định của NHNN liên quan đến các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động; Giám sát chấp hành việc phân loại tài sản, trích lập dự phòng, hoạt động kinh doanh trọng yếu.
3. Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
4. Giám sát công tác khắc phục chỉnh sửa theo Kết luận thanh tra.
5. Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính định kỳ theo quy định.
6. Bám sát và xử lý kịp thời yêu cầu từ CQ TTGSNH và cơ quan quản lý khác.
7. Tiếp tục tăng cường hoạt động kiểm toán, giám sát nhằm phát hiện, cảnh báo, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm, các hoạt động tiềm ẩn rủi ro, trong đó tập trung một số rủi ro trọng yếu như: Rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản, rủi ro hoạt động, rủi ro công nghệ thông tin,...
8. Thực hiện vai trò giám sát của quản lý cấp cao đối với KTNB; Chỉ đạo xây dựng và triển khai có hiệu quả Kế hoạch Kiểm toán nội bộ hàng năm và các nội dung khác liên quan đến Kế hoạch hoạt động của BKS/KTNB; Giám sát việc tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên BKS, KTNB.
9. Xây dựng chiến lược phát triển hoạt động Kiểm toán nội bộ giai đoạn 2025-2030, trong đó tập trung cải tiến bộ máy và kiện toàn quy trình hoạt động phù hợp với thực tế vận hành nhằm đáp ứng việc quản trị và kiểm soát rủi ro của Eximbank. Đưa ứng dụng CNTT vào hoạt động kiểm toán nhằm tối đa hóa hiệu suất lao động, nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ Kiểm toán viên nội bộ và triển khai hoạt động giám sát, đánh giá chất lượng kiểm toán nhằm nâng cao chất lượng hoạt động kiểm toán nội bộ.
10. Tiếp tục chủ động rà soát, ban hành đầy đủ quy định nội bộ của BKS, KTNB phù hợp với quy định pháp luật và điều kiện thực tế (nếu cần thiết).

IV. KHUYẾN NGHỊ:

Trên cơ sở giám sát các hoạt động của Eximbank, BKS khuyến nghị đến HĐQT, BĐH tiếp tục phát huy công tác quản trị, điều hành phù hợp với các điều chỉnh của NHNN, tổ chức triển khai quyết liệt nghị quyết ĐHĐCĐ nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2025 đã đề ra, đồng thời tăng cường các biện pháp kiểm soát, quản trị rủi ro để đảm bảo Ngân hàng hoạt động an toàn, bền vững, hiệu quả.

Trên đây là toàn bộ Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2024, nhiệm kỳ 2020-2025 và định hướng hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

S.Đ.K.K.D: 0301179079 - C.T.C.P - NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM - QUẬN 1 TP. HỒ CHÍ MINH

Doãn Hồ Lan

EXIMBANK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp.HCM, ngày 08 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua báo cáo tài chính riêng lẻ, hợp nhất đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 18 tháng 01 năm 2024;
- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 93/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 08 năm 2017 của Chính phủ về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn nhà nước;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam ("Eximbank");
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2024 của Eximbank đã được Công ty TNHH PwC (Việt Nam) kiểm toán.

Hội đồng quản trị ("HĐQT") kính trình Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") các nội dung như sau:

1. Báo cáo tài chính riêng lẻ, hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1.1. Báo cáo tài chính riêng lẻ

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024
1	**Tổng tài sản**	**240.024.816**
2	**Vốn chủ sở hữu**	**25.013.131**
	Trong đó: Vốn điều lệ	*18.688.106*
3	**Lợi nhuận trước thuế**	**4.147.600**
4	**Lợi nhuận sau thuế**	**3.294.187**

1.2. Báo cáo tài chính hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024
1	**Tổng tài sản**	**239.767.994**
2	**Vốn chủ sở hữu**	**25.099.406**
	Trong đó: Vốn điều lệ	*18.688.106*
3	**Lợi nhuận trước thuế**	**4.188.417**
4	**Lợi nhuận sau thuế**	**3.326.804**

(Bản tóm tắt BCTC riêng lẻ, hợp nhất năm 2024 đính kèm)

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

Căn cứ Điều 23, Nghị định số 93/2017/NĐ-CP ngày 07/08/2017 của Chính phủ về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn nhà nước;

Căn cứ Điều 81, Điều lệ Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam;

Căn cứ Điều 74, Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp;

Phương án phân phối lợi nhuận:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Các chỉ tiêu	Thuyết minh	BCTC riêng lẻ	BCTC hợp nhất
1	**Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2024**	**A**	**4.147.600**	**4.188.417**
2	**Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2024**	**B**	**853.413**	**861.613**
3	**Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2024**	**C=A-B**	**3.294.187**	**3.326.804**
4	**Trích lập các quỹ năm 2024**	**D=E+F+G**	**888.838**	**895.360**
4.1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (10%)	E=C*10%	329.419	332.680
4.2	Quỹ dự phòng tài chính (10%)	F=C*10%	329.419	332.680
4.3	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (tương đương gần 7% lợi nhuận sau thuế), trong đó:	G=C*7%	230.000	230.000
	- Quỹ khen thưởng		*115.000*	*115.000*
	- Quỹ phúc lợi		*115.000*	*115.000*

STT	Các chỉ tiêu	Thuyết minh	BCTC riêng lẻ	BCTC hợp nhất
5	**Lợi nhuận chưa phân phối của năm 2024 sau khi trích lập các quỹ**	**H=C-D**	**2.405.349**	**2.431.444**
6	Lợi nhuận chưa phân phối của các năm trước (sau khi hủy cổ phiếu lẻ khi phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức)	I	58.740	94.202
7	**Lợi nhuận lũy kế chưa phân phối đến năm 2024**	**J=H+I**	**2.464.089**	**2.525.646**

Nhằm mục đích củng cố năng lực tài chính để tăng trưởng và phát triển bền vững, Eximbank **không thực hiện chia cổ tức.**

(4.1) Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (BCTC hợp nhất) = 10% Lợi nhuận sau thuế trên BCTC riêng + 10% Lợi nhuận sau thuế của công ty con AMC.

(4.2) Trích Quỹ dự phòng tài chính (BCTC hợp nhất) = 10% Lợi nhuận sau thuế trên BCTC riêng + 10% Lợi nhuận sau thuế của công ty con AMC.

3. Đề xuất của Hội đồng Quản trị

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung sau:

(i) Báo cáo tài chính riêng lẻ, Báo cáo tài chính hợp nhất của Eximbank năm 2024 đã được kiểm toán.

(ii) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.

(iii) Giao/ Ủy quyền cho HĐQT thực hiện điều chỉnh số liệu trên Báo cáo tài chính năm 2024 đã được thông qua nêu trên theo yêu cầu của Cơ quan thanh tra, kiểm toán và cơ quan quản lý Nhà nước (nếu có).

(iv) Giao/ Ủy quyền cho HĐQT thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2024.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

S.Đ.K.K.D: 0301179079 - C.T.C.P
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM
QUẬN 1 TP. HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Cảnh Anh

pwc

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP GỬI CÁC CỔ ĐÔNG CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng kèm theo của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Việt Nam ("Ngân hàng") được lập ngày 31 tháng 12 năm 2024, và được Ban Tổng Giám đốc của Ngân hàng phê chuẩn ngày 28 tháng 3 năm 2025. Báo cáo tài chính riêng này bao gồm: báo cáo tình hình tài chính riêng tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, báo cáo kết quả hoạt động riêng, báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, và thuyết minh báo cáo tài chính riêng bao gồm các chính sách kế toán chủ yếu, từ trang 6 đến trang 75.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc của Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng của Ngân hàng theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng áp dụng cho các tổ chức tín dụng hoạt động tại Việt Nam và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng này dựa trên kết quả cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Ngân hàng có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Ngân hàng liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng của Ngân hàng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng áp dụng cho các tổ chức tín dụng hoạt động tại Việt Nam.

Thay mặt và đại diện cho Công ty TNHH PwC (Việt Nam)

Nguyễn Hoàng Nam Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0849-2023-006-1 Chữ ký được ủy quyền	Mai Trần Bảo Anh Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 4166-2022-006-1

Số hiệu báo cáo kiểm toán: HCM16502
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2025

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

Mẫu B02/TCTD

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH RIÊNG

		Thuyết minh	Tại ngày 31.12.2024 Triệu đồng	Tại ngày 31.12.2023 Triệu đồng
A	**TÀI SẢN**			
I	**Tiền mặt, vàng bạc, đá quý**	3	**2.095.973**	**2.257.426**
II	**Tiền gửi tại NHNN**	4	**4.335.534**	**4.058.527**
III	**Tiền gửi tại các tổ chức tín dụng ("TCTD") khác**		**29.829.638**	**43.026.893**
1	Tiền gửi tại các TCTD khác	5	29.829.638	43.026.893
IV	**Chứng khoán kinh doanh**	6	**3.031.363**	**-**
1	Chứng khoán kinh doanh		3.031.363	-
V	**Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác**	7	**291.886**	**-**
VI	**Cho vay khách hàng**	8	**163.385.744**	**138.913.150**
1	Cho vay khách hàng		165.154.897	140.448.924
2	Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng		(1.769.153)	(1.535.774)
VII	**Hoạt động mua nợ**	9	**794.000**	**-**
1	Mua nợ		800.000	-
2	Dự phòng rủi ro hoạt động mua nợ		(6.000)	-
VIII	**Chứng khoán đầu tư**		**29.119.180**	**6.983.290**
1	Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	10.1	13.506.598	3.712.868
2	Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	10.2	15.849.762	3.438.770
3	Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư	10.6	(237.180)	(168.348)
IX	**Góp vốn, đầu tư dài hạn**	11	**300.000**	**300.000**
1	Đầu tư vào công ty con		300.000	300.000
X	**Tài sản cố định**		**3.751.234**	**3.656.740**
1	Tài sản cố định hữu hình	12.1	1.107.892	1.108.284
a	*Nguyên giá*		*2.569.380*	*2.506.132*
b	*Giá trị khấu hao lũy kế*		*(1.461.488)*	*(1.397.848)*
3	Tài sản cố định vô hình	12.2	2.643.342	2.548.456
a	*Nguyên giá*		*3.046.547*	*2.898.422*
b	*Giá trị khấu hao lũy kế*		*(403.205)*	*(349.966)*
XII	**Tài sản Có khác**		**3.090.264**	**2.476.676**
1	Các khoản phải thu	13.1	1.346.594	1.300.599
2	Các khoản lãi, phí phải thu	13.2	1.540.576	805.637
3	Tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN") hoãn lại	19	20.727	20.549
4	Tài sản Có khác	13.3	648.181	815.696
5	Các khoản dự phòng rủi ro cho các tài sản Có nội bảng khác	13.5	(465.814)	(465.805)
	TỔNG TÀI SẢN		**240.024.816**	**201.672.702**

Các thuyết minh từ trang 12 đến trang 75 là một phần cấu thành báo cáo tài chính riêng này.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH RIÊNG (tiếp theo)

		Thuyết minh	Tại ngày 31.12.2024 Triệu đồng	Tại ngày 31.12.2023 Triệu đồng
B	**NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU**			
I	**Các khoản nợ Chính phủ và NHNN**	14	**2.079.510**	**19.870**
1	Tiền gửi và vay Chính phủ, NHNN		2.079.510	19.870
II	**Tiền gửi và vay các TCTD khác**		**29.670.330**	**16.363.869**
1	Tiền gửi của các TCTD khác	15.1	22.067.863	16.363.869
2	Vay các TCTD khác	15.2	7.602.467	-
III	**Tiền gửi của khách hàng**	16	**167.821.263**	**156.654.052**
IV	**Các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác**	7	-	**230.822**
VI	**Phát hành giấy tờ có giá**	17	**10.864.503**	**2.000.000**
VII	**Các khoản nợ khác**		**4.576.079**	**4.012.748**
1	Các khoản lãi, phí phải trả	18.1	2.119.982	2.553.314
3	Các khoản phải trả và công nợ khác	18.2	2.456.097	1.459.434
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ		**215.011.685**	**179.281.361**
VIII	**Vốn chủ sở hữu**	20	**25.013.131**	**22.391.341**
1	Vốn của TCTD		18.781.551	17.563.006
a	*Vốn điều lệ*		*18.688.106*	*17.469.561*
b	*Vốn đầu tư xây dựng cơ bản*		*15.396*	*15.396*
c	*Thặng dư vốn cổ phần*		*156.322*	*156.322*
d	*Cổ phiếu quỹ*		*(78.273)*	*(78.273)*
2	Quỹ của TCTD		3.537.491	2.878.790
5	Lợi nhuận chưa phân phối		2.694.089	1.949.545
	TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU		**25.013.131**	**22.391.341**
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		**240.024.816**	**201.672.702**

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH RIÊNG (tiếp theo)

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH RIÊNG

		Thuyết minh	Tại ngày 31.12.2024 Triệu đồng	31.12.2023 Triệu đồng
2	Cam kết giao dịch hối đoái	35.1	102.756.003	103.163.887
	- Cam kết mua ngoại tệ		*3.679.596*	*7.010.818*
	- Cam kết bán ngoại tệ		*3.919.378*	*8.004.778*
	- Cam kết giao dịch hoán đổi		*95.157.029*	*88.148.291*
4	Cam kết trong nghiệp vụ L/C	35.1	2.252.224	1.226.057
5	Bảo lãnh khác	35.1	3.234.191	2.819.202
6	Các cam kết khác	35.1	3.981.783	1.655.576
7	Lãi cho vay và phí phải thu chưa thu được	35.2	3.417.157	3.529.436
8	Nợ khó đòi đã xử lý	35.3	11.147.623	12.647.688
9	Tài sản và chứng từ khác	35.4	362.093	358.413

Trương Hoàng Tín	Lã Quang Trung	Nguyễn Hoàng Hải
Người lập	Kế toán trưởng	Quyền Tổng Giám đốc
		Chữ ký được ủy quyền
		Ngày 28 tháng 3 năm 2025

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

Mẫu B03/TCTD

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG RIÊNG

		Thuyết minh	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 Triệu đồng	2023 Triệu đồng
1	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	21	13.234.075	14.699.192
2	Chi phí lãi và các khoản chi phí tương tự	22	(7.326.256)	(10.118.123)
I	**Thu nhập lãi thuần**		**5.907.819**	**4.581.069**
3	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	23	2.157.025	1.385.386
4	Chi phí từ hoạt động dịch vụ	24	(1.085.567)	(879.314)
II	**Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ**		**1.071.458**	**506.072**
III	**Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối**	25	**673.796**	**485.920**
V	**(Lỗ)/lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư**	26	**(68.479)**	**121.282**
5	Thu nhập từ hoạt động khác		1.078.089	927.914
6	Chi phí hoạt động khác		(192.508)	(139.464)
VI	**Lãi thuần từ hoạt động khác**	27	**885.581**	**788.450**
VII	**Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần**		**1.385**	**1.148**
VIII	**Chi phí hoạt động**	28	**(3.354.888)**	**(3.093.126)**
IX	**Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng**		**5.116.672**	**3.390.815**
X	**Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng**	29	**(969.072)**	**(694.399)**
XI	**Tổng lợi nhuận trước thuế**		**4.147.600**	**2.696.416**
7	Chi phí thuế TNDN - hiện hành		(853.591)	(550.125)
8	Thu nhập thuế TNDN - hoãn lại		178	1
XII	**Chi phí thuế TNDN**	30	**(853.413)**	**(550.124)**
XIII	**Lợi nhuận sau thuế**		**3.294.187**	**2.146.292**

Trương Hoàng Tín	Lã Quang Trung	Nguyễn Hoàng Hải
Người lập	Kế toán trưởng	Quyền Tổng Giám đốc
		Chữ ký được ủy quyền
		Ngày 28 tháng 3 năm 2025

Các thuyết minh từ trang 12 đến trang 75 là một phần cấu thành báo cáo tài chính riêng này.

Mẫu B04/TCTD

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG
(Theo phương pháp trực tiếp)

		Thuyết minh	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 Triệu đồng	2023 Triệu đồng
	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được		12.911.207	14.882.415
02	Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả		(7.747.127)	(9.973.140)
03	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được		671.458	506.072
04	Chênh lệch số tiền thực thu từ hoạt động kinh doanh (ngoại tệ, vàng bạc và chứng khoán)		649.959	543.415
05	Thu nhập/(chi phí) khác		285.382	(68.332)
06	Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý, bù đắp bằng nguồn dự phòng rủi ro	27	834.202	854.461
07	Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ		(3.101.043)	(3.188.614)
08	Tiền thuế TNDN thực nộp trong năm	33	(684.891)	(488.157)
	LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TRƯỚC NHỮNG THAY ĐỔI VỀ TÀI SẢN VÀ VỐN LƯU ĐỘNG		**3.819.147**	**3.068.120**
	Những thay đổi về tài sản hoạt động			
10	(Tăng)/giảm các khoản về kinh doanh chứng khoán		(24.200.443)	2.067.087
11	(Tăng)/giảm các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác		(291.886)	120.182
12	Tăng các khoản cho vay khách hàng và hoạt động mua nợ		(25.505.973)	(9.943.310)
13	Giảm nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất các khoản	8.8	(729.693)	(468.071)
14	Tăng khác về tài sản hoạt động		(123.347)	(1.091)
	Những thay đổi về công nợ hoạt động			
15	Tăng/(giảm) các khoản nợ Chính phủ và NHNN		2.059.640	(4.391)
16	Tăng các khoản tiền gửi và vay các TCTD khác		13.306.461	4.470.843
17	Tăng tiền gửi của khách hàng		11.167.211	7.840.036
18	Tăng phát hành giấy tờ có giá		8.864.503	2.000.000
20	(Giảm)/tăng các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác		(230.822)	230.822
21	Tăng/(giảm) khác về công nợ hoạt động		635.300	(155.753)
22	Chi từ các quỹ của TCTD		(137)	-
I	**LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**		**(11.230.039)**	**9.224.474**

Các thuyết minh từ trang 12 đến trang 75 là một phần cấu thành báo cáo tài chính riêng này.

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG (tiếp theo)
(Theo phương pháp trực tiếp)

		Thuyết minh	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 Triệu đồng	2023 Triệu đồng
	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
01	Mua sắm tài sản cố định ("TSCĐ") và tài sản dài hạn khác		(300.236)	(658.991)
02	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ		5.091	19.009
09	Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn		1.385	1.148
II	**LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ**		**(293.760)**	**(638.834)**
	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			-
04	Cổ tức trả cho cổ đông	20.1	(522.260)	-
III	**LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH**		**(522.260)**	**-**
IV	**LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG NĂM**		**(12.046.059)**	**8.585.640**
V	**TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN TẠI THỜI ĐIỂM ĐẦU NĂM**	31	**49.342.846**	**40.757.206**
VII	**TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN TẠI THỜI ĐIỂM CUỐI NĂM**	31	**37.296.787**	**49.342.846**

Trương Hoàng Tín
Người lập

Lã Quang Trung
Kế toán trưởng

Nguyễn Hoàng Hải
Quyền Tổng Giám đốc
Chữ ký được ủy quyền
Ngày 28 tháng 3 năm 2025

pwc

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP GỬI CÁC CỔ ĐÔNG CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Việt Nam ("Ngân hàng") và công ty con được lập ngày 31 tháng 12 năm 2024, và được Ban Tổng Giám đốc của Ngân hàng phê chuẩn ngày 28 tháng 3 năm 2025. Báo cáo tài chính hợp nhất này bao gồm: báo cáo tình hình tài chính hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, và thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm các chính sách kế toán chủ yếu, từ trang 6 đến trang 76.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc của Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng và công ty con theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất áp dụng cho các tổ chức tín dụng hoạt động tại Việt Nam và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng và công ty con có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Ngân hàng liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng và công ty con. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
Lầu 8, Saigon Tower, 29 Lê Duẩn, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
ĐT: +84 (28) 38230796, www.pwc.com/vn

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng và công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Ngân hàng và công ty con cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất áp dụng cho các tổ chức tín dụng hoạt động tại Việt Nam.

Thay mặt và đại diện cho Công ty TNHH PwC (Việt Nam)

CÔNG TY TNHH PWC (VIỆT NAM)

Nguyễn Hoàng Nam
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
0849-2023-006-1
Chữ ký được ủy quyền

Mai Trần Bảo Anh
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
4166-2022-006-1

Số hiệu báo cáo kiểm toán:HCM16503
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2025

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

Mẫu B02/TCTD-HN

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

		Thuyết minh	Tại ngày 31.12.2024 Triệu đồng	Tại ngày 31.12.2023 Triệu đồng
A	**TÀI SẢN**			
I	**Tiền mặt, vàng bạc, đá quý**	3	**2.095.973**	**2.257.426**
II	**Tiền gửi tại NHNN**	4	**4.335.534**	**4.058.527**
III	**Tiền gửi tại các tổ chức tín dụng ("TCTD") khác**		**29.829.638**	**43.026.893**
1	Tiền gửi tại các TCTD khác	5	29.829.638	43.026.893
IV	**Chứng khoán kinh doanh**	6	**3.031.363**	**-**
1	Chứng khoán kinh doanh		3.031.363	-
V	**Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác**	7	**291.886**	**-**
VI	**Cho vay khách hàng**	8	**163.385.744**	**138.913.150**
1	Cho vay khách hàng		165.154.897	140.448.924
2	Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng		(1.769.153)	(1.535.774)
VII	**Hoạt động mua nợ**	9	**794.000**	**-**
1	Mua nợ		800.000	-
2	Dự phòng rủi ro hoạt động mua nợ		(6.000)	-
VIII	**Chứng khoán đầu tư**		**29.119.180**	**6.983.290**
1	Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	10.1	13.506.598	3.712.868
2	Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	10.2	15.849.762	3.438.770
3	Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư	10.6	(237.180)	(168.348)
X	**Tài sản cố định**		**3.775.847**	**3.681.740**
1	Tài sản cố định hữu hình	11.1	1.109.154	1.109.933
a	*Nguyên giá*		*2.573.008*	*2.509.785*
b	*Giá trị hao mòn lũy kế*		*(1.463.854)*	*(1.399.852)*
3	Tài sản cố định vô hình	11.2	2.666.693	2.571.807
a	*Nguyên giá*		*3.069.898*	*2.921.773*
b	*Giá trị hao mòn lũy kế*		*(403.205)*	*(349.966)*
XII	**Tài sản Có khác**		**3.108.829**	**2.495.809**
1	Các khoản phải thu	12.1	1.364.559	1.318.563
2	Các khoản lãi, phí phải thu	12.2	1.540.576	805.637
3	Tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN") hoãn lại	18	20.727	20.549
4	Tài sản Có khác	12.3	648.947	817.031
5	Các khoản dự phòng rủi ro cho các tài sản Có nội bảng khác	12.5	(465.980)	(465.971)
	TỔNG TÀI SẢN		**239.767.994**	**201.416.835**

Các thuyết minh từ trang 12 đến trang 76 là một phần cấu thành báo cáo tài chính hợp nhất này.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

		Thuyết minh	Tại ngày 31.12.2024 Triệu đồng	Tại ngày 31.12.2023 Triệu đồng
B	**NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU**			
I	**Các khoản nợ Chính phủ và NHNN**	13	**2.079.510**	**19.870**
1	Tiền gửi và vay Chính phủ, NHNN		2.079.510	19.870
II	**Tiền gửi và vay các TCTD khác**		**29.670.330**	**16.363.869**
1	Tiền gửi của các TCTD khác	14.1	22.067.863	16.363.869
2	Vay các TCTD khác	14.2	7.602.467	-
III	**Tiền gửi của khách hàng**	15	**167.447.644**	**156.329.168**
IV	**Các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác**	7	**-**	**230.822**
VI	**Phát hành giấy tờ có giá**	16	**10.864.503**	**2.000.000**
VII	**Các khoản nợ khác**		**4.606.601**	**4.028.107**
1	Các khoản lãi, phí phải trả	17.1	2.119.353	2.552.457
3	Các khoản phải trả và công nợ khác	17.2	2.487.248	1.475.650
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ		**214.668.588**	**178.971.836**
VIII	**Vốn chủ sở hữu**	19	**25.099.406**	**22.444.999**
1	Vốn của TCTD		18.781.551	17.563.006
a	*Vốn điều lệ*		*18.688.106*	*17.469.561*
b	*Vốn đầu tư xây dựng cơ bản*		*15.396*	*15.396*
c	*Thặng dư vốn cổ phần*		*156.322*	*156.322*
d	*Cổ phiếu quỹ*		*(78.273)*	*(78.273)*
2	Quỹ của TCTD		3.562.209	2.896.986
5	Lợi nhuận chưa phân phối		2.755.646	1.985.007
	TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU		**25.099.406**	**22.444.999**
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		**239.767.994**	**201.416.835**

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

		Thuyết minh	Tại ngày 31.12.2024 Triệu đồng	Tại ngày 31.12.2023 Triệu đồng
2	Cam kết giao dịch hối đoái	34.1	102.756.003	103.163.887
	- *Cam kết mua ngoại tệ*		*3.679.596*	*7.010.818*
	- *Cam kết bán ngoại tệ*		*3.919.378*	*8.004.778*
	- *Cam kết giao dịch hoán đổi*		*95.157.029*	*88.148.291*
4	Cam kết trong nghiệp vụ L/C	34.1	2.252.224	1.226.057
5	Bảo lãnh khác	34.1	3.234.191	2.819.202
6	Các cam kết khác	34.1	3.981.783	1.655.576
7	Lãi cho vay và phí phải thu chưa thu được	34.2	3.417.157	3.529.436
8	Nợ khó đòi đã xử lý	34.3	11.147.623	12.647.688
9	Tài sản và chứng từ khác	34.4	362.093	358.413

Trương Hoàng Tín
Người lập

Lã Quang Trung
Kế toán trưởng

S.Đ.K.K.D: 0301179079 - C.T.C.P NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM QUẬN 1 TP. HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Hoàng Hải
Quyền Tổng Giám đốc
Chữ ký được ủy quyền
Ngày 28 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG HỢP NHẤT

		Thuyết minh	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 Triệu đồng	2023 Triệu đồng
1	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	20	13.234.075	14.699.192
2	Chi phí lãi và các khoản chi phí tương tự	21	(7.310.550)	(10.102.088)
I	**Thu nhập lãi thuần**		**5.923.525**	**4.597.104**
3	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	22	2.165.867	1.393.614
4	Chi phí từ hoạt động dịch vụ	23	(1.085.567)	(879.314)
II	**Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ**		**1.080.300**	**514.300**
III	**Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối**	24	**673.796**	**485.920**
V	**(Lỗ)/lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư**	25	**(68.479)**	**121.282**
5	Thu nhập từ hoạt động khác		1.079.063	930.556
6	Chi phí hoạt động khác		(131.955)	(95.477)
VI	**Lãi thuần từ hoạt động khác**	26	**947.108**	**835.079**
VII	**Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần**		**1.385**	**1.148**
VIII	**Chi phí hoạt động**	27	**(3.400.146)**	**(3.140.808)**
IX	**Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng**		**5.157.489**	**3.414.025**
X	**Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng**	28	**(969.072)**	**(694.399)**
XI	**Tổng lợi nhuận trước thuế**		**4.188.417**	**2.719.626**
7	Chi phí thuế TNDN - hiện hành		(861.791)	(554.528)
8	Thu nhập thuế TNDN - hoãn lại		178	1
XII	**Chi phí thuế TNDN**	29	**(861.613)**	**(554.527)**
XIII	**Lợi nhuận sau thuế**		**3.326.804**	**2.165.099**
XV	**Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)**	19.2	**1.786**	**1.082**

Trương Hoàng Tín
Người lập

Lã Quang Trung
Kế toán trưởng

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

Nguyễn Hoàng Hải
Quyền Tổng Giám đốc
Chữ ký được ủy quyền
Ngày 28 tháng 3 năm 2025

Các thuyết minh từ trang 12 đến trang 76 là một phần cấu thành báo cáo tài chính hợp nhất này.

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
(Theo phương pháp trực tiếp)

		Thuyết minh	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 Triệu đồng	2023 Triệu đồng
	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được		12.911.207	14.882.415
02	Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả		(7.731.193)	(9.957.447)
03	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được		680.300	514.300
04	Chênh lệch số tiền thực thu từ hoạt động kinh doanh (ngoại tệ, vàng bạc và chứng khoán)		649.959	543.415
05	Thu nhập/(chi phí) khác		346.806	(21.703)
06	Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý, bù đắp bằng nguồn dự phòng rủi ro	26	834.202	854.461
07	Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ		(3.147.755)	(3.237.111)
08	Tiền thuế TNDN thực nộp trong năm	32	(690.214)	(488.166)
	LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TRƯỚC NHỮNG THAY ĐỔI VỀ TÀI SẢN VÀ VỐN LƯU ĐỘNG		**3.853.312**	**3.090.164**
	Những thay đổi về tài sản hoạt động			
10	(Tăng)/giảm các khoản về kinh doanh chứng khoán		(24.200.443)	2.067.087
11	(Tăng)/giảm các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác		(291.886)	120.182
12	Tăng các khoản cho vay khách hàng và hoạt động mua nợ		(25.505.973)	(9.943.310)
13	Giảm nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất các khoản	8.8	(729.693)	(468.071)
14	(Tăng)/giảm khác về tài sản hoạt động		(122.779)	2.023
	Những thay đổi về công nợ hoạt động			
15	Tăng/(giảm) các khoản nợ Chính phủ và NHNN		2.059.640	(4.391)
16	Tăng các khoản tiền gửi và vay các TCTD khác		13.306.461	4.470.843
17	Tăng tiền gửi của khách hàng		11.118.476	7.714.597
18	Tăng phát hành giấy tờ có giá		8.864.503	2.000.000
20	(Giảm)/tăng các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác		(230.822)	230.822
21	Tăng/(giảm) khác về công nợ hoạt động		649.231	(54.040)
22	Chi từ các quỹ của TCTD		(137)	-
I	**LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**		**(11.230.110)**	**9.225.906**

Các thuyết minh từ trang 12 đến trang 76 là một phần cấu thành báo cáo tài chính hợp nhất này.

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (tiếp theo)
(Theo phương pháp trực tiếp)

		Thuyết minh	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 Triệu đồng	2023 Triệu đồng
	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
01	Mua sắm tài sản cố định ("TSCĐ") và tài sản dài hạn khác		(300.268)	(660.423)
02	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ		5.194	19.009
09	Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn		1.385	1.148
II	**LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ**		**(293.689)**	**(640.266)**
	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
04	Cổ tức trả cho cổ đông	19.1	(522.260)	-
III	**LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH**		**(522.260)**	-
IV	**LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG NĂM**		**(12.046.059)**	**8.585.640**
V	**TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN TẠI THỜI ĐIỂM ĐẦU NĂM**	30	**49.342.846**	**40.757.206**
VII	**TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN TẠI THỜI ĐIỂM CUỐI NĂM**	30	**37.296.787**	**49.342.846**

Trương Hoàng Tín
Người lập

Lã Quang Trung
Kế toán trưởng

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

Nguyễn Hoàng Hải
Quyền Tổng Giám đốc
Chữ ký được ủy quyền
Ngày 28 tháng 3 năm 2025

EXIMBANK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp.HCM, ngày 08 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v phê duyệt tổng mức thù lao và ngân sách hoạt động của HĐQT năm 2025

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật các TCTD năm 2024;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam ("Eximbank");
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Căn cứ Kế hoạch kinh doanh năm 2025 trình Đại hội đồng cổ đông của Eximbank;

Hội đồng quản trị ("HĐQT") kính trình Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thông qua Ngân sách hoạt động của HĐQT và mức thù lao của Hội đồng quản trị năm 2025 như sau:

I. Ngân sách hoạt động của HĐQT năm 2025

Ngân sách hoạt động của HĐQT để trang trải cho các chi phí hoạt động cụ thể như sau:

- Công tác phí trong nước và ngoài nước (gồm Chi phí đi lại, phụ cấp lưu trú, tiền thuê phòng nghỉ nơi đến công tác, cước hành lý, tài liệu mang theo);
- Chi phí giao dịch tiếp khách;
- Chi phí hội họp, hội thảo;
- Chi phí đào tạo;
- Chi phí thuê tư vấn và các dịch vụ khác cho hoạt động của HĐQT.

Mức ngân sách hoạt động của HĐQT năm 2025 trình ĐHĐCĐ thông qua với số tiền tối đa là: **10.000.000.000 đồng (Mười tỷ đồng chẵn).**

II. Thù lao cho HĐQT năm 2025

1. Căn cứ để xác định mức thù lao năm 2025:

- Căn cứ vào Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025;
- Bám sát, chỉ đạo, định hướng hoạt động kinh doanh của Eximbank và tiếp tục tăng cường hoạt động giám sát, kiểm toán nhằm đảm bảo mục tiêu an toàn, hiệu quả, bền vững;
- Số lượng thành viên HĐQT năm 2025 thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của HĐQT;
- Căn cứ kế hoạch và quản lý chi phí năm 2025;
- Căn cứ điều kiện và khả năng của Eximbank hiện nay.

2. Trình thù lao của HĐQT năm 2025:

Căn cứ theo Điều 61 Điều lệ Eximbank quy định về thù lao và lợi ích khác của thành viên HĐQT, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt tổng mức thù lao cho HĐQT năm 2025 với số tiền tối đa là **25.000.000.000 đồng (Hai mươi lăm tỷ đồng chẵn).**

HĐQT trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Cảnh Anh

EXIMBANK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp.HCM, ngày 08 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

NGÂN SÁCH HOẠT ĐỘNG VÀ THÙ LAO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam (Eximbank);
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Eximbank;

Ban Kiểm soát ("BKS") kính trình Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch ngân sách hoạt động và quỹ thù lao của BKS năm 2025 như sau:

1. Ngân sách hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025:

Căn cứ kế hoạch kinh doanh của ngân hàng và nhiệm vụ công tác của BKS năm 2025, nhằm ngăn ngừa và giảm thiểu rủi ro trong hoạt động của Eximbank đảm bảo an toàn, hiệu quả, trong năm 2025 BKS tiếp tục tăng cường các hoạt động kiểm tra, giám sát thông qua hoạt động kiểm toán nội bộ và giám sát từ xa.

Trên tinh thần đó, BKS dự trù ngân sách hoạt động cho năm 2025 là 7 tỷ đồng *(Bảy tỷ đồng),* bao gồm: chi phí công tác, thuê chuyên gia, tư vấn, chi phí hội thảo, hội nghị, lễ tân, khánh tiết, chi phí đào tạo và các chi phí khác (trang phục, chi phí sức khỏe, bảo hiểm trách nhiệm, chi phí điện thoại,…).

2. Thù lao của Ban Kiểm soát năm 2025:

Căn cứ mục tiêu kinh doanh, định hướng phát triển của Eximbank năm 2025; căn cứ nhiệm vụ của BKS năm 2025 và số lượng Thành viên BKS; Căn cứ điều kiện và khả năng của Eximbank hiện nay, BKS kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt: Thù lao cố định của BKS năm 2025 là 22 tỷ đồng *(Hai mươi hai tỷ đồng).*

Trân trọng kính trình./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

Doãn Hồ Lan

EXIMBANK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp.HCM, ngày 08 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

v/v lựa chọn công ty kiểm toán độc lập

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- *Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 18/01/2024 ("Luật Các TCTD 2024");*
- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020 ("Luật Doanh nghiệp 2020");*
- *Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán ("Nghị định 155/2020/NĐ-CP");*
- *Căn cứ Thông tư số 51/2024/TT-NHNN ngày 29/11/2024 của Thống đốc NHNN Việt Nam quy định về kiểm toán độc lập đối với ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, tổ chức tài chính vi mô, chi nhánh ngân hàng nước ngoài ("Thông tư 51/2024/TT-NHNN");*
- *Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam ("Điều lệ");*
- *Căn cứ Tờ trình ngày 04/04/2025 của Quyền Tổng giám đốc V/v lựa chọn công ty kiểm toán độc lập;*

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để thực hiện soát xét báo cáo tài chính, kiểm toán báo cáo tài chính, thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và các hoạt động kiểm toán khác như sau:

1. Quyết định lựa chọn các công ty kiểm toán độc lập thuộc các công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán, đồng thời đáp ứng các điều kiện quy định tại Thông tư 51/2024/TT-NHNN, bao gồm:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- Công ty TNHH KPMG
- Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
- Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam

2. Giao cho Hội đồng quản trị triển khai, lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cụ thể nằm trong danh sách nêu trên (Mục 1) để thực hiện soát xét báo cáo tài chính, kiểm toán báo cáo tài chính, thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính của Eximbank và công ty con cho năm tài chính 2026.

Tầng 8 - Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn & 45A Lý Tự Trọng, P. Bến Nghé, Q.1, TP.HCM, Việt Nam
(84-28) 3821 0056 (84-28) 3821 16913 Swift: EBVIVNVX www.eximbank.com.vn

3. Đối với hoạt động kiểm toán khác triển khai trong năm 2025 cho đến kỳ họp Đại hội đồng cổ đông 2026: Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán cụ thể đáp ứng các điều kiện, quy định của pháp luật thuộc danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công bố được cập nhật đến thời điểm lựa chọn để thực hiện.

Trân trọng./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Doãn Hồ Lan

EXIMBANK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp.HCM, ngày 08 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v thông qua dự thảo Quy chế quản trị nội bộ,
Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được ban hành ngày 18/01/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành ("Luật Các TCTD 2024");
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được ban hành ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 54/2019/QH14 được ban hành ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Xuất nhập Khẩu Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/02/2025 ("Điều lệ");
- Căn cứ các văn bản pháp luật liên quan và tình hình thực tế,

1. LÝ DO SỬA ĐỔI

- Ngày 18/01/2024, Luật Các TCTD 2024 được ban hành và có quy định, điều chỉnh nhiều nội dung ảnh hưởng đến: (i) Quy chế quản trị nội bộ, (ii) Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị của Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam ("Eximbank").
- Ngày 26/02/2025, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Điều lệ sửa đổi của Eximbank.
- Theo đó, Hội đồng quản trị đã tổ chức thực hiện rà soát và điều chỉnh các Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành nhằm: (1) Tuân thủ các quy định pháp luật liên quan; (2) Thống nhất với Điều lệ của Eximbank; (3) Điều chỉnh phù hợp với thực tiễn từ quá trình tổ chức hoạt động, quản trị điều hành của Eximbank; (4) Rút gọn/ lược bỏ một số nội dung trùng lắp với Điều lệ, chỉ quy định các nội dung trọng tâm, thiết thực theo nhu cầu, phù hợp thực tế hoạt động, nâng cao hiệu quả quản lý.

2. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT

Căn cứ thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị (được quy định tại: *Điều 40.3 Điều lệ; Điều 67.3 (c) Luật Các TCTD 2024; Điều 270.2 Nghị định 155/2020/NĐ-CP*

ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán), Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận:

(i) Thông qua *dự thảo Quy chế quản trị nội bộ sửa đổi* theo bản dự thảo đính kèm Tờ trình này.

(ii) Thông qua *dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi* theo bản dự thảo đính kèm Tờ trình này.

(iii) Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị rà soát, điều chỉnh về mặt kỹ thuật, thể thức nhằm hoàn thiện văn bản và ban hành các Quy chế nêu trên sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

Nguyễn Cảnh Anh

Đính kèm:

- *Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ sửa đổi;*
- *Dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi.*

DỰ THẢO

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ
NGÂN HÀNG TMCP XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Quyết định số [....] ngày [....] của [....])

CHƯƠNG I
CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và nguyên tắc áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định các vấn đề liên quan đến quản trị của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất Nhập khẩu Việt Nam ("Eximbank"), bao gồm:

a) Đại hội đồng cổ đông;

b) Hội đồng quản trị;

c) Ban kiểm soát;

d) Người quản lý, người điều hành;

e) Người phụ trách quản trị công ty;

f) Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc;

g) Các vấn đề liên quan khác.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cổ đông và người có liên quan của cổ đông;

b) Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Người điều hành khác, Người phụ trách quản trị công ty và người có liên quan của các đối tượng này;

c) Các tổ chức, cá nhân khác thuộc Eximbank có liên quan đến Quy chế này.

3. Nguyên tắc áp dụng

a) Các nội dung không được quy định tại Quy chế này thì áp dụng theo Điều lệ và các quy định pháp luật có liên quan.

b) Trường hợp có sự thay đổi Điều lệ và/hoặc quy định của pháp luật dẫn đến quy định tại Quy chế này khác với Điều lệ và/hoặc quy định của pháp luật thì áp dụng quy định mới tại Điều lệ và/hoặc quy định pháp luật mới tương ứng.

c) Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa quy định của Quy chế này với quy định của Điều lệ/pháp luật về cùng một vấn đề, thì quy định của pháp luật, Điều lệ sẽ được ưu tiên áp dụng.

d) Các từ ngữ, thuật ngữ, khái niệm trong Quy chế này sẽ được hiểu theo Điều lệ, các quy định pháp luật có liên quan.

DỰ THẢO

Điều 2. Các nguyên tắc quản trị cơ bản

1. Tuân thủ các quy định có liên quan của pháp luật và Điều lệ;
2. Đảm bảo cơ cấu quản trị và mô hình vận hành hiệu quả;
3. Đảm bảo đối xử công bằng giữa các cổ đông, tôn trọng và đảm bảo các quyền lợi hợp pháp của cổ đông;
4. Minh bạch trong hoạt động của Eximbank.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức quản lý

1. Cơ cấu tổ chức quản lý Eximbank gồm có:

a) Đại hội đồng cổ đông;

b) Hội đồng quản trị;

c) Ban kiểm soát;

d) Tổng giám đốc.

2. Các Ủy ban, Hội đồng thuộc Hội đồng quản trị:

a) Hội đồng quản trị phải thành lập các Ủy ban, Hội đồng theo quy định pháp luật.

b) Ngoài các Ủy ban, Hội đồng theo quy định pháp luật, Hội đồng quản trị có thể thành lập các Ủy ban, Hội đồng khác, các cơ quan khác thuộc Hội đồng quản trị để tham mưu, tư vấn nhằm giúp Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong phạm vi và trên cơ sở phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ.

c) Hội đồng quản trị quy định cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ chế hoạt động và các nội dung khác của các Ủy ban, Hội đồng, các cơ quan khác thuộc Hội đồng quản trị phù hợp với quy định pháp luật.

3. Các Ủy ban/Hội đồng, bộ phận thuộc Tổng giám đốc:

a) Tổng giám đốc phải thành lập các Ủy ban/Hội đồng theo quy định pháp luật.

b) Ngoài các Ủy ban/Hội đồng theo quy định pháp luật, Tổng giám đốc có thể thành lập các Hội đồng khác, bộ phận tham mưu, giúp việc khác thuộc Tổng giám đốc để tham mưu, tư vấn và giúp Tổng giám đốc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong phạm vi và trên cơ sở phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ và hoạt động của Eximbank.

c) Tổng giám đốc quy định cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ chế hoạt động và các nội dung khác của các Ủy ban/Hội đồng, bộ phận tham mưu, giúp việc thuộc Tổng giám đốc.

4. Quản trị đối với công ty con, công ty liên kết:

Hội đồng quản trị quyết định và thực hiện quyền và nghĩa vụ của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên góp vốn trong việc quản trị, điều hành hoạt động kinh doanh, kiểm soát rủi ro và các hoạt động khác tại các công ty con, công ty liên kết theo quy định tại Điều lệ, điều lệ của công ty con, công ty liên kết và các quy định pháp luật có liên quan.

DỰ THẢO

Điều 4. Người đại diện theo pháp luật

1. Tổng giám đốc hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của Eximbank ("ĐDPL") theo quy định tại Điều lệ. Eximbank phải thông báo cho Ngân hàng Nhà nước về ĐDPL trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày bầu, bổ nhiệm chức danh đảm nhiệm ĐDPL hoặc thay đổi ĐDPL.

2. ĐDPL phải cư trú tại Việt Nam, trường hợp vắng mặt ở Việt Nam phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác là người quản lý, người điều hành của Eximbank đang cư trú tại Việt Nam để thực hiện quyền, nghĩa vụ của ĐDPL. Trường hợp này, ĐDPL vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ đã ủy quyền. Trường hợp hết thời hạn ủy quyền theo quy định tại Khoản này mà ĐDPL chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì người được ủy quyền vẫn tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của ĐDPL cho đến khi ĐDPL trở lại làm việc hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị quyết định cử người khác làm ĐDPL.

3. Trường hợp ĐDPL vắng mặt tại Việt Nam quá ba mươi (30) ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của ĐDPL hoặc chết, mất tích, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì Hội đồng quản trị cử người khác làm ĐDPL.

4. Trách nhiệm của ĐDPL:

   a) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của Eximbank.

   b) Trung thành với lợi ích của Eximbank; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Eximbank để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

   c) Chịu trách nhiệm cá nhân đối với những thiệt hại cho Eximbank do vi phạm nghĩa vụ quy định tại Điều này.

   d) Các trách nhiệm khác theo quy định của Eximbank và pháp luật.

Điều 5. Dấu của Eximbank

1. Dấu của Eximbank (hay con dấu của Eximbank) bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

2. Hội đồng quản trị quyết định các nội dung liên quan đến dấu được làm tại cơ sở khắc dấu, bao gồm số lượng, hình thức, nội dung dấu, việc quản lý, sử dụng và lưu giữ dấu của Eximbank.

3. Trừ trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định khác, Tổng Giám đốc quyết định các nội dung liên quan đến dấu dưới hình thức chữ ký số, bao gồm số lượng, hình thức, nội dung chữ ký số, việc quản lý, sử dụng và lưu giữ chữ ký số của Eximbank.

4. Eximbank sử dụng dấu trong các giao dịch theo quy định của pháp luật và Eximbank.

DỰ THẢO

CHƯƠNG II

CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 6. Cổ đông, Đại hội đồng cổ đông

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của cổ đông, Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định tại Điều lệ.

2. Cổ đông có quyền bảo vệ các quyền lợi hợp pháp của mình. Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông và/hoặc quyết định của Hội đồng quản trị vi phạm pháp luật gây thiệt hại cho Eximbank, cổ đông có quyền đề nghị hủy hoặc đình chỉ quyết định đó theo quy định của pháp luật.

3. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức:

   a) Trường hợp cổ đông là tổ chức cử nhiều người đại diện theo ủy quyền thì cổ đông phải xác định cụ thể số cổ phần cho mỗi người đại diện theo ủy quyền. Trường hợp cổ đông không xác định số cổ phần tương ứng cho mỗi người đại diện theo ủy quyền thì số cổ phần sẽ được chia đều cho tất cả người đại diện theo ủy quyền của cổ đông theo nguyên tắc làm tròn số.

   b) Việc cử, chấm dứt hoặc thay đổi người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải được thông báo bằng văn bản đến trụ sở chính của Eximbank trong thời hạn sớm nhất. Văn bản thông báo cử người đại diện theo ủy quyền phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

      (i) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông;

      (ii) Số lượng người đại diện theo ủy quyền và tỷ lệ sở hữu cổ phần tương ứng của mỗi người đại diện theo ủy quyền;

      (iii) Họ tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Giấy tờ pháp lý của cá nhân từng người đại diện theo ủy quyền;

      (iv) Thời hạn ủy quyền tương ứng của từng người đại diện theo ủy quyền; trong đó ghi rõ ngày bắt đầu được đại diện.

      (v) Họ tên, chữ ký của người đại diện theo ủy quyền và người đại diện theo pháp luật của cổ đông.

   c) Việc cử người đại diện theo ủy quyền phải được thông báo cho Eximbank và chỉ có hiệu lực đối với Eximbank kể từ: (i) thời điểm Eximbank nhận được văn bản hợp pháp về việc cử người đại diện theo ủy quyền hoặc (ii) thời điểm hiệu lực ghi nhận trên văn bản đó (tùy theo thời điểm nào xảy ra sau).

      Việc chấm dứt người đại diện theo ủy quyền sẽ có hiệu lực kể từ ngày Eximbank nhận được thông báo bằng văn bản hợp pháp từ cổ đông, trừ trường hợp chấm dứt ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo thông báo, hướng dẫn của người triệu tập họp.

   d) Tiêu chuẩn, điều kiện và trách nhiệm của người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức: theo quy định của Luật Doanh nghiệp và pháp luật có liên quan.

DỰ THẢO

Điều 7. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

   a) Đại hội đồng cổ đông họp thường niên, hoặc bất thường để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền theo quy định tại Điều lệ.

   b) Hàng năm, Eximbank phải tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Việc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

2. Hình thức họp Đại hội đồng cổ đông

   a) Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành thông qua hình thức họp trực tiếp hoặc họp trực tuyến hoặc họp trực tuyến kết hợp họp trực tiếp. Hình thức họp Đại hội đồng cổ đông do Người triệu tập họp quyết định theo quy định tại Điều lệ.

   b) Việc họp Đại hội đồng cổ đông qua phương thức họp trực tuyến hoặc họp trực tiếp kết hợp họp trực tuyến thực hiện theo quy định tại Điều lệ và Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.

   c) Việc họp và biểu quyết trực tuyến cũng phải tuân thủ các nguyên tắc, quy định tại Điều lệ như hình thức họp trực tiếp.

3. Thẩm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông:

   a) Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông họp thường niên.

   b) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp được quy định tại Điều lệ.

   c) Các nội dung khác có liên quan đến triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo quy định tại Điều lệ.

4. Việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông, và việc cổ đông kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp: được thực hiện theo Điều lệ và quy định pháp luật từng thời kỳ.

5. Người triệu tập họp chuẩn bị, xây dựng quy chế tiến hành họp đại hội đồng cổ đông để trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

6. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

   a) Trước khi khai mạc cuộc họp, Eximbank phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký ngay và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi hoàn tất đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không bị ảnh hưởng.

   b) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một (01) hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp Đại hội đồng cổ đông.

DỰ THẢO

c) Việc uỷ quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo mẫu của Eximbank gửi kèm thông báo mời họp hoặc được lập phù hợp theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông (bên ủy quyền), tên cá nhân/tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký, con dấu (nếu có) của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

d) Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải cung cấp, xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông.

e) Trừ trường hợp: (i) Eximbank nhận được thông báo chậm nhất là hai mươi tư (24) giờ trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; hoặc (ii) Hội đồng quản trị/Ban thẩm tra tư cách cổ đông có quyết định khác, việc biểu quyết của người được ủy quyền dự họp vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:

(i) Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi;

(ii) Người được ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;

(iii) Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều 8. Điều kiện, thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều lệ.

2. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Eximbank cấp cho mỗi cổ đông hoặc người được uỷ quyền dự họp: thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử (nếu có).

   Trên thẻ biểu quyết/phiếu biểu quyết/phiếu bầu cử có ghi số đăng ký, tên của cổ đông và người đại diện ủy quyền và số phiếu biểu quyết mà cổ đông đó có.

3. Cách thức biểu quyết/bầu cử: thực hiện theo quy định tại thể lệ biểu quyết/bầu cử được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại từng phiên họp và theo nguyên tắc sau:

   a) Biểu quyết tại Đại hội sẽ được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến.

   b) Số phiếu/thẻ biểu quyết được kiểm đếm theo thứ tự: hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành, không có ý kiến đối với từng vấn đề.

   c) Biểu quyết cũng có thể tiến hành bằng cách giơ tay/giơ thẻ biểu quyết nếu được Đại hội đồng cổ đông nhất trí.

   d) Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Điều lệ.

4. Kiểm phiếu và công bố kết quả: việc kiểm phiếu được tiến hành sau khi cổ đông biểu quyết/bầu cử, kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa/người được Chủ tọa phân công công bố sau khi kết thúc đợt biểu quyết tương ứng và/hoặc ngay trước khi bế mạc cuộc họp và được ghi nhận tại Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

DỰ THẢO

5. Chương trình và nội dung cuộc họp được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

6. Chủ tọa có thể tiến hành các hoạt động cần thiết và hợp lý để điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự, theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.

7. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:

   a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

   b) Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

   c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

   Thời gian hoãn tối đa không quá ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

   Trường hợp Chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại Khoản này, quy định pháp luật và Điều lệ, Đại hội đồng cổ đông bầu một (01) người khác trong số những người dự họp để thay thế Chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết, quyết định được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

8. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền:

   a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;

   b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp;

   c) Trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

9. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp thích hợp để:

   a) Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

   b) Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;

   c) Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) Đại hội.

   Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết khác.

10. Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sắp xếp chương trình nghị sự của Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lý, bố trí thời gian hợp lý để thảo luận và biểu quyết từng vấn đề trong chương trình họp Đại hội đồng cổ đông.

DỰ THẢO

Điều 9. Biên bản họp, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông

1. Điều kiện và hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo quy định tại Điều lệ.
2. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông: biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải thể hiện các nội dung theo quy định tại Điều lệ và diễn biến của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
3. Biên bản họp, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tài liệu kèm theo trong biên bản, nghị quyết phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật.

Điều 10. Thế thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông

1. Các trường hợp không được lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo quy định tại Điều lệ.
2. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến, cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo: thực hiện theo quy định tại Điều lệ.
3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
   a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của Eximbank;
   b) Mục đích lấy ý kiến;
   c) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
   d) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
   e) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;
   f) Thời hạn phải gửi về Eximbank phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
   g) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
4. Phiếu lấy ý kiến có thể được gửi về Eximbank theo các hình thức sau:
   a) Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có: chữ ký của cổ đông là cá nhân; chữ ký của người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức và được đóng dấu của tổ chức đó (nếu tổ chức có con dấu). Phiếu lấy ý kiến gửi về Eximbank phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;
   b) Gửi thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về Eximbank qua thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu, địa chỉ thư điện tử của cổ đông được sử dụng để gửi phiếu lấy ý kiến phải trùng với dữ liệu do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp cho Eximbank hoặc đã được cổ đông đăng ký trước với Eximbank trước thời điểm Eximbank gửi đi phiếu lấy ý kiến;

   Hình thức tiếp nhận phiếu lấy ý kiến gửi về được thực hiện theo quyết định và hướng dẫn của người tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

DỰ THẢO

5. Các phiếu lấy ý kiến Eximbank nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư hoặc bị tiết lộ/công bố trước thời điểm kiểm phiếu trong trường hợp gửi thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

6. Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến, giám sát của đại diện Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không phải là người điều hành, nắm giữ chức vụ quản lý của Eximbank. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

   a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của Eximbank;

   b) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;

   c) Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;

   d) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;

   e) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

   f) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

7. Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các nghị quyết, quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

8. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết/quyết định của Đại hội đồng cổ đông phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng Anh nếu cần thiết. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết/quyết định được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung tiếng Việt và tiếng Anh thì nội dung tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

9. Biên bản kiểm phiếu được công bố thông tin theo quy định pháp luật từng thời kỳ.

Điều 11. Cách thức phản đối nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông phản đối việc tổ chức lại Eximbank hoặc phản đối việc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ thì có quyền biểu quyết không tán thành/không đồng ý đối với (các) nội dung này khi thực hiện quyền biểu quyết của mình.

2. Cổ đông đã biểu quyết phản đối nghị quyết về việc tổ chức lại Eximbank hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ có quyền yêu cầu Eximbank mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu Eximbank mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến Eximbank trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại Khoản 1 Điều này.

3. Eximbank phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều này với giá thị trường trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá chuyên

DỰ THẢO

nghiệp định giá. Eximbank giới thiệu ít nhất ba (03) tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng. Các chi phí phát sinh có liên quan đến việc thuê tổ chức thẩm định giá như nêu trên do cổ đông thanh toán.

4. Eximbank chỉ được mua lại cổ phần của cổ đông nếu sau khi thanh toán hết số tiền tương ứng với số cổ phần được mua lại mà Eximbank vẫn đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác, tuân thủ các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng, và giá trị thực của vốn điều lệ không giảm thấp hơn mức vốn pháp định của ngân hàng thương mại.

Điều 12. Trình tự, thủ tục Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến và hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến, áp dụng công nghệ thông tin hiện đại tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Căn cứ theo tình hình thực tế, người triệu tập Đại hội đồng cổ đông quyết định tổ chức Đại hội đồng cổ đông theo hình thức hội nghị trực tuyến hoặc hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến.

2. Trường hợp tổ chức Đại hội đồng cổ đông có hình thức trực tuyến, người triệu tập được chủ động triển khai các thủ tục, công việc để phục vụ cho việc tổ chức hội nghị.

3. Việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương tiện điện tử được thực hiện theo Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử của Eximbank từng thời kỳ.

Điều 13. Các báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên

1. Các báo cáo hằng năm:

   a) Các báo cáo trình tại Đại hội đồng cổ đông gồm:

      (i) Báo cáo kết quả kinh doanh và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Eximbank;

      (ii) Báo cáo tài chính đã được kiểm toán;

      (iii) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành;

      (iv) Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát nêu tại điểm b Khoản 1 Điều này;

      (v) Báo cáo kết quả phân loại nợ, cam kết ngoại bảng, trích lập dự phòng rủi ro, kết quả sử dụng dự phòng rủi ro và kết quả xử lý tổn thất trong năm tài chính;

      (vi) Báo cáo các khoản cấp tín dụng cho các đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 135 Luật Các tổ chức tín dụng phát sinh đến thời điểm lấy số liệu để họp Đại hội đồng cổ đông;

      (vii) Báo cáo công khai thông tin của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc theo quy định tại Điều 49 Luật Các tổ chức tín dụng và Điều lệ;

      (viii) Các nội dung đã được thông qua tại các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trước đó chưa được thực hiện;

      (ix) Các báo cáo khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ.

2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên phải đảm bảo có các nội dung sau:

DỰ THẢO

a) Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và Điều lệ;

b) Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

c) Báo cáo về các giao dịch giữa Eximbank, công ty con của Eximbank, công ty do Eximbank nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Eximbank với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian ba (03) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

d) Hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị và kết quả đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị;

e) Hoạt động của các Ủy ban/Hội đồng thuộc Hội đồng quản trị;

f) Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác của Eximbank;

g) Các kế hoạch hoạt động trong năm tiếp theo hoặc nhiệm kỳ tiếp theo;

h) Các nội dung khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ.

3. Báo cáo của Chủ tịch Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên:

a) Đánh giá hiệu quả làm việc của từng thành viên Hội đồng quản trị;

b) Đánh giá hiệu quả làm việc của từng thành viên của các Ủy ban/Hội đồng thuộc Hội đồng quản trị.

4. Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên phải đảm bảo có các nội dung sau:

a) Báo cáo về kết quả kinh doanh của Eximbank, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;

b) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;

c) Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật và Điều lệ;

d) Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát;

e) Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Eximbank;

f) Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Eximbank, công ty con của Eximbank, công ty do Eximbank nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của Eximbank và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa Eximbank với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của Eximbank là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian ba (03) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

DỰ THẢO

g) Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Người điều hành khác của Eximbank;

h) Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông.

i) Đề xuất Đại hội đồng cổ đông quyết định lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của Hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính trong năm tài chính tiếp theo.

j) Các nội dung khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ.

CHƯƠNG III

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 14. Vai trò, nhiệm vụ, quyền hạn và quyền lợi của Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị, có toàn quyền nhân danh Eximbank để quyết định, thực hiện quyền, nghĩa vụ của Eximbank, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị: thực hiện theo Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và các quy định pháp luật liên quan.
3. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, người điều hành khác và các đơn vị trong Eximbank cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Eximbank và của các đơn vị trong Eximbank. Cá nhân, đơn vị được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị.
4. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao và các lợi ích khác theo quy định tại Điều lệ Eximbank từng thời kỳ.

Điều 15. Ứng cử, đề cử ứng viên, bầu thành viên Hội đồng quản trị

1. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên, tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và các quy định pháp luật liên quan.
2. Hội đồng quản trị đương nhiệm quyết định và thông báo cho các cổ đông về việc ứng cử, đề cử vào Hội đồng quản trị; trong đó xác định rõ cơ cấu và số lượng thành viên được ứng cử, đề cử, tiêu chuẩn và điều kiện của Thành viên Hội đồng quản trị, cách thức đề cử, ứng cử, giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị và các trình tự, thủ tục khác có liên quan.
3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Cách thức đề cử thực hiện theo Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và các quy định pháp luật liên quanTrường hợp đã xác định được trước ứng cử viên Hội đồng quản trị (sau khi Ngân

DỰ THẢO

hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận), thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố theo quy định pháp luật và Điều lệ.

Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây:

(i) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

(ii) Trình độ chuyên môn;

(iii) Quá trình công tác;

(iv) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh tại công ty khác);

(v) Lợi ích có liên quan tới Eximbank và các bên có liên quan của Eximbank;

(vi) Các thông tin khác (nếu có).

4. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện dưới hình thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Điều lệ.

5. Eximbank thực hiện công bố thông tin về thành viên Hội đồng quản trị theo quy định pháp luật liên quan từng thời kỳ.

Điều 16. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm, bổ sung, thay đổi Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản trị

1. Các trường hợp bãi nhiệm, miễn nhiệm, bổ sung và thông báo về việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo Điều lệ.

2. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày Chủ tịch Hội đồng quản trị bị mất tư cách thành viên, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm tổ chức họp Hội đồng quản trị hoặc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để bầu một thành viên (đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định pháp luật và Điều lệ) làm Chủ tịch Hội đồng quản trị.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị muốn từ chức Chủ tịch phải có đơn xin từ chức gửi đến Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trong thời hạn sáu mươi (60) ngày kể từ ngày nhận đơn, Hội đồng quản trị phải tổ chức họp hoặc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để xem xét quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị hiện tại và bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị mới trong số các thành viên Hội đồng quản trị còn lại theo quy định của pháp luật. Việc từ chức sẽ không có hiệu lực cho tới khi Hội đồng quản trị thông qua quyết định miễn nhiệm Chủ tịch.

4. Thành viên Hội đồng quản trị muốn từ chức phải có đơn xin từ chức gửi Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát để trình Đại hội đồng cổ đông quyết định. Việc từ chức sẽ không có hiệu lực cho tới khi Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.

5. Eximbank thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định pháp luật liên quan từng thời kỳ.

Điều 17. Trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị, tổ chức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản

1. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị, thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, lập biên bản họp Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định tại Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị.

2. Trình tự và thủ tục tổ chức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản thực hiện theo quy định tại Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị.

Điều 18. Các Uỷ ban/Hội đồng thuộc Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị thành lập các Uỷ ban/Hội đồng để giúp Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, trong đó phải có Ủy ban Quản lý rủi ro và Ủy ban Nhân sự.

2. Vai trò, trách nhiệm, thẩm quyền, nhiệm kỳ, số lượng, tiêu chuẩn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của các Ủy ban/Hội đồng, của từng thành viên; và việc đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên của các Ủy ban/Hội đồng do Hội đồng quản trị quy định phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định khác của Eximbank.

Điều 19. Người phụ trách quản trị công ty

1. Việc bổ nhiệm, nhiệm kỳ, quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị công ty thực hiện theo quy định tại Điều lệ. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty được công bố thông tin theo quy định pháp luật liên quan từng thời kỳ.

2. Việc bãi nhiệm/miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định.

3. Tiêu chuẩn, điều kiện:

   a) Có hiểu biết về pháp luật;

   b) Không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Eximbank;

   c) Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quyết định của Hội đồng quản trị (nếu có).

4. Chức năng, nhiệm vụ: thực hiện theo các quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị công ty theo Điều lệ và các công việc khác do Hội đồng quản trị giao, phân công từng thời kỳ.

CHƯƠNG IV

BAN KIỂM SOÁT

Điều 20. Vai trò, nhiệm vụ, quyền hạn và quyền lợi của Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát thực hiện giám sát, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

DỰ THẢO

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát: thực hiện theo Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát và các quy định pháp luật liên quan.

3. Thành viên Ban kiểm soát được hưởng thù lao và các lợi ích khác theo quy định tại Điều lệ Eximbank từng thời kỳ.

Điều 21. Ứng cử, đề cử và bầu thành viên Ban kiểm soát

1. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên, tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát và các quy định pháp luật liên quan.

2. Cách thức ứng cử, đề cử và bầu thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự như với thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 15 của Quy chế này và Điều lệ.

Điều 22. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay đổi Trưởng Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát

1. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định tại Điều lệ.

2. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày Trưởng Ban kiểm soát bị mất tư cách thành viên, các thành viên Ban kiểm soát có trách nhiệm tổ chức họp Ban kiểm soát hoặc lấy ý kiến thành viên Ban kiểm soát bằng văn bản để bầu một thành viên (đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định pháp luật và Điều lệ) làm Trưởng Ban kiểm soát.

3. Trưởng Ban kiểm soát muốn từ chức Trưởng Ban kiểm soát phải có đơn xin từ chức gửi đến Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị. Trong thời hạn sáu mươi (60) ngày kể từ ngày nhận đơn, Ban kiểm soát phải tổ chức họp hoặc lấy ý kiến thành viên Ban kiểm soát bằng văn bản để xem xét quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm Trưởng Ban kiểm soát hiện tại và bầu Trưởng Ban kiểm soát mới trong số các thành viên Ban Kiểm soát còn lại theo quy định của pháp luật. Việc từ chức sẽ không có hiệu lực cho tới khi Ban kiểm soát thông qua quyết định miễn nhiệm Trưởng Ban kiểm soát.

4. Thành viên Ban kiểm soát muốn từ chức phải có đơn xin từ chức gửi Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông quyết định. Việc từ chức sẽ không có hiệu lực cho tới khi Đại hội đồng cổ đông đã thông qua quyết định miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát.

5. Những người được bầu giữ chức Trưởng Ban kiểm soát và thành viên khác của Ban kiểm soát có trách nhiệm tiếp nhận và đảm nhiệm ngay công việc của chức danh được bầu. Trưởng Ban kiểm soát và các thành viên khác của Ban kiểm soát hết nhiệm kỳ, bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, đương nhiên mất tư cách có trách nhiệm bàn giao công việc cho Trưởng Ban kiểm soát và các thành viên khác của Ban kiểm soát mới được bầu; đồng thời vẫn phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.

6. Eximbank thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định pháp luật liên quan từng thời kỳ.

DỰ THẢO

Điều 23. Cuộc họp và thông qua quyết định của Ban kiểm soát

Cuộc họp và thông qua quyết định của Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định tại Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Eximbank.

Điều 24. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát

1. Tài liệu và thông tin phải được gửi đến các thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm:
   a) Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và tài liệu kèm theo.
   b) Nghị quyết, quyết định và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
   c) Báo cáo của Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Eximbank phát hành gửi cổ đông, Hội đồng quản trị.
2. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận các hồ sơ tài liệu của Eximbank lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến các địa điểm làm việc của người quản lý, người điều hành và nhân viên của Eximbank trong giờ làm việc.
3. Hội đồng quản trị, người quản lý, người điều hành phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Eximbank theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.

DỰ THẢO

CHƯƠNG V
TỔNG GIÁM ĐỐC

Điều 25. Tổng giám đốc

1. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụcủa Tổng giám đốc thực hiện theo quy định tại Điều lệ.
2. Tiêu chuẩn của Tổng giám đốc được quy định tại Điều lệ.
3. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm đối với Tổng giám đốc thực hiện theo quy định tại Điều lệ.
4. Khi thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của mình, Tổng giám đốc phải tuân thủ quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ, và các quy định của hợp đồng lao động của Tổng giám đốc ký với Eximbank (nếu có).
5. Thay đổi Tổng giám đốc
   a) Tổng giám đốc muốn từ chức phải có đơn xin từ chức gửi Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
   b) Người được bổ nhiệm Tổng giám đốc có trách nhiệm tiếp nhận và đảm nhiệm công việc của chức danh mới được bổ nhiệm; Tổng giám đốc cũ có trách nhiệm bàn giao công việc cho Tổng giám đốc mới được bổ nhiệm và vẫn phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.

Điều 26. Ký hợp đồng lao động với Tổng giám đốc

Việc ký kết, chấm dứt hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc được thực hiện đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Eximbank. Hội đồng quản trị quyết định tiền lương và lợi ích khác của Tổng giám đốc.

CHƯƠNG VI

GIÁM SÁT CỦA QUẢN LÝ CẤP CAO, PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC

Điều 27. Giám sát của quản lý cấp cao

1. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc giám sát đối với kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, đánh giá nội bộ về mức đủ vốn của Eximbank theo quy định pháp luật.
2. Ban kiểm soát giám sát đối với kiểm toán nội bộ của Eximbank theo quy định pháp luật.

Điều 28. Nguyên tắc phối hợp

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc phối hợp hoạt động theo các nguyên tắc sau:

1. Phân định giữa các chức năng, nhiệm vụ nhằm đảm bảo sự minh bạch;
2. Luôn vì lợi ích chung của Eximbank nhằm đưa Eximbank phát triển bền vững;
3. Tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật có liên quan và của Eximbank;
4. Làm việc với tinh thần trách nhiệm cao nhất, trung thực, hợp tác và thường xuyên trao đổi nhằm cùng nhau tháo gỡ vướng mắc, khó khăn (nếu có).

Điều 29. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị với Tổng giám đốc

1. Hội đồng quản trị ban hành các quyết định/nghị quyết để Tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các quyết định/nghị quyết đó.
2. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị theo đề nghị bằng văn bản của Tổng giám đốc. Đề nghị của Tổng giám đốc phải nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
3. Tổng giám đốc phải triệu tập cuộc họp những người điều hành theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
4. Các Thành viên Hội đồng quản trị được tham dự các cuộc họp những người điều hành.
5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng giám đốc cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Eximbank và của các đơn vị trong Eximbank. Trong trường hợp nhận được yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu, Tổng giám đốc phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu.
6. Trường hợp phát hiện rủi ro có thể ảnh hưởng lớn đến uy tín hoặc hoạt động kinh doanh của Eximbank hoặc các sự việc xét thấy cần thiết khác, Tổng giám đốc cần báo cáo ngay cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị có liên quan.

DỰ THẢO

7. Các hoạt động phối hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định khác của Eximbank.

Điều 30. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị với Ban kiểm soát

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập phải gửi thông báo mời họp Hội đồng quản trị/phiếu lấy ý kiến đến các thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên Ban kiểm soát có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết. Trưởng Ban kiểm soát có quyền yêu cầu ghi lại ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị, nếu ý kiến của mình khác với nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
2. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị theo đề nghị bằng văn bản của Ban kiểm soát. Đề nghị của Ban kiểm soát phải nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
3. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Eximbank theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.
4. Trưởng Ban kiểm soát phải triệu tập họp Ban kiểm soát khi có yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc ít nhất hai phần ba (2/3) thành viên Hội đồng quản trị. Các biên bản họp Ban kiểm soát trong trường hợp này phải được gửi tới thành viên Hội đồng quản trị cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Ban kiểm soát.
5. Trường hợp phát hiện người quản lý và người điều hành có hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ, Ban kiểm soát phải thông báo kịp thời bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
6. Các hoạt động phối hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định khác của Eximbank.

Điều 31. Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Tổng giám đốc

1. Các báo cáo của Tổng giám đốc để trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Eximbank phát hành gửi cổ đông, Hội đồng quản trị phải được gửi đến Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.
2. Tổng giám đốc phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Eximbank theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.
3. Trưởng Ban kiểm soát phải triệu tập họp Ban kiểm soát khi có yêu cầu của Tổng giám đốc. Các biên bản họp Ban kiểm soát trong trường hợp này phải được gửi tới Tổng giám đốc cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Ban kiểm soát.
4. Trường hợp phát hiện rủi ro có thể ảnh hưởng lớn đến uy tín hoặc hoạt động kinh doanh của Eximbank hoặc các sự việc xét thấy cần thiết khác, Tổng giám đốc cần báo cáo ngay cho Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát có liên quan.

DỰ THẢO

5. Các hoạt động phối hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định khác của Eximbank.

CHƯƠNG VII

NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH VÀ GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN

Điều 32. Trách nhiệm trung thực và tránh xung đột quyền lợi

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và những người quản lý khác của Eximbank phải công khai các lợi ích liên quan của họ với Eximbank theo đúng quy định của Điều lệ và các quy định pháp luật khác có liên quan.
2. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của những người này không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.
3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Eximbank, công ty con của Eximbank, công ty do Eximbank nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Eximbank phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết, quyết định này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.
4. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Điều lệ và pháp luật có liên quan.
5. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của những người này không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Eximbank hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện giao dịch có liên quan.

Điều 33. Giao dịch với người có liên quan

1. Khi tiến hành giao dịch với những người có liên quan thuộc trường hợp phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thông qua theo Điều lệ và các quy định pháp luật liên quan thì Eximbank phải ký kết hợp đồng bằng văn bản theo nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện.
2. Eximbank áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa cổ đông và những người có liên quan tiến hành các giao dịch làm thất thoát vốn, tài sản hoặc các nguồn lực khác của Eximbank.
3. Thủ tục thông qua hợp đồng, giao dịch với người có liên quan (thuộc trường hợp phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thông qua):

a) Người đại diện Eximbank ký hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông phải thông báo cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát về đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch.

Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng, giao dịch hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của hợp đồng, giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

b) Người đại diện Eximbank ký hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch.

Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày nhận được thông báo. Trong trường hợp này, thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

CHƯƠNG VIII

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH

Điều 34. Đánh giá hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Người điều hành khác

1. Hội đồng quản trị sẽ tiến hành đánh giá hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc.
2. Ban kiểm soát sẽ tiến hành đánh giá hoạt động của thành viên Ban kiểm soát.
3. Việc triển khai thực hiện đánh giá hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và Người điều hành khác được thực hiện theo quy định nội bộ từng thời kỳ.

Điều 35. Khen thưởng

1. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người điều hành có thành tích trong việc quản trị, điều hành Eximbank và các nhiệm vụ khác được giao sẽ được xem xét khen thưởng theo quy định của pháp luật và Eximbank.
2. Các hình thức khen thưởng, tiêu chuẩn cụ thể về hình thức khen thưởng, trình tự, thủ tục khen thưởng sẽ được thực hiện theo quy định của Eximbank từng thời kỳ.

Điều 36. Xử lý vi phạm

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người điều hành trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình mà vi phạm quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định khác có liên quan của Eximbank, thì tùy theo tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi vi phạm sẽ bị xem xét xử lý theo quy định của pháp luật và quy định của Eximbank.

DỰ THẢO

CHƯƠNG IX

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Điều 37. Điều khoản thi hành và sửa đổi, bổ sung

1. Quy chế này được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày [….].
2. Quy chế này thay thế cho Quy chế quản trị nội bộ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất Nhập khẩu Việt Nam được ban hành kèm theo Quyết định số 79/2022/EIB/QĐ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 24 tháng 02 năm 2022.
3. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Hội đồng quản trị đề xuất và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.
4. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, cán bộ nhân viên Eximbank và các đối tượng khác nêu tại Khoản 2 Điều 1 Quy chế này có trách nhiệm thực hiện Quy chế này./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

DỰ THẢO

DỰ THẢO

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Quyết định số [....] ngày [....] của [....])

CHƯƠNG I
CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và nguyên tắc áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định cơ cấu tổ chức, cơ chế làm việc, nguyên tắc hoạt động và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam nhằm hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam ("Điều lệ") và các quy định hiện hành khác của pháp luật.

2. Đối tượng áp dụng

Áp dụng đối với Hội đồng quản trị ("HĐQT"), các thành viên Hội đồng quản trị và các đơn vị, cá nhân có liên quan khác trên toàn hệ thống Eximbank.

3. Nguyên tắc áp dụng

a) Các nội dung không được quy định tại Quy chế này thì áp dụng theo Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ và các quy định có liên quan của pháp luật.

b) Trường hợp có sự thay đổi Điều lệ và/hoặc quy định của pháp luật dẫn đến quy định tại Quy chế này khác với Điều lệ và/hoặc quy định của pháp luật thì áp dụng quy định mới tại Điều lệ và/hoặc quy định pháp luật mới tương ứng.

c) Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa quy định của Quy chế này với quy định của Điều lệ/pháp luật về cùng một vấn đề, thì quy định của pháp luật, Điều lệ sẽ được ưu tiên áp dụng.

d) Các từ ngữ, thuật ngữ, khái niệm trong Quy chế này sẽ được hiểu theo Điều lệ, các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 2. Hội đồng quản trị

1. HĐQT là cơ quan quản trị Eximbank, có toàn quyền nhân danh Eximbank để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Eximbank, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT thực hiện theo quy định của Điều lệ, Quy chế này và theo quy định của pháp luật.

4. HĐQT chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật, Điều lệ quy định hoặc được Đại hội đồng cổ đông giao/phân cấp/ủy quyền.

5. HĐQT thành lập các Ủy ban/Hội đồng, bộ phận tham mưu, giúp việc trực thuộc HĐQT để tham mưu, tư vấn nhằm giúp HĐQT thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong

DỰ THẢO

phạm vi và trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ, bao gồm nhưng không giới hạn ở các Ủy ban/Hội đồng sau:

a) Ủy ban Nhân sự.

b) Ủy ban Quản lý rủi ro.

c) Các Ủy ban, Hội đồng khác.

6. HĐQT sử dụng bộ máy điều hành và con dấu của Eximbank để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động, cơ chế làm việc của Hội đồng quản trị

1. HĐQT làm việc theo nguyên tắc tập thể, kết hợp với sự quản lý, điều phối của Chủ tịch HĐQT. Thành viên HĐQT chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc, ý kiến và quyết định của mình; và cùng chịu trách nhiệm tập thể trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định có liên quan của Thành viên HĐQT.
2. HĐQT thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác theo quyết định của HĐQT.
3. HĐQT giao trách nhiệm cho Tổng giám đốc tổ chức, điều hành, triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.
4. Nghị quyết, quyết định của HĐQT có tính chất bắt buộc thi hành đối với các đơn vị và cá nhân có liên quan trong toàn hệ thống Eximbank.
5. Mọi hoạt động của HĐQT, các thành viên HĐQT và bộ máy giúp việc HĐQT phải bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của Eximbank.

CHƯƠNG II

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo các quy định pháp luật liên quan và Điều lệ. Chi tiết quyền và nghĩa vụ của thành viên HĐQT được quy định tại Điều lệ.
2. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.
3. Thành viên HĐQT có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, người điều hành khác và các đơn vị trong Eximbank cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Eximbank và của đơn vị trong Eximbank. Người được yêu cầu cung cấp thông tin phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên HĐQT.

Điều 5. Nhiệm kỳ, số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị

Nhiệm kỳ, số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT được thực hiện theo quy định tại Điều lệ và các quy định pháp luật liên quan.

DỰ THẢO

Điều 6. Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số thành viên HĐQT. Tất cả các thành viên HĐQT đều có quyền tham gia bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐQT mà không bị loại phiếu biểu quyết. Chủ tịch HĐQT phải thường trú ở Việt Nam trong suốt nhiệm kỳ.
2. Chủ tịch HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo Điều lệ và các quy định pháp luật liên quan từng thời kỳ.
3. Chủ tịch HĐQT có quyền và nghĩa vụ theo Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ và các quy định pháp luật có liên quan.
4. Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một (01) thành viên khác của HĐQT thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch HĐQT theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ.

Điều 7. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm các thành viên HĐQT trong trường hợp quy định tại Điều lệ.
2. Sau khi bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Chủ tịch HĐQT, các thành viên khác của HĐQT Eximbank vẫn phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.
3. Trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày thông qua quyết định miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với các nhân sự theo quy định tại Khoản 1 Điều này, HĐQT của Eximbank có văn bản kèm theo tài liệu liên quan báo cáo Ngân hàng Nhà nước.

Điều 8. Cách thức, thủ tục bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. HĐQT lựa chọn trong số các thành viên HĐQT để bầu Chủ tịch HĐQT, và Phó Chủ tịch HĐQT (nếu có). HĐQT bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT (trong trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm nhưng nhưng không làm mất tư cách thành viên HĐQT) theo nguyên tắc đa số.
2. Chủ tịch HĐQT sẽ được bầu trong cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ HĐQT. Cách thức triệu tập và thời hạn triệu tập cuộc họp đầu tiên của HĐQT được quy định tại Điều lệ.
3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào HĐQT theo quy định tại Điều lệ.
4. Việc bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm và từ chức của Chủ tịch HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT (nếu có), và thành viên khác của HĐQT phải được thực hiện theo quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ Eximbank và quy định khác có liên quan của Eximbank.
5. Trong các trường hợp HĐQT đương nhiệm giới thiệu/đề cử hoặc tổ chức đề cử thêm ứng viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ, việc giới thiệu/đề cử hoặc tổ chức đề cử được thực hiện như sau:
    a) Trình tự, thủ tục giới thiệu/đề cử hoặc tổ chức đề cử: do HĐQT quyết định nhưng phải đảm bảo tuân thủ theo các quy định pháp luật liên quan.

DỰ THẢO

b) HĐQT sẽ thông qua danh sách ứng viên được thành viên HĐQT giới thiệu/đề cử theo nguyên tắc đa số, trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tọa/người chủ trì việc lấy ý kiến bằng văn bản.

Điều 9. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên HĐQT sau khi Ngân hàng Nhà nước chấp thuận, Eximbank phải công bố thông tin liên quan đến các ứng viên đó theo quy định để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên HĐQT phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Eximbank nếu được bầu làm thành viên HĐQT. Thông tin liên quan đến ứng viên HĐQT được công bố thực hiện theo Quy chế quản trị nội bộ Eximbank.
2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT thực hiện theo các quy định, hướng dẫn về công bố thông tin.

CHƯƠNG III

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

Chi tiết quyền và nghĩa vụ của HĐQT được quy định tại Điều lệ.

Điều 11. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết các hợp đồng, giao dịch

1. HĐQT xem xét, chấp thuận các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định tại Điều lệ, các quy định nội bộ và quy định pháp luật liên quan.
2. Việc phê duyệt, ký kết hợp đồng, giao dịch theo quy định tại khoản 1 Điều này tuân thủ quy định của Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 12. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

1. HĐQT phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp như quy định tại Điều lệ.
2. Thời hạn triệu tập và trách nhiệm triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường của HĐQT theo quy định của Điều lệ, quy định pháp luật từng thời kỳ.

Điều 13. Báo cáo của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông

Kết thúc năm tài chính, HĐQT phải trình Đại hội đồng cổ đông các báo cáo sau đây:

1. Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT;
2. Báo cáo tài chính;
3. Các báo cáo khác theo quy định pháp luật.

DỰ THẢO

CHƯƠNG IV

CUỘC HỌP VÀ LẤY Ý KIẾN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ BẰNG VĂN BẢN

Điều 14. Quy định về cuộc họp định kỳ Hội đồng quản trị

1. Cuộc họp của HĐQT do Chủ tịch HĐQT hoặc thành viên HĐQT được Chủ tịch HĐQT ủy quyền triệu tập. HĐQT họp định kỳ ít nhất mỗi quý một (01) lần.

2. Địa điểm họp: HĐQT có thể họp tại trụ sở chính hoặc tại các nơi khác.

3. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ ngày có hiệu lực được ghi rõ trong nghị quyết, quyết định đó.

4. Cuộc họp HĐQT có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa tất cả hoặc một số thành viên của HĐQT với điều kiện mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:

   a) Nghe (các) thành viên HĐQT tham gia phát biểu trong cuộc họp;

   b) Nếu muốn, người đó có thể phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời;

   c) Việc thảo luận giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện thông tin liên lạc khác hoặc là kết hợp các phương thức này;

   d) Thành viên HĐQT tham gia cuộc họp như trên được coi là có mặt tại cuộc họp đó. Địa điểm họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà nhóm thành viên HĐQT đông nhất tập hợp lại, hoặc nếu không có một nhóm như vậy, là địa điểm mà Chủ tọa cuộc họp hiện diện.

5. Các quyết định đã được thông qua tại cuộc họp tiến hành bằng phương tiện điện tử được thừa nhận giá trị như cuộc họp được tổ chức họp trực tiếp.

Điều 15. Quy định về cuộc họp bất thường của Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch HĐQT triệu tập họp HĐQT bất thường khi xét thấy cần thiết hoặc thuộc các trường hợp theo quy định tại Điều lệ. Địa điểm và hình thức tổ chức cuộc họp bất thường được thực hiện tương tự như cuộc họp định kỳ tại Điều 14 Quy chế này.

2. Chủ tịch HĐQT hoặc thành viên HĐQT được Chủ tịch HĐQT ủy quyền phải triệu tập họp HĐQT trong thời hạn (07) bảy ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị. Trường hợp Chủ tịch HĐQT không triệu tập họp HĐQT theo đề nghị thì phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Eximbank (trừ trường hợp không triệu tập họp được vì lý do bất khả kháng), trong trường hợp này, người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch HĐQT triệu tập họp HĐQT và tất cả các thành viên HĐQT dự họp bỏ phiếu bầu chủ toạ cuộc họp.

3. Các trường hợp họp khẩn cấp, thời hạn thông báo và hình thức thông báo mời họp HĐQT trong trường hợp cần họp khẩn cấp được thực hiện theo quy định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ.

Điều 16. Thông báo và chuẩn bị nội dung họp Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày họp hoặc thời hạn khác ngắn hơn

DỰ THẢO

trong trường hợp họp khẩn cấp. Thông báo mời họp xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp có tài liệu, văn bản sử dụng tại cuộc họp.

2. Thông báo mời họp có thể được gửi thông qua dịch vụ bưu chính, phương tiện điện tử hoặc hình thức khác theo quyết định của người triệu tập họp, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ/e-mail/thông tin liên hệ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Eximbank.

3. Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập phải gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban kiểm soát và Tổng giám đốc như đối với thành viên HĐQT.

4. Thành viên BKS, Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý khi được yêu cầu tham dự họp HĐQT sẽ được phép tham dự cuộc họp, tham gia thảo luận nhưng không được biểu quyết và phải tuân thủ theo sự điều hành của Chủ tọa.

Điều 17. Thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị tại cuộc họp

1. Mỗi thành viên HĐQT có một (01) phiếu biểu quyết.

2. Thành viên HĐQT (bao gồm cả người được thành viên HĐQT ủy quyền) không được biểu quyết và không được tính vào số lượng thành viên để xác định điều kiện tổ chức cuộc họp, đồng thời cũng không được nhận ủy quyền của thành viên HĐQT khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó trong các trường hợp sau đây:

   a) Nội dung biểu quyết có xung đột lợi ích với thành viên đó; hoặc

   b) Thành viên HĐQT có quyền lợi liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch.

3. Nghị quyết, quyết định của HĐQT được thông qua nếu được đa số thành viên HĐQT dự họp có quyền biểu quyết tán thành. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tọa cuộc họp.

4. Cách thức lưu giữ, nội dung Biên bản họp HĐQT và các vấn đề khác có liên quan được quy định tại Điều lệ.

Điều 18. Tổ chức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản

1. Các trường hợp thành viên HĐQT không được tham gia biểu quyết áp dụng như quy định tại Khoản 2 Điều 17 Quy chế này.

2. Các thành viên HĐQT phải ký vào văn bản lấy ý kiến và gửi về Văn phòng HĐQT theo đúng quy định trong phiếu lấy ý kiến hoặc các hình thức khác quy định tại Quy định lấy ý kiến bằng văn bản do HĐQT ban hành trong từng thời kỳ. Nếu thành viên không có ý kiến/biểu quyết trong thời hạn được quy định tại phiếu lấy ý kiến thì coi như thành viên HĐQT không tham gia biểu quyết.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có nội dung sau:

   a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của Eximbank;

   b) Họ, tên của thành viên Hội đồng quản trị;

   c) Nội dung cần lấy ý kiến;

   d) Phương án biểu quyết;

DỰ THẢO

e) Thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến đã được trả lời về Văn phòng HĐQT;

f) Họ và tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị/người chủ trì tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản;

g) Các nội dung cần thiết khác (nếu có).

4. Phiếu lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản được gửi đến từng thành viên Hội đồng quản trị như gửi thông báo mời họp quy định tại Khoản 2 Điều 16 Quy chế này hoặc các hình thức khác quy định tại Quy định lấy ý kiến bằng văn bản do HĐQT ban hành trong từng thời kỳ.

   Ý kiến của thành viên HĐQT đã gửi qua thư điện tử có giá trị làm căn cứ để người tổ chức việc lấy ý kiến tổng hợp ý kiến. Ý kiến trả lời qua thư điện tử có giá trị tương đương với ý kiến được ký bằng văn bản.

5. Chủ tịch HĐQT, Chánh Văn phòng HĐQT hoặc nhân sự khác do Chủ tịch HĐQT chỉ định (sau đây gọi là "Người kiểm phiếu") thực hiện thủ tục kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu.

6. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

   a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của Eximbank;

   b) Nội dung lấy ý kiến;

   c) Tổng số phiếu biểu quyết gửi đi, tổng số phiếu biểu quyết thu về, số phiếu biểu quyết hợp lệ, số phiếu biểu quyết không hợp lệ. Biên bản phải có phụ lục danh sách thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia biểu quyết;

   d) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề được xin ý kiến;

   e) Họ, tên, chữ ký của Người kiểm phiếu, người giám sát (nếu có).

7. Chủ tịch HĐQT, người tham gia vào việc kiểm phiếu, giám sát việc kiểm phiếu ý kiến của thành viên Hội đồng quản trị phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các nghị quyết/quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

8. Biên bản kết quả kiểm phiếu kèm nghị quyết, quyết định của HĐQT được thông qua dựa trên kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các thành viên HĐQT trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.

9. Căn cứ vào tình hình thực tế hoạt động của Eximbank, HĐQT ban hành Quy định lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản để làm cơ sở thực hiện.

CHƯƠNG V

MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

DỰ THẢO

Điều 19. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị

1. Quan hệ giữa các thành viên HĐQT là quan hệ phối hợp, các thành viên HĐQT có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.

2. Trong quá trình xử lý công việc, thành viên HĐQT được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên HĐQT khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên HĐQT còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch HĐQT xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế này.

3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên HĐQT thì các thành viên HĐQT phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch HĐQT về việc bàn giao đó.

Điều 20. Mối quan hệ với Tổng giám đốc và bộ máy điều hành

HĐQT ban hành các nghị quyết, quyết định để Tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, HĐQT kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết, quyết định đó.

Điều 21. Mối quan hệ với Ban kiểm soát

1. Mối quan hệ giữa HĐQT và Ban kiểm soát là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa HĐQT với Ban kiểm soát theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ban kiểm soát và/hoặc của Kiểm toán nội bộ, HĐQT có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và chấn chỉnh, thực hiện kịp thời những kiến nghị phù hợp của Ban kiểm soát, Kiểm toán nội bộ.

DỰ THẢO

CHƯƠNG VI
CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 22. Văn phòng Hội đồng quản trị

1. Văn phòng HĐQT là cơ quan giúp việc cho HĐQT, có chức năng phục vụ cho các hoạt động chỉ đạo, điều hành, giám sát của HĐQT trong quá trình thực hiện các mục tiêu chiến lược trong toàn hệ thống Ngân hàng.

2. Chánh Văn phòng HĐQT là người đứng đầu, chịu trách nhiệm quản lý, điều hành Văn phòng HĐQT.

3. Chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng HĐQT thực hiện theo Quy chế tổ chức, hoạt động của Văn phòng HĐQT do HĐQT ban hành.

Điều 23. Thù lao và kinh phí hoạt động

1. Thù lao và lợi ích khác của thành viên HĐQT được tính vào chi phí hoạt động của Eximbank theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

2. Ngân sách thù lao của HĐQT do Đại hội đồng cổ đông quyết định hằng năm.

3. Kinh phí hoạt động của HĐQT và bộ máy giúp việc HĐQT được tính vào chi phí hoạt động của Eximbank.

Điều 24. Công khai các lợi ích liên quan

1. Thành viên HĐQT phải kê khai cho Eximbank về các lợi ích liên quan của mình theo quy định tại Điều lệ, Quy chế này và các quy định pháp luật có liên quan, bao gồm:

   a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác mà mình hoặc mình và người có liên quan đứng tên sở hữu phần vốn góp, cổ phần từ năm phần trăm (05%) vốn điều lệ trở lên, bao gồm cả phần vốn góp, cổ phần ủy quyền, ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác đứng tên;

   b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác mà mình và người có liên quan là thành viên HĐQT, thành viên Hội đồng thành viên, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc);

   c) Thông tin về người có liên quan là cá nhân, bao gồm: họ và tên; số định danh cá nhân; quốc tịch, số hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp đối với người nước ngoài; mối quan hệ với thành viên HĐQT;

   d) Thông tin về người có liên quan là tổ chức, bao gồm: tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương; người đại diện theo pháp luật, mối quan hệ với thành viên HĐQT.

2. Thành viên HĐQT phải gửi thông tin cho Eximbank bằng văn bản khi cung cấp thông tin lần đầu và khi có thay đổi các thông tin này trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày phát sinh hoặc có thay đổi thông tin, trừ trường hợp pháp luật có quy định thời hạn khác ngắn hơn.

3. Thành viên HĐQT nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Eximbank đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước HĐQT và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của HĐQT chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của HĐQT thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Eximbank.

CHƯƠNG VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH VÀ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Điều 25. Điều khoản thi hành và sửa đổi, bổ sung

1. Quy chế này được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày […….].

2. Quy chế này thay thế cho Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam được ban hành kèm theo Quyết định số 78/2022/EIB/QĐ-HĐQT của HĐQT ngày 24 tháng 02 năm 2022.

3. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do HĐQT đề xuất và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

4. Các thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và các cá nhân, bộ phận có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế này./.

DỰ THẢO

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

DỰ THẢO

EXIMBANK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp.HCM, ngày 08 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành liên quan;
- Căn cứ Luật chứng khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam ("Eximbank");

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc ban hành thay thế Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Eximbank như sau:

1. **Sự cần thiết của việc ban hành thay thế Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Eximbank:**

   Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Eximbank hiện hành được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại phiên họp ngày 15/02/2022 và được Ban kiểm soát ban hành theo Quyết định số 11/2022/EIB/QĐ-BKS ngày 25/02/2022.

   Ngày 18/01/2024 Quốc hội đã thông qua Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15, hiệu lực từ ngày 01/07/2024, theo đó, Luật các tổ chức tín dụng năm 2024 đã có nhiều sửa đổi, bổ sung so với Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Những thay đổi này dẫn đến nhiều nội dung trong Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát hiện hành đã không còn phù hợp. Vì vậy, cần thiết ban hành mới Quy chế tổ chức và hoạt động Ban kiểm soát thay thế Quy chế tổ chức và hoạt động BKS hiện tại nhằm đảm bảo cập nhật đầy đủ nội dung các quy phạm pháp luật hiện hành và phù hợp với hoạt động thực tiễn của Ban kiểm soát.

2. **Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung tại Dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Eximbank**

   Trên cơ sở các quy định của Luật các tổ chức tín dụng năm 2024, Luật doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản pháp luật có liên quan, Ban kiểm soát đã thực hiện rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát. Chi tiết các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát và dự thảo toàn văn thay thế theo Phụ lục đính kèm Tờ trình này.

Từ các nội dung trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung sau:

(i) Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát như đã nêu tại Phụ lục và dự thảo toàn văn kèm theo Tờ trình này.

(ii) Giao Ban kiểm soát tiến hành các thủ tục cần thiết (rà soát, điều chỉnh về mặt kỹ thuật, hình thức) nhằm hoàn thiện và ký ban hành thay thế Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

Trân trọng kính trình.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Đoãn Hồ Lan

PHỤ LỤC: BẢNG TỔNG HỢP CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NGÂN HÀNG TMCP XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

(Kèm theo Tờ trình của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông)

STT	Nội dung Quy chế hiện hành (QĐ 11/2022/EIB/QĐ-BKS)	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
1.	**CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG** **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng** 1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng và các quy định khác của pháp luật. 2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng cho Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát ~~Ngân hàng.~~	**CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG** **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng** 1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát *của Ngân hàng Thương mại cổ phần Xuất Nhập khẩu Việt Nam ("Ngân hàng" hoặc "Eximbank") theo quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng.* 2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng cho Ban kiểm soát, các thành viên Ban kiểm soát *và các đơn vị, cá nhân có liên quan khác trên toàn hệ thống Eximbank.*	Bổ sung tên viết tắt của Eximbank thống nhất với Điều lệ Ngân hàng.
2.	**Điều 2. Vai trò của Ban kiểm soát** ~~1. Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu.~~ ~~2. Ban kiểm soát thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ, kiểm soát, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.~~ ~~3. Ban kiểm soát thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành Ngân hàng; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.~~	**Điều 2. Vai trò của Ban kiểm soát** *1. Ban kiểm soát thực hiện giám sát, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.*	Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Điều 51.1 Luật các TCTD 2024 và thống nhất với Điều 64 Điều lệ Eximbank.

STT	Nội dung Quy chế hiện hành (QĐ 11/2022/EIB/QĐ-BKS)	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
	4. Mục tiêu hoạt động của Ban kiểm soát là phát hiện, ngăn ngừa vi phạm pháp luật và các quy định nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành hoạt động của Ngân hàng. Đồng thời đề xuất, khuyến nghị công tác quản lý, điều hành Ngân hàng nhằm đảm bảo hoạt động an toàn, hiệu quả, đúng pháp luật.	2. Mục tiêu hoạt động của Ban kiểm soát là phát hiện, ngăn ngừa vi phạm pháp luật và các quy định nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành hoạt động của Ngân hàng. Đồng thời đề xuất, khuyến nghị công tác quản lý, điều hành Ngân hàng nhằm đảm bảo hoạt động an toàn, hiệu quả, đúng pháp luật.	
3.	**Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm soát** Ban kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ban kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban kiểm soát.	**Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm soát** 1. Ban kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ban kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban kiểm soát. *2. Các thành viên Ban kiểm soát thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát hoạt động của Ngân hàng dưới sự phân công của Trưởng Ban kiểm soát, thực hiện quyền và nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ của Eximbank và Quy chế này.* *3. Ban kiểm soát bàn bạc, biểu quyết để quyết định các công việc thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát thông qua:* *a) Các cuộc họp; hoặc* *b) Lấy ý kiến bằng văn bản; hoặc* *c) Hình thức khác do Ban kiểm soát quyết định từng thời kỳ.*	Bổ sung thêm cho rõ
4.	**Điều 4. ~~Giải thích từ ngữ~~** Các từ ngữ, thuật ngữ được sử dụng trong Quy chế này được hiểu như trong Điều lệ ~~của Ngân hàng, quy chế nội bộ của Ngân hàng~~ và pháp luật có liên quan.	**Điều 4. Nguyên tắc áp dụng** *1. Các nội dung không được quy định tại Quy chế này thì áp dụng theo Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ và các quy định có liên quan của pháp luật.* *2. Trường hợp có sự thay đổi Điều lệ và/hoặc quy định của pháp luật dẫn đến quy định tại Quy chế này khác với Điều lệ và/hoặc quy định*	- Đổi tên Điều 4 Quy chế hiện hành thành "Nguyên tắc áp dụng". - Chuyển nội dung khoản 1 Điều 34 Quy

STT	Nội dung Quy chế hiện hành (QĐ 11/2022/EIB/QĐ-BKS)	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
		của pháp luật đó thì áp dụng quy định mới tại Điều lệ và/hoặc quy định mới của pháp luật. *3. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa quy định của Quy chế này với quy định của Điều lệ/pháp luật về cùng một vấn đề, thì quy định của pháp luật, Điều lệ sẽ được ưu tiên áp dụng.* 4. Các từ ngữ, thuật ngữ được sử dụng trong Quy chế này được hiểu như trong Điều lệ và pháp luật có liên quan.	chế hiện hành lên Điều 4 đồng thời bổ sung thêm nội dung để làm rõ nguyên tắc áp dụng.
5.	**CHƯƠNG II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ** **MỤC 1. BAN KIỂM SOÁT** **Điều 5. Số lượng thành viên Ban kiểm soát** 1. Ban kiểm soát có từ 03 (ba) đến 05 (năm) thành viên. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông của ngân hàng. Các thành viên Ban kiểm soát bầu một thành viên làm Trưởng ban theo nguyên tắc đa số. 2. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. ~~3. Số thành viên Ban kiểm soát chuyên trách không ít hơn 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên, không đồng thời đảm nhiệm chức vụ, công việc khác tại tổ chức tín dụng hoặc doanh nghiệp khác.~~	**CHƯƠNG II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ** **MỤC 1. BAN KIỂM SOÁT** **Điều 5. Số lượng thành viên Ban kiểm soát** 1. Ban kiểm soát có *tối thiểu 05 (năm)* thành viên. *Số lượng thành viên Ban kiểm soát cụ thể của từng nhiệm kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định, trong đó phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.* 2. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông của Ngân hàng. Các thành viên Ban kiểm soát bầu một thành viên làm Trưởng ban theo nguyên tắc đa số. *3. Danh sách dự kiến những người được bầu làm thành viên Ban kiểm soát phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản trước khi bầu các chức danh này. Những người được bầu làm thành viên Ban kiểm soát phải thuộc danh sách đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.*	Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Điều 41.3.đ, Điều 51.2 Luật thống nhất với Điều 25, Điều 64 Điều lệ Sắp xếp lại các điều khoản cho phù hợp. - Sửa đổi khoản 3 cho phù hợp với Điều 64.3 Điều lệ Eximbank
6.	~~4. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị của Ngân hàng.~~	**Điều 6. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát** *1. Việc ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ.* *2. Trường hợp số lượng ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết (bao gồm cả trường hợp không*	Tách khoản 4 Điều 5 Quy chế hiện hành thành một điều riêng và bổ sung cho phù

STT	Nội dung Quy chế hiện hành (QĐ 11/2022/EIB/QĐ-BKS)	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
		đủ số lượng do xét thấy ứng viên không đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện), Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu/đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử được thực hiện như sau: *a) Trình tự, thủ tục giới thiệu/đề cử hoặc tổ chức đề cử: do Ban kiểm soát quyết định nhưng phải đảm bảo tuân thủ theo các quy định pháp luật liên quan.* *b) Ban kiểm soát sẽ thông qua danh sách ứng viên được Ban kiểm soát giới thiệu/đề cử theo nguyên tắc đa số, trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Trưởng Ban kiểm soát.* *c) Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát.* *3. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Ban kiểm soát sau khi Ngân hàng Nhà nước chấp thuận, Ngân hàng phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên đó trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu theo quy định pháp luật. Ứng cử viên Ban kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Ngân hàng nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Ban kiểm soát được công bố thực hiện theo quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ.*	hợp với Điều 7.2, Điều 10 Quy chế BKS mẫu theo Thông tư 116/2020, Điều 11.2 Thông tư 22/2018/TT-NHNN và thống nhất với Điều 63 Điều lệ Eximbank.

STT	Nội dung Quy chế hiện hành (QĐ 11/2022/EIB/QĐ-BKS)	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
7.	**Điều 6. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát** Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của kiểm soát theo nhiệm kỳ của Ban kiểm soát. Thành viên Ban kiểm thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành n được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ. Ban kiểm soát của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.	**Điều 7. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát** Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát theo nhiệm kỳ của Ban kiểm soát. kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ. Ban kiểm soát của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.	Điều chỉnh số thứ tự điều cho phù hợp.
8.	**Điều ~~7.~~ ~~Quyền hạn và nghĩa vụ~~ của Ban kiểm soát** 1. Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng trong việc quản trị, điều hành ngân hàng; chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao. ~~18. Xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.~~ ~~19. Ban hành quy định nội bộ, quy định chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của Ban kiểm soát. Định kỳ hàng năm xem xét lại quy định nội bộ, quy định chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của Ban kiểm soát,~~	**Điều 8.** ***Nhiệm vụ và quyền hạn*** **của Ban kiểm soát** *1. Giám sát hoạt động quản trị, điều hành Ngân hàng trong việc tuân thủ pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước pháp luật, Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng và Điều lệ.* *2. Ban hành quy định nội bộ của Ban kiểm soát; định kỳ hàng năm xem xét lại quy định nội bộ của Ban kiểm soát, quy định nội bộ của Ngân hàng về kế toán, báo cáo.*	Điều chỉnh cho phù hợp với Điều 52 Luật các TCTD 2024 và thống nhất với Điều 65 Điều lệ Eximbank cụ thể: Chỉnh sửa trên cơ sở quy định tại Điều 52.1 Luật các TCTD 2024, đảm bảo phù hợp với quy định về quyền, nghĩa vụ của BKS tại Điều 170.1 Luật DN 2020, Điều 288.3 NĐ 155/2020/NĐ-CP và thống nhất với Điều 65.1 Điều lệ Eximbank. Chỉnh sửa cho phù hợp với quy định tại Điều 52.2 Luật các TCTD 2024 và thống nhất với Điều 65.2 Điều lệ Eximbank.

STT	Nội dung Quy chế hiện hành (QĐ 11/2022/EIB/QĐ-BKS)	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
	~~các chính sách quan trọng về kế toán và báo cáo để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.~~		
	21. Thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ; chịu trách nhiệm về các vấn đề liên quan đến bộ phận kiểm toán nội bộ, hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. Có quyền sử dụng tư vấn độc lập và quyền được tiếp cận, cung cấp đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành Ngân hàng để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.	*3. Tổ chức* thực hiện kiểm toán nội bộ; được tiếp cận, cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động *quản trị, điều hành* Ngân hàng. Có quyền sử dụng *các nguồn lực của Ngân hàng* để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; *được thuê chuyên gia, tư vấn độc lập và tổ chức bên ngoài để thực hiện nhiệm vụ nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát.*	Chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp với quy định tại Điều 52.3 Luật các TCTD 2024 và thống nhất với Điều 65.3 Điều lệ Eximbank.
	~~2. Giám sát tình hình tài chính Ngân hàng, việc tuân thủ pháp luật của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong các hoạt động.~~ ~~3. Thẩm định báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm và hàng năm của Ngân hàng; bao gồm báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập,~~ báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.	4. Giám sát *thực trạng* tài chính, thẩm định báo cáo tài chính 06 (sáu) tháng đầu năm và hàng năm của Ngân hàng. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.	Chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp với quy định tại Điều 52.4 Luật các TCTD 2024 và thống nhất với Điều 65.4 Điều lệ Eximbank.
	~~5. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.~~	Bỏ	
		5. Giám sát việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định, hợp đồng, giao dịch khác của Ngân hàng thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị. Định kỳ hằng năm, lập và gửi báo cáo kết quả giám sát cho Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.	Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với Khoản 5 Điều 52 Luật các TCTD 2024 và thống nhất với Điều 65.5 Điều lệ Eximbank.

STT	Nội dung Quy chế hiện hành (QĐ 11/2022/EIB/QĐ-BKS)	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
		6. Giám sát việc chấp hành các quy định tại Chương VII của Luật Các tổ chức tín dụng về các hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động của Ngân hàng.	Bổ sung cho phù hợp với khoản 6 Điều 52 Luật các TCTD 2024 Điều 65.6 Điều lệ
	4. Kiểm tra sổ kế toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của Ngân hàng khi thấy cần thiết hoặc ~~theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên.~~ Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông nêu trên. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo, giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông yêu cầu.	7. Kiểm tra *sổ sách* kế toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của Ngân hàng khi thấy cần thiết hoặc *trong các trường hợp sau đây:* *a) Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;* *b) Theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước hoặc của cổ đông lớn, nhóm cổ đông lớn phù hợp với quy định của pháp luật.* Việc kiểm tra được thực hiện trong thời hạn *07 (bảy) ngày* làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo, giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến *tổ chức, cá nhân có yêu cầu*.	Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với khoản 7 Điều 52 Luật các TCTD 2024 và thống nhất với Điều 65.7 Điều lệ Eximbank.
	6. ~~Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Ngân hàng của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành Ngân hàng khác, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị~~ trong vòng 48 giờ, đồng thời yêu cầu người vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả (nếu có).	8. *Kịp thời thông báo bằng văn bản cho Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị khi phát hiện Người quản lý, Người điều hành Ngân hàng có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ, quy định nội bộ của Ngân hàng, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; đồng thời* yêu cầu người vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả (nếu có). *Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong thời hạn 48 giờ sau khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ của Người quản lý, Người điều hành Ngân hàng.*	Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với Điều 52.8 Luật các TCTD 2024, Điều 288.5 NĐ 155/2020/NĐ-CP và thống nhất với Điều 65.8 Điều lệ Eximbank. - Bổ sung thêm cụm từ *"bằng văn bản"* cho rõ nghĩa.
	13. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Ngân hàng.	9. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Ngân hàng.	Theo Điều 170.7 Luật DN 2020

STT	Nội dung Quy chế hiện hành (QĐ 11/2022/EIB/QĐ-BKS)	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
	7. ~~Lập danh sách cổ đông lớn, cổ đông sáng lập và những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và cổ đông sáng lập, cổ đông lớn của Ngân hàng; lưu giữ và cập nhật thay đổi của danh sách này.~~	10. *Lập danh sách cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên và Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc của Ngân hàng, cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên; lưu giữ và cập nhật thay đổi của danh sách này.*	Sửa đổi cho phù hợp với Điều 52.9 Luật các TCTD 2024.
	8. Đề nghị ~~Chủ tịch~~ Hội đồng quản trị ~~triệu tập~~ họp ~~Hội đồng quản trị.~~ 9. Đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng và pháp luật.	11. Đề nghị Hội đồng quản trị *họp bất thường hoặc* đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định *của pháp luật và Điều lệ.*	Sửa đổi cho phù hợp với Điều 52.10 Luật các TCTD 2024 và thống nhất với Điều 65.10 Điều lệ Eximbank.
	10. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định vi phạm nghiêm trọng quy định tại Điều lệ Ngân hàng hoặc ~~có quyết định~~ vượt quá thẩm quyền được giao ~~và~~ trường hợp khác theo quy định của ~~pháp luật.~~	12. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định vi phạm nghiêm trọng quy định *Luật các tổ chức tín dụng* hoặc vượt quá thẩm quyền được giao *hoặc* trường hợp khác theo quy định của *Điều lệ.*	Sửa đổi cho phù hợp với Điều 52.11 Luật các TCTD 2024 và thống nhất với Điều 65.11 Điều lệ Eximbank.
	20. Quyết định cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ phận kiểm toán nội bộ. Quy định tiêu chuẩn của kiểm toán viên nội bộ. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh thuộc bộ phận kiểm toán nội bộ theo quy định có liên quan của pháp luật, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát và các quy định nội bộ khác của Ngân hàng.	13. Quyết định cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ phận kiểm toán nội bộ *và bộ phận tư vấn, tham mưu, giúp việc trực thuộc Ban kiểm soát.* Quy định tiêu chuẩn của *các chức danh thuộc bộ phận* Kiểm toán nội bộ *và bộ phận tư vấn, tham mưu, giúp việc trực thuộc Ban kiểm soát.* Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh thuộc bộ phận kiểm toán nội bộ *và bộ phận tư vấn, tham mưu, giúp việc trực thuộc Ban kiểm soát* theo quy định có liên quan của pháp luật, Quy chế *này* và các quy định nội bộ khác của Ngân hàng.	Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với Điều 52.12 Luật các TCTD 2024 và Điều 64.6 Điều lệ Eximbank.

STT	Nội dung Quy chế hiện hành (QĐ 11/2022/EIB/QĐ-BKS)	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
	12. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Ngân hàng; ~~quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Ngân hàng, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.~~	14. Đề xuất *và kiến nghị* Đại hội đồng cổ đông *quyết định lựa chọn* tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính *và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính của Ngân hàng trong năm tài chính tiếp theo.*	Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với Điều 59 Luật các TCTD 2024, TT 51/2024/TT-NHNN về kiểm toán độc lập NHTM và Điều 65.14, Điều 80 Điều lệ Eximbank.
	~~11. Thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ và quy định của pháp luật.~~	Bỏ	
	~~14. Đảm bảo sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông.~~	Bỏ	
	~~15. Xem xét, trích lục, sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 164 Luật doanh nghiệp.~~	Bỏ	
	~~16. Chứng kiến Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu nếu được Hội đồng quản trị yêu cầu trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.~~	Bỏ	
		15. *Kịp thời báo cáo Ngân hàng Nhà nước về các hành vi vi phạm quy định tại các khoản 6, 8 và 12 Điều này và các hành vi vi phạm về tỷ lệ sở hữu cổ phần, phần vốn góp, người có liên quan theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng.*	Bổ sung cho phù hợp với Điều 52.13 Luật các TCTD 2024 và Điều 65.13 Điều lệ Eximbank.
	17. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Ngân hàng.	16. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Ngân hàng.	Theo Khoản 9 Điều 170 Luật DN 2020

STT	Nội dung Quy chế hiện hành (QĐ 11/2022/EIB/QĐ-BKS)	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
	~~22. Chịu trách nhiệm đối với kiểm toán nội bộ, bao gồm:~~ ~~a. Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, giám sát hoạt động của bộ phận Kiểm toán nội bộ từ xây dựng kế hoạch hoạt động, triển khai kiểm toán định kỳ, kiểm toán theo chuyên đề, kiểm toán theo yêu cầu, theo dõi, đánh giá chất lượng kiểm toán.~~ ~~b. Phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm theo đề nghị của Trưởng Ban kiểm toán nội bộ sau khi tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc.~~	*17. Giám sát của quản lý cấp cao đối với kiểm toán nội bộ theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Ngân hàng, bao gồm:* *a) Giám sát, đánh giá việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên Ban kiểm soát, kiểm toán viên nội bộ.* *b) Giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ trong việc:* *(i) Xây dựng, điều chỉnh kế hoạch kiểm toán nội bộ và thực hiện kiểm toán nội bộ; Theo dõi, đánh giá chất lượng kiểm toán nội bộ.* *(ii) Rà soát, đánh giá tính hiệu quả của kiểm toán nội bộ và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Trưởng kiểm toán nội bộ;* *(iii) Xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế của kiểm toán nội bộ theo yêu cầu, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác.* *(iv) Các nội dung khác do Ban kiểm soát quy định.*	Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp quy định tại Điều 13 và Điều 70 Thông tư 13/2018/TT-NHNN
	23. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Ngân hàng.	18. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Ngân hàng.	Khoản 4 Điều 170 Luật DN 2020
	Không quy định	*19. Được sử dụng dấu Ngân hàng để thực hiện, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát.*	Bổ sung cho phù hợp với Điều 51.6 Điều lệ Eximbank.
	24. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định pháp luật.	20. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định pháp luật và Điều lệ.	
9.	**Điều ~~8.~~ Quyền, nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát**	**Điều 9. *Nhiệm vụ và quyền hạn* của Trưởng Ban kiểm soát**	Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định tại Điều 53 Luật các TCTD 2024 Điều 66 Eximbank
	1. Tổ chức ~~triển khai~~ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát quy định tại ~~Điều 7~~ của Quy chế này.	1. Tổ chức *thực hiện* nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát quy định tại *Điều 8 của Quy chế này và chịu trách nhiệm về việc thực*	Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định tại Điều 53.1 Luật các

STT	Nội dung Quy chế hiện hành (QĐ 11/2022/EIB/QĐ-BKS)	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
		hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Eximbank.	TCTD 2024, Điều 66.1 Điều lệ Eximbank.
	2. Chuẩn bị chương trình ~~họp của Ban kiểm soát trên cơ sở ý kiến đề xuất của thành viên Ban kiểm soát liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát;~~ triệu tập và chủ tọa cuộc họp Ban kiểm soát.	2. Triệu tập và *làm* chủ tọa cuộc họp Ban kiểm soát *hoặc tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản để thực hiện các công việc, quyết định của Ban kiểm soát*; Chuẩn bị chương trình*, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp Ban kiểm soát, lấy ý kiến bằng văn bản để thực hiện các công việc, quyết định của Ban kiểm soát; Giám sát, tổ chức giám sát việc thực hiện các quyết định của Ban kiểm soát.*	Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định tại Điều 53.2 Luật các TCTD 2024, Điều 66.2, Điều 66.3 Điều lệ Eximbank.
	3. Thay mặt Ban kiểm soát ký ~~các~~ văn bản thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát.	3. Thay mặt Ban kiểm soát ký văn bản thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát.	Điều chỉnh theo cho phù hợp với quy định tại Điều 53.3 Luật các TCTD 2024, Điều 66.4 Điều lệ Eximbank.
	4. Thay mặt Ban kiểm soát triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường quy định tại ~~Điều 7~~ của Quy chế này hoặc đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường.	4. Thay mặt Ban kiểm soát triệu tập *cuộc họp* Đại hội đồng cổ đông bất thường *hoặc đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường theo quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế này*.	Sắp xếp lại cho phù hợp với quy định tại Điều 53.4 Luật các TCTD 2024, Điều 66.5 Điều lệ Eximbank.
	5. Tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị, phát biểu ý kiến nhưng không được biểu quyết.	5. Tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị, *có quyền* phát biểu ý kiến nhưng không được biểu quyết.	Bổ sung cho phù hợp với quy định tại Điều 53.5 Luật các TCTD 2024, Điều 66.6 Điều lệ Eximbank.
	6. Yêu cầu ghi lại ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị nếu ý kiến ~~của mình~~ khác với nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.	6. Yêu cầu ghi lại ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị nếu ý kiến *đó* khác với nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.	Điều chỉnh cho phù hợp với quy định tại Điều 53.6 Luật các TCTD 2024, Điều 66.7 Điều lệ Eximbank.

STT	Nội dung Quy chế hiện hành (QĐ 11/2022/EIB/QĐ-BKS)	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
	7. Chuẩn bị kế hoạch làm việc và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban kiểm soát.	7. Chuẩn bị kế hoạch làm việc *của Ban kiểm soát* và phân công nhiệm vụ *cụ thể* cho *từng* thành viên Ban kiểm soát.	Bổ sung cho phù hợp với quy định tại Điều 53.7 Luật các TCTD 2024, Điều 66.8 Điều lệ Eximbank.
	8. Bảo đảm ~~các~~ thành viên Ban kiểm soát nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và có đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Ban kiểm soát phải xem xét.	8. Bảo đảm thành viên Ban kiểm soát nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và có đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Ban kiểm soát phải xem xét.	
	9. Giám sát, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ được phân công và quyền, nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát.	9. Giám sát, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ được phân công và quyền, nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát.	
	10. Ủy quyền cho một thành viên khác của Ban kiểm soát thực hiện ~~nhiệm vụ của mình~~ trong thời gian vắng mặt.	*10. Chỉ được* ủy quyền cho 01 (một) thành viên khác của Ban kiểm soát thực hiện *quyền, nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát* trong thời gian vắng mặt *hoặc không thể thực hiện nhiệm vụ*.	Điều chỉnh cho phù hợp với quy định tại Điều 53.10 của Luật các TCTD 2024, Điều 66.11 Điều lệ Eximbank
	~~11. Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp đối với trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc mà các thành viên Hội đồng quản trị còn lại không bầu được người làm chủ tọa.~~	Bỏ	
	12. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng.	11. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định *pháp luật,* Điều lệ *và quy định khác* của Ngân hàng.	Bổ sung và sắp xếp lại cho phù hợp với Điều 66.12 Điều lệ Eximbank.
10.	**Điều ~~9.~~ Quyền hạn và nhiệm vụ của thành viên Ban kiểm soát** ~~1. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của Thành viên Ban kiểm soát theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Ngân hàng, đạo đức nghề nghiệp và Quy chế này~~ một cách trung thực, thận trọng vì lợi ích của Ngân hàng và cổ đông.	**Điều *10. Nhiệm vụ và quyền hạn* của thành viên Ban kiểm soát** *1. Tuân thủ pháp luật, Điều lệ, quy định nội bộ của Ban kiểm soát, đạo đức nghề nghiệp và thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Trưởng Ban kiểm soát để triển khai nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát một cách trung thực, cẩn trọng, vì lợi ích của Ngân hàng*	Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định tại Điều 54 của Luật các TCTD 2024, Điều

STT	Nội dung Quy chế hiện hành (QĐ 11/2022/EIB/QĐ-BKS)	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
		và của cổ đông; chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình.	157.7, Điều 173 Luật DN 2020, Điều 3 Quy chế BKS mẫu theo TT 116/2020/TT-BTC, Điều 67 Điều lệ Eximbank.
	2. Trung thành với lợi ích của Ngân hàng và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Ngân hàng để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.	2. Trung thành với lợi ích của Ngân hàng và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Ngân hàng để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.	
	3. Bầu một thành viên Ban kiểm soát làm Trưởng Ban kiểm soát.	3. Bầu *01 (một)* thành viên Ban kiểm soát làm Trưởng Ban kiểm soát. *Tất cả các thành viên Ban kiểm soát đều có quyền tham gia bầu, biểu quyết miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng Ban kiểm soát mà không bị loại phiếu biểu quyết (kể cả biểu quyết cho chính mình).*	
	4. Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.	4. Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.	
	5. Kiểm soát ~~các~~ hoạt động kinh doanh, kiểm tra sổ sách kế toán, tài sản, báo cáo tài chính và kiến nghị ~~khắc phục các sai phạm nếu có~~.	5. Kiểm soát hoạt động kinh doanh, kiểm tra sổ sách kế toán, tài sản, báo cáo tài chính *của Ngân hàng* và kiến nghị *biện pháp khắc phục*.	
	~~6. Được quyền yêu cầu cán bộ, nhân viên của Ngân hàng cung cấp số liệu và giải trình các hoạt động kinh doanh để thực hiện nhiệm vụ được phân công.~~	*6. Yêu cầu người quản lý của Ngân hàng báo cáo, giải trình về thực trạng tài chính, kết quả kinh doanh của Công ty con của Ngân hàng, kế hoạch, dự án, chương trình đầu tư phát triển và quyết định khác trong quản lý, điều hành Ngân hàng.* *7. Yêu cầu Người quản lý, Người điều hành, nhân viên của Ngân hàng cung cấp số liệu và giải trình các hoạt động kinh doanh để thực hiện nhiệm vụ được phân công.*	
	7. Báo cáo Trưởng Ban kiểm soát về những ~~sự kiện~~ tài chính bất thường, chịu trách nhiệm về những đánh giá và kết luận của mình ~~trước Đại hội đồng cổ đông.~~	8. Báo cáo Trưởng Ban kiểm soát về *hoạt động* tài chính bất thường *của Ngân hàng*, chịu trách nhiệm về những đánh giá và kết luận của mình.	

STT	Nội dung Quy chế hiện hành (QĐ 11/2022/EIB/QĐ-BKS)	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
	8. Yêu cầu Trưởng Ban kiểm soát triệu tập họp Ban kiểm soát bất thường. 9. Tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát, ~~tham gia góp ý~~ và biểu quyết về các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát, trừ những vấn đề có xung đột lợi ích với thành viên đó. 10. Nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng. 11. Trường hợp thành viên Ban kiểm soát vi phạm quy định pháp luật và Điều lệ mà gây thiệt hại cho Ngân hàng hoặc người khác thì thành viên Ban kiểm soát đó phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban kiểm soát có được do vi phạm phải hoàn trả cho Ngân hàng. 12. Trường hợp phát hiện có thành viên Ban kiểm soát vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến Ban kiểm soát, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.	9. Yêu cầu Trưởng Ban kiểm soát triệu tập họp Ban kiểm soát bất thường. 10. Tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát, *thảo luận* và biểu quyết về các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát, trừ những vấn đề có xung đột lợi ích với thành viên đó. 11. *Quyền và* nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ *và quy định khác của Ngân hàng*. 12. Trường hợp thành viên Ban kiểm soát vi phạm quy định pháp luật và Điều lệ mà gây thiệt hại cho Ngân hàng hoặc người khác thì thành viên Ban kiểm soát đó phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban kiểm soát có được do vi phạm phải hoàn trả cho Ngân hàng. 13. Trường hợp phát hiện có thành viên Ban kiểm soát vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến Ban Kiểm soát, *đồng thời* yêu cầu *thành viên đó* chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.	
11.	**Điều ~~10.~~ Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát** 1. Tài liệu và thông tin phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm: a) Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và tài liệu kèm theo; b) Nghị quyết, quyết định và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; c) Báo cáo của Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Ngân hàng phát hành.	**Điều 11. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát** 1. Tài liệu và thông tin phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm: a) Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và tài liệu kèm theo; b) Nghị quyết, quyết định và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; c) Báo cáo của Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Ngân hàng phát hành.	

STT	Nội dung Quy chế hiện hành (QĐ 11/2022/EIB/QĐ-BKS)	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
	2. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận tất cả hồ sơ, tài liệu của Ngân hàng lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Ngân hàng trong giờ làm việc. 3. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý ~~khác~~ phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Ngân hàng theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.	2. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận tất cả hồ sơ, tài liệu của Ngân hàng lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của Người quản lý, *Người điều hành* và nhân viên của Ngân hàng trong giờ làm việc. 3. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người quản lý, *Người điều hành* Ngân hàng phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Ngân hàng theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.	Bổ sung *"Người điều hành"*
12.	**Điều ~~11~~. Bảo mật thông tin** ~~1. Các thành viên Ban kiểm soát không được tiết lộ ra bên ngoài, công bố hoặc bằng cách khác cung cấp cho bên thứ ba các thông tin mật, các văn bản tài liệu của Eximbank và các thông tin khác liên quan đến hoạt động của Ngân hàng, hoặc các thông tin mà Eximbank chưa công bố ra bên ngoài.~~ ~~2. Việc bảo mật thông tin vẫn được thực hiện sau khi thành viên Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ.~~ ~~3. Các thành viên Ban kiểm soát có trách nhiệm tuân thủ bảo mật thông tin theo Điều lệ Eximbank, Quy chế này và quy định của pháp luật có liên quan.~~	**Điều 12. Bảo mật thông tin** *Các thành viên Ban kiểm soát có trách nhiệm bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Ngân hàng, ngay cả khi thành viên đó đã hết nhiệm kỳ hoặc bị đương nhiên mất tư cách, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát.*	Chỉnh sửa cho phù hợp với quy định tại Điều 13.1 Luật các TCTD 2024, Điều 67.12, Điều 67.13 Điều lệ Eximbank.
13.	**Điều ~~12.~~ Tiêu chuẩn và điều kiện ~~làm~~ thành viên Ban kiểm soát** 1. Tiêu chuẩn và điều kiện ~~làm~~ thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng và các quy định của pháp luật có liên quan. ~~2. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm~~	**Điều 13. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Ban kiểm soát** *1. Không thuộc trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại Khoản 1 Điều 14 Quy chế này;* *2. Có đạo đức nghề nghiệp theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;* *3. Có trình độ từ đại học trở lên về một trong các ngành tài chính, ngân hàng, kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán;*	Bổ sung cho phù hợp với quy định tại Điều 41 Luật các TCTD 2024, Điều 25 Điều lệ Eximbank.

STT	Nội dung Quy chế hiện hành (QĐ 11/2022/EIB/QĐ-BKS)	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
	~~toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Ngân hàng và phải làm việc chuyên trách tại Ngân hàng.~~	*4. Có ít nhất 03 (ba) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán;* *5. Không phải là người có liên quan, người có quan hệ gia đình của người quản lý Eximbank;* *6. Trưởng Ban kiểm soát phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm;* *7. Không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Eximbank trong 03 năm liền trước đó;* *8. Không phải là người đại diện phần vốn Nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại Eximbank;* 9. *Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định pháp luật có liên quan (nếu có).*	
14.	**Điều ~~13.~~ Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ** ~~Các quy định về việc không được đảm nhiệm chức vụ của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng và các quy định của pháp luật có liên quan.~~	**Điều 14. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ, không cùng đảm nhiệm chức vụ** *1. Những người sau đây không được là thành viên Ban kiểm soát Eximbank:* *a) Người chưa thành niên; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; người bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự;* *b) Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hình phạt tù; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc; đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định;* *c) Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;* *d) Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xóa án tích;* *e) Cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại Eximbank hoặc được cử, chỉ định, bổ*	Bổ sung cho phù hợp với Điều 42, Điều 43 Luật các TCTD năm 2024, Điều 28, Điều 29 Điều lệ Eximbank
15.	**Điều ~~14.~~ Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ** ~~Các quy định về không cùng đảm nhiệm chức vụ của thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng và các quy định của pháp luật có liên quan.~~		

STT	Nội dung Quy chế hiện hành (QĐ 11/2022/EIB/QĐ-BKS)	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
		nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát Eximbank theo yêu cầu nhiệm vụ; *f) Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp, công nhân công an trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại Eximbank;* *g) Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;* *h) Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp, thành viên Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc (Giám đốc) hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã đó bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát doanh nghiệp, hợp tác xã là tổ chức tín dụng bị tuyên bố phá sản theo yêu cầu nhiệm vụ;* *i) Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị, Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng thành viên, Trưởng Ban, thành viên khác của Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 47 Luật Các tổ chức tín dụng hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;* *j) Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc của Eximbank, trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 69 Luật Các tổ chức tín dụng;* *k) Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử*	

STT	Nội dung Quy chế hiện hành (QĐ 11/2022/EIB/QĐ-BKS)	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
		phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng. *l) Các trường hợp khác theo quy định pháp luật (nếu có).* *2. Thành viên Ban kiểm soát của Eximbank không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây, trừ trường hợp là Người quản lý, Người điều hành, nhân viên của tổ chức tín dụng nhận chuyển giao bắt buộc theo phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt:* *a) Người quản lý, người điều hành Eximbank, tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác; nhân viên của Eximbank hoặc công ty con của Eximbank;* *b) Nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị của Eximbank là thành viên Hội đồng quản trị, Người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó.*	
16.	**Điều 15. Đương nhiên mất tư cách, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát** Các trường hợp đương nhiên mất tư cách, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng và quy định của pháp luật có liên quan.	**Điều 15. Đương nhiên mất tư cách, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát** *1. Thành viên Ban kiểm soát đương nhiên mất tư cách thành viên Ban kiểm soát khi thuộc một trong các trường hợp sau:* *a) Thuộc một trong các trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại Điều lệ và Điều 14 Quy chế này.* *b) Bị trục xuất khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;* *c) Khi Eximbank bị thu hồi Giấy phép;* *d) Chết;* *e) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ.*	Sửa đổi cho phù hợp với Điều 45, Điều 46 Luật các TCTD 2024, Điều 30, Điều 31 Điều lệ Eximbank.

STT	Nội dung Quy chế hiện hành (QĐ 11/2022/EIB/QĐ-BKS)	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
		2. Trừ trường hợp đương nhiên mất tư cách quy định tại khoản 1 Điều này, Trưởng Ban, thành viên khác của Ban kiểm soát bị miễn nhiệm, bãi nhiệm khi thuộc một trong các trường hợp sau đây: *a) Miễn nhiệm khi có đơn xin từ chức gửi Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị Ngân hàng;* *b) Bãi nhiệm khi không tham gia hoạt động của Ban kiểm soát trong 06 (sáu) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;* *c) Bãi nhiệm khi không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều lệ và pháp luật có liên quan;* *d) Bãi nhiệm khi vi phạm nghiêm trọng các quy định pháp luật hoặc Điều lệ trong quá trình thực hiện thẩm quyền hoặc nhiệm vụ được giao;* *e) Theo toàn quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông ngoài các trường hợp quy định tại điểm (a) đến điểm (d) Khoản này (đối với thành viên Ban kiểm soát).* *f) Theo quyết định của Ban kiểm soát ngoài các trường hợp quy định tại điểm (a), (b), (c), (d), (e) Khoản này (đối với Trưởng Ban kiểm soát);* *g) Các trường hợp khác theo quy định của Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp, quy định pháp luật khác và Điều lệ.* *3. Sau khi đương nhiên mất tư cách, bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Trưởng Ban, thành viên khác của Ban kiểm soát vẫn phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.*	
17.	**Điều 16. Thay thế thành viên Ban kiểm soát** 1. Trong thời hạn tối đa 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày Trưởng Ban kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách thành viên Ban kiểm soát, các thành viên Ban kiểm soát có trách nhiệm tổ chức họp Ban kiểm soát để bầu một thành viên làm Trưởng Ban kiểm soát.	**Điều 16. Thay thế thành viên Ban kiểm soát** 1. Trong thời hạn tối đa 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày Trưởng Ban kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách thành viên Ban kiểm soát *hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm*, các thành viên Ban kiểm soát *còn lại* có trách nhiệm tổ chức họp Ban kiểm soát *hoặc lấy ý kiến bằng văn bản* để bầu một thành viên làm Trưởng Ban kiểm soát.	- Bổ sung thêm trường hợp "bị miễn nhiệm, bãi nhiệm".

STT	Nội dung Quy chế hiện hành (QĐ 11/2022/EIB/QĐ-BKS)	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
	2. Trưởng Ban kiểm soát muốn từ chức phải có đơn gửi đến Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trong thời hạn tối đa 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày nhận đơn ~~mà không làm mất tư cách thành viên Ban kiểm soát~~, Ban kiểm soát phải tổ chức họp để xem xét, quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm, và bầu Trưởng Ban kiểm soát thay thế theo quy định hiện hành. 3. Thành viên Ban kiểm soát muốn từ chức phải có đơn gửi đến Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Hội đồng quản trị có thể tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường hoặc trình Đại hội đồng cổ đông gần nhất quyết định. ~~4.~~ Trường hợp ~~số thành viên Ban kiểm soát không đủ 2/3 (hai phần ba) tổng số thành viên của nhiệm kỳ hoặc không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định của~~ Điều lệ Ngân hàng thì trong thời hạn ~~không quá 60 (sáu mươi)~~ ngày kể từ ngày không đủ số thành viên ~~Ban kiểm soát theo quy định, Ban kiểm soát phải đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung **cho đủ** số lượng.~~ 5. Trong các trường hợp khác, cuộc họp gần nhất của Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu thành viên Ban kiểm soát mới để thay thế cho thành viên Ban kiểm soát bị miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc bổ sung những thành viên còn thiếu.	2. Trưởng Ban kiểm soát muốn từ chức phải có đơn gửi đến Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị. Trong thời hạn tối đa 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày nhận đơn, Ban kiểm soát phải tổ chức họp để xem xét, quyết định, tiến hành các thủ tục miễn nhiệm và bầu Trưởng Ban kiểm soát thay thế theo quy định hiện hành. 3. Thành viên Ban kiểm soát muốn từ chức phải có đơn gửi đến Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường hoặc trình Đại hội đồng cổ đông gần nhất quyết định. *4.* Trường hợp *Ban kiểm soát có số thành viên ít hơn số thành viên tối thiểu theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Quy chế này và* Điều lệ thì trong thời hạn *90 (chín mươi) ngày* kể từ ngày không đủ số thành viên *tối thiểu, Ngân hàng phải bầu bổ sung, bảo đảm số thành viên tối thiểu trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 166 của Luật Các tổ chức tín dụng.* 5. Trong các trường hợp khác, cuộc họp gần nhất của Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu thành viên Ban kiểm soát mới để thay thế cho thành viên Ban kiểm soát bị miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc bổ sung những thành viên còn thiếu.	- Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Điều 51.6 Luật các TCTD 2024, Điều 64.5 Điều lệ Eximbank
18.	**Điều 17. Bộ máy giúp việc của Ban kiểm soát** Ban kiểm soát có ~~bộ phận giúp việc,~~ bộ phận kiểm toán nội bộ, được sử dụng các nguồn lực của Ngân hàng, được thuê chuyên gia và các tổ chức bên ngoài để thực hiện các nhiệm vụ của ~~mình~~.	**Điều 17. Bộ máy giúp việc của Ban kiểm soát** Ban kiểm soát có bộ phận *Kiểm toán nội bộ và bộ phận tư vấn, tham mưu, giúp việc trực thuộc Ban kiểm soát,* được sử dụng các nguồn lực của Ngân hàng *để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao*, được thuê chuyên gia, *tư vấn độc lập* và các tổ chức bên ngoài để thực hiện các nhiệm vụ của *Ban kiểm soát.*	Sửa đổi cho phù hợp với Điều 64.6, Điều 65.3 Điều lệ Eximbank.

STT	Nội dung Quy chế hiện hành (QĐ 11/2022/EIB/QĐ-BKS)	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
19.	Không quy định	***Điều 18. Trách nhiệm của Ban kiểm soát trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông*** *1. Ban kiểm soát có trách nhiệm thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày trong trường hợp đã hết thời hạn theo quy định mà Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:* *a) Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;* *b) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 42 Điều lệ;* *c) Khi có yêu cầu triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông của Ban kiểm soát nhưng Hội đồng quản trị không thực hiện; hoặc* *d) Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ.* *2. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Ngân hàng.* *3. Trình tự, thủ tục, chi phí và các nội dung khác liên quan đến việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định của Điều lệ và quy định pháp luật liên quan.*	Bổ sung cho phù hợp với quy định tại Điều 13 Quy chế BKS mẫu theo TT 116/2020/TT-BTC, Điều 42 Điều lệ Eximbank.
20.	**Điều ~~18.~~ Cuộc họp của Ban Kiểm soát**	**MỤC 2. CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT** **Điều 19. Cuộc họp của Ban kiểm soát**	

	1. Cuộc họp Ban kiểm soát đầu tiên phải được tổ chức trong vòng 07 (bảy) ngày sau bầu ~~cử~~ Ban kiểm soát. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số 01 (một) người trong số họ để triệu tập họp Ban kiểm soát. 2. Ban kiểm soát phải họp ~~ít nhất 02 (hai) lần trong một năm~~ và có thể được triệu tập họp bất thường để kịp thời giải quyết những công việc đột xuất. Các cuộc họp định kỳ của Ban kiểm soát tổ chức do Trưởng Ban kiểm soát hoặc người tạm thời giữ chức Trưởng Ban kiểm soát triệu tập. 3. Ban Kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ. 4. Cuộc họp bất thường của Ban kiểm soát được tiến hành theo đề nghị của một trong các đối tượng sau đây: a. Chủ tịch Hội đồng quản trị; b. ~~Hai~~ thành viên Hội đồng quản trị trở lên; c. Trưởng Ban kiểm soát; d. ~~Hai~~ thành viên Ban kiểm soát trở lên; e. Tổng Giám đốc; f. ~~Theo yêu cầu của NHNN~~. ~~Đề~~ nghị phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát. 5. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị họp Ban kiểm soát bất thường của một trong các đối tượng nêu tại ~~các điểm a, b, d, e và f khoản 3~~ Điều này, Trưởng Ban kiểm soát phải triệu tập và tiến hành cuộc họp Ban kiểm soát bất thường. Trường hợp sau hai lần đề nghị ~~kế tiếp~~ mà Trưởng Ban kiểm soát không triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát, ~~Hội đồng quản trị và~~ các thành viên Ban kiểm soát phải có ngay văn bản báo cáo ~~chi nhánh NHNN tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Ngân hàng đặt trụ~~	1. Cuộc họp Ban kiểm soát đầu tiên *của nhiệm kỳ* phải được tổ chức trong vòng 07 (bảy) ngày *làm việc* sau *ngày* bầu Ban kiểm soát *của nhiệm kỳ đó để bầu Trưởng Ban Kiểm soát.* Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn *01 (một)* thành viên có số phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số 01 (một) người trong số họ để triệu tập họp Ban kiểm soát. 2. Ban kiểm soát phải họp *ít nhất mỗi quý 01 (một) lần* và có thể được triệu tập họp bất thường để kịp thời giải quyết những công việc đột xuất. Các cuộc họp định kỳ của Ban kiểm soát do Trưởng Ban kiểm soát hoặc *thành viên Ban kiểm soát được Trưởng Ban kiểm soát ủy quyền triệu tập*. 3. Ban Kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ. 4. Cuộc họp bất thường của Ban kiểm soát được tiến hành theo đề nghị của một trong các đối tượng sau đây: a) Chủ tịch Hội đồng quản trị; b) *Ít nhất 2/3 (hai phần ba)* số thành viên Hội đồng quản trị trở lên; c) Trưởng Ban kiểm soát; d) *Ít nhất 2/3 (hai phần ba)* số thành viên Ban kiểm soát trở lên; e) Tổng Giám đốc; *f) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.* Đề nghị phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát. 5. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị họp Ban kiểm soát bất thường của một trong các đối tượng nêu tại *khoản 4* Điều này, Trưởng Ban kiểm soát phải triệu tập *(hoặc ủy quyền cho thành viên Ban kiểm soát khác triệu tập)* và tiến hành cuộc họp Ban kiểm soát bất thường. Trường hợp sau *02 (hai)* lần đề nghị mà Trưởng Ban kiểm soát không triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát, *các thành viên Ban kiểm*	- Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Điều 68.1 Điều lệ Eximbank. - Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Điều 68.2 Điều lệ Eximbank. - Chỉnh sửa cho phù hợp.

	~~sở chính~~ và tiến hành họp Ban kiểm soát để xử lý công việc, đồng thời quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm chức danh Trưởng ban, bầu một thành viên Ban kiểm soát ~~đảm bảo các điều kiện giữ chức danh~~ Trưởng ban theo đúng quy định ~~hiện hành~~, hoặc quyết định tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để xử lý những tồn tại, vướng mắc chưa thể giải quyết (nếu có). 6. Cuộc họp Ban kiểm soát được tiến hành tại trụ sở Ngân hàng.	*soát có văn bản thông báo* Hội đồng quản trị và tiến hành họp Ban kiểm soát để xử lý công việc; đồng thời quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm chức danh Trưởng ban, bầu một thành viên Ban kiểm soát *khác* (đảm bảo các điều kiện*, tiêu chuẩn theo quy định*) giữ chức danh Trưởng ban theo đúng các quy định *liên quan (nếu cần),* hoặc *yêu cầu Hội đồng quản trị tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để báo cáo/trình Đại hội đồng cổ đông xem xét các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có).* 6. Cuộc họp Ban kiểm soát được tiến hành tại trụ sở Ngân hàng hoặc *ở nơi khác theo quyết định của Trưởng Ban kiểm soát hoặc thành viên Ban kiểm soát được ủy quyền triệu tập cuộc họp.* *7. Cuộc họp Ban kiểm soát có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của Ban kiểm soát với điều kiện mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:* *a) Nghe thành viên Ban kiểm soát tham gia phát biểu trong cuộc họp;* *b) Nếu muốn, người đó có thể phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời;* *c) Việc thảo luận giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện thông tin liên lạc khác hoặc là kết hợp các phương thức này;* *d) Thành viên Ban kiểm soát tham gia cuộc họp như trên được coi là có mặt tại cuộc họp đó. Địa điểm họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà nhóm thành viên Ban kiểm soát đông nhất tập hợp lại, hoặc nếu không có một nhóm như vậy, là địa điểm mà Chủ tọa cuộc họp hiện diện;* *e) Các quyết định được thông qua trong một cuộc họp có sự tham dự thông qua phương tiện điện tử sẽ có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng sau đó phải được khẳng định lại bằng các chữ ký trong biên bản hoặc ý kiến đồng ý với Biên bản gửi qua email hoặc bản giấy của tất cả thành viên Ban kiểm soát tham dự cuộc họp này.* *Trường hợp thành viên Ban kiểm soát không xác nhận lại việc tham dự/ ý kiến tại cuộc họp hoặc ký Biên bản theo quy định tại khoản này thì Biên bản họp đã phản ánh trung thực và chính xác nội dung cuộc họp có đầy đủ họ, tên, chữ ký của Chủ tọa cuộc họp và người ghi Biên bản vẫn sẽ có hiệu lực thi hành.*	- Bổ sung thêm trường hợp họp BKS trực tuyến để phù hợp với thực tế.

STT	Nội dung Quy chế hiện hành (QĐ 11/2022/EIB/QĐ-BKS)	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
21.	**Điều ~~19.~~ Trình tự tổ chức và tiến hành họp Ban kiểm soát** 1. Trưởng Ban kiểm soát hoặc người triệu tập họp Ban kiểm soát phải gửi Thông báo mời họp cho các thành viên Ban kiểm soát chậm nhất 03 (ba) ngày làm việc trước ngày họp trừ một số trường hợp khẩn cấp hoặc để xử lý kịp thời các nội dung quan trọng. Thông báo về cuộc họp Ban kiểm soát được làm bằng văn bản tiếng Việt, trong đó nêu rõ về: chương trình họp, thời gian và địa điểm họp và phải được kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Ban kiểm soát và cả các phiếu biểu quyết cho những thành viên Ban kiểm soát không thể dự họp. 2. Cuộc họp Ban kiểm soát được tiến hành khi có từ 2/3 (hai phần ba) số thành viên Ban kiểm soát trở lên trực tiếp tham dự hoặc qua người ~~thay thế~~ là một ~~trong các~~ thành viên Ban kiểm soát ~~được ủy quyền~~. 3. Trường hợp triệu tập họp Ban kiểm soát định kỳ lần đầu nhưng không đủ số thành viên tham dự theo quy định, Trưởng Ban kiểm soát phải triệu tập tiếp cuộc họp Ban kiểm soát lần hai trong thời gian không quá 15 (mười lăm) ngày tiếp theo. Sau hai lần triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát không đủ số thành viên tham dự, Trưởng Ban kiểm soát phải thông báo cho Hội đồng quản trị biết và đề nghị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong thời hạn không quá 30 (ba mươi) ngày tiếp theo để cổ đông xem xét tư cách của thành viên Ban kiểm soát.	**Điều 20. Trình tự tổ chức và tiến hành họp Ban kiểm soát** 1. Trưởng Ban kiểm soát hoặc người triệu tập họp Ban kiểm soát phải gửi Thông báo mời họp cho các thành viên Ban kiểm soát chậm nhất 03 (ba) ngày làm việc trước ngày họp trừ một số trường hợp khẩn cấp hoặc để xử lý kịp thời các nội dung *cấp bách,* quan trọng. Thông báo về cuộc họp Ban kiểm soát được làm bằng văn bản tiếng Việt, trong đó nêu rõ về: chương trình họp, thời gian và địa điểm họp và phải được kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Ban kiểm soát và cả các phiếu biểu quyết cho những thành viên Ban kiểm soát không thể dự họp. 2. Cuộc họp Ban kiểm soát được tiến hành khi có từ 2/3 (hai phần ba) thành viên Ban kiểm soát trở lên trực tiếp tham dự hoặc *thông* qua người *được ủy quyền* là một thành viên Ban kiểm soát *khác.* 3. Trường hợp triệu tập họp Ban kiểm soát định kỳ lần đầu nhưng không đủ số thành viên tham dự theo quy định, Trưởng Ban kiểm soát phải triệu tập tiếp cuộc họp Ban kiểm soát lần hai trong thời gian không quá 15 (mười lăm) ngày *kể từ ngày dự định họp Ban kiểm soát lần đầu.* Sau hai lần triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát không đủ số thành viên tham dự, Trưởng Ban kiểm soát phải thông báo cho Hội đồng quản trị biết và đề nghị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong thời hạn không quá 30 (ba mươi) ngày tiếp theo để cổ đông xem xét tư cách của thành viên Ban kiểm soát.	Điều chỉnh một số từ/cụm từ cho rõ nghĩa.
22.	**~~Điều 20.~~ Thông qua quyết định của Ban kiểm soát** 1. Mỗi thành viên tham dự cuộc họp Ban kiểm soát sẽ có một phiếu biểu quyết tại cuộc họp Ban kiểm soát. Nếu thành viên Ban kiểm soát không thể tham dự cuộc họp thì có thể ủy quyền biểu quyết	**Điều 21. Thông qua quyết định của Ban kiểm soát** 1. Mỗi thành viên tham dự cuộc họp Ban kiểm soát sẽ có một phiếu biểu quyết tại cuộc họp Ban kiểm soát. Nếu thành viên Ban kiểm soát không thể tham dự cuộc họp thì có thể ủy quyền biểu quyết của mình bằng văn bản, *email* cho một thành viên Ban kiểm soát	

STT	Nội dung Quy chế hiện hành (QĐ 11/2022/EIB/QĐ-BKS)	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
	của mình bằng văn bản cho một thành viên Ban kiểm soát khác (là đối tượng được phép tham gia biểu quyết) thực hiện biểu quyết thay. 2. Thành viên Ban kiểm soát có quyền lợi liên quan tới vấn đề được đưa ra Ban kiểm soát quyết định sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó và không được tính vào số lượng đại biểu yêu cầu có mặt tại cuộc họp, đồng thời cũng không được nhận ủy quyền của thành viên Ban kiểm soát khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó ngoại trừ quy định tại ~~khoản 3 Điều 9~~ Quy chế này.	khác (là đối tượng được phép tham gia biểu quyết) thực hiện biểu quyết thay. 2. Thành viên Ban kiểm soát có *xung đột lợi ích hoặc có* quyền lợi liên quan tới vấn đề được đưa ra Ban kiểm soát quyết định sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó và không được tính vào số lượng đại biểu yêu cầu có mặt tại cuộc họp, đồng thời cũng không được *ủy quyền cho/*nhận ủy quyền của thành viên Ban kiểm soát khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó ngoại trừ quy định tại *khoản 3 Điều 10* Quy chế này. *3. Nếu có nghi ngờ nào phát sinh tại một cuộc họp liên quan đến quyền lợi của thành viên Ban kiểm soát hoặc liên quan đến quyền được biểu quyết của thành viên Ban kiểm soát và những nghi ngờ đó không được thành viên Ban kiểm soát đó tự nguyện giải quyết bằng cách chấp thuận từ bỏ quyền biểu quyết, thì nghi ngờ đó sẽ được chuyển tới chủ toạ của cuộc họp. Phán quyết của chủ tọa sẽ có giá trị cuối cùng và có tính kết luận trừ trường hợp khi bản chất hoặc mức độ quyền lợi của thành viên Ban kiểm soát có liên quan đó chưa được biết rõ.*	Bổ sung thêm khoản 3 để quy định cụ thể và chặt chẽ hơn về việc xác định quyền lợi liên quan của thành viên Ban kiểm soát.
	3. Quyết định của Ban kiểm soát được thông qua nếu được đa số thành viên Ban kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết dự họp chấp thuận. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Trưởng Ban kiểm soát hoặc thành viên Ban kiểm soát được Trưởng Ban kiểm soát ủy quyền chủ tọa cuộc họp (trường hợp Trưởng Ban kiểm soát vắng mặt). 4. Trưởng Ban kiểm soát quyết định việc lấy ý kiến thành viên Ban kiểm soát bằng văn bản nếu thấy cần thiết. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến thành viên Ban kiểm soát bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Ban kiểm soát thông thường, nếu:	4. Quyết định của Ban kiểm soát được thông qua nếu được đa số thành viên Ban kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết dự họp chấp thuận. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Trưởng Ban kiểm soát hoặc thành viên Ban kiểm soát được Trưởng Ban kiểm soát ủy quyền chủ tọa cuộc họp (trường hợp Trưởng Ban kiểm soát vắng mặt). 5. Trưởng Ban kiểm soát quyết định việc lấy ý kiến thành viên Ban kiểm soát bằng văn bản nếu thấy cần thiết. *Trình tự, thủ tục lấy ý kiến thành viên Ban kiểm soát bằng văn bản được thực hiện theo quy định nội bộ của Ban kiểm soát.* Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến thành viên Ban kiểm soát bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông	- Bổ sung cơ chế thông qua quyết định

STT	Nội dung Quy chế hiện hành (QĐ 11/2022/EIB/QĐ-BKS)	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
	a. Được sự nhất trí bằng văn bản của đa số các thành viên Ban kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết đối với vấn đề đưa ra xin ý kiến. ~~b. Số lượng thành viên Ban kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết bằng văn bản phải đáp ứng được điều kiện về số lượng thành viên bắt buộc phải có để tiến hành họp Ban kiểm soát.~~	qua tại cuộc họp Ban kiểm soát thông thường *nếu được sự nhất trí bằng văn bản của đa số các thành viên Ban kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết đối với vấn đề đưa ra xin ý kiến. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Trưởng Ban kiểm soát hoặc thành viên Ban kiểm soát được Trưởng Ban kiểm soát ủy quyền chủ trì việc lấy ý kiến bằng văn bản.*	của BKS trong trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản có số phiếu ngang nhau.
23.	**Điều ~~21.~~ Biên bản họp Ban kiểm soát** ~~1. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập bằng tiếng Việt, phải được người ghi biên bản và tất cả các thành viên Ban kiểm soát tham dự cuộc họp ký tên và phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của Biên bản.~~ 2. Chủ tọa cuộc họp có trách nhiệm bố trí lập và gửi Biên bản họp Ban kiểm soát cho các thành viên Ban kiểm soát và biên bản đó sẽ được coi là bằng chứng mang tính kết luận về công việc tiến hành tại cuộc họp, trừ trường hợp có những khiếu nại liên quan đến nội dung của Biên bản họp Ban kiểm soát trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày gửi biên bản đó.	**Điều 22. Biên bản họp Ban kiểm soát** *1. Các cuộc họp của Ban kiểm soát phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản họp phải có các nội dung chủ yếu sau đây:* *a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của Eximbank;* *b) Mục đích, chương trình và nội dung họp;* *c) Thời gian, địa điểm họp;* *d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do; họ tên thư ký/người ghi biên bản và thành phần khác được mời tham dự họp;* *e) Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;* *f) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;* *g) Các quyết định đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;* *h) Họ, tên, chữ ký của Chủ tọa, tất cả thành viên hoặc đại diện theo uỷ quyền dự họp và thư ký (người ghi biên bản).* *2. Chủ tọa, thư ký (người ghi biên bản) và tất cả các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp ký tên và phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của biên bản họp Ban kiểm soát.* *3. Biên bản họp Ban kiểm soát có hiệu lực khi có đủ chữ ký Chủ tọa, thư ký và tất cả các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp, trừ*	Bổ sung quy định chi tiết về biên bản họp BKS cho phù hợp thực tế

STT	Nội dung Quy chế hiện hành (QĐ 11/2022/EIB/QĐ-BKS)	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
	3. Biên bản cuộc họp phải được lưu giữ tại ~~Ban kiểm soát~~ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.	*trường hợp cuộc họp theo hình thức hội nghị trực tuyến thì Biên bản họp Ban kiểm soát có hiệu lực khi có chữ ký của Chủ tọa, thư ký (người ghi biên bản). Các thành viên Ban kiểm soát khác tham dự họp theo hình thức hội nghị trực tuyến có trách nhiệm ký vào biên bản họp trong thời gian sớm nhất.* *4.* Biên bản họp Ban kiểm soát được lập bằng tiếng Việt. Chủ tọa cuộc họp có trách nhiệm bố trí lập và gửi Biên bản họp Ban kiểm soát cho các thành viên Ban kiểm soát *và biên bản đó sẽ được coi là bằng chứng mang tính kết luận về công việc tiến hành tại cuộc họp.* 5. Biên bản cuộc họp phải được lưu giữ tại *trụ sở chính Ngân hàng* nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.	
24.	**Điều ~~22.~~ Trình báo cáo hàng năm** Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thực hiện theo quy định pháp luật và quy định nội bộ của ngân hàng.	**MỤC 3. BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH** **Điều 23. Trình báo cáo hàng năm** Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thực hiện theo quy định pháp luật, *Điều lệ* và và quy định nội bộ của ngân hàng.	
25.	**~~Điều 23.~~ Tiền lương và quyền lợi khác** Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng và các quy định của pháp luật có liên quan.	**Điều 24. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát** *Thù lao và lợi ích khác* của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định tại Điều lệ và các quy định của pháp luật có liên quan.	Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Điều 69 Điều lệ Eximbank.
26.	~~**Điều 24. Khen thưởng và kỷ luật**~~ ~~1. Thành viên Ban kiểm soát được khen thưởng và kỷ luật theo Quy chế, Quy định về khen thưởng và kỷ luật của Eximbank trong từng thời kỳ.~~	Bỏ	

STT	Nội dung Quy chế hiện hành (QĐ 11/2022/EIB/QĐ-BKS)	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
	~~2. Hàng năm, Trưởng Ban kiểm soát tiến hành tổ chức đánh giá hoạt động của các thành viên Ban kiểm soát và đề xuất hình thức khen thưởng, kỷ luật để Hội đồng quản trị thông qua và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.~~ ~~3. Trưởng Ban kiểm soát đánh giá~~ **~~kết quả hoạt động~~** ~~của cán bộ thuộc bộ phận kiểm toán nội bộ và cán bộ giúp việc của Ban kiểm soát theo quy định của Eximbank.~~		
27.	**Điều 25. Công khai các lợi ích có liên quan** Việc công khai các lợi ích liên quan của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định tại Điều lệ ~~Ngân hàng~~ và các quy định của pháp luật có liên quan.	**Điều 25. Công khai các lợi ích có liên quan** Việc công khai các lợi ích liên quan của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định tại Điều lệ và các quy định của pháp luật có liên quan.	
28.	**Điều 26. Trách nhiệm tuân thủ quy định về công khai lợi ích liên quan, tuân thủ nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát** Thành viên Ban kiểm soát phải tuân thủ các quy định về công khai lợi ích liên quan, tuân thủ các quy định về nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Quy chế này, Điều lệ Ngân hàng và các quy định của pháp luật có liên quan.	**Điều 26. Trách nhiệm tuân thủ quy định về công khai lợi ích liên quan, tuân thủ nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát** Thành viên Ban kiểm soát phải tuân thủ các quy định về công khai lợi ích liên quan, tuân thủ các quy định về nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Quy chế này, Điều lệ và các quy định của pháp luật có liên quan.	

STT	Nội dung Quy chế hiện hành (QĐ 11/2022/EIB/QĐ-BKS)	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
29.	**Điều 27. Trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp không tuân thủ các quy định về công khai lợi ích liên quan, nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát** 1. Thành viên Ban kiểm soát vi phạm các quy định về công khai lợi ích liên quan, các quy định về nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát, ngoài việc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm theo quy định tại ~~Điều 15~~ Quy chế này còn phải chịu trách nhiệm hoặc liên đới chịu trách nhiệm về những thiệt hại của Ngân hàng do hành vi vi phạm của mình gây ra. Mọi thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban kiểm soát trực tiếp hoặc gián tiếp có được do vi phạm nghĩa vụ của mình đều thuộc sở hữu của Ngân hàng. 2. Nguyên tắc bồi thường và xác định thiệt hại được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan. 3. Ngoài trách nhiệm phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại Điều này, thành viên Ban kiểm soát còn có thể phải chịu các trách nhiệm khác theo quy định của Quy chế này, Điều lệ Ngân hàng, Quy chế quản trị nội bộ và quy định của pháp luật có liên quan do hành vi vi phạm các quy định về công khai lợi ích liên quan, các quy định về nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát.	**Điều 27. Trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp không tuân thủ các quy định về công khai lợi ích liên quan, nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát** 1. Thành viên Ban kiểm soát vi phạm các quy định về công khai lợi ích liên quan, các quy định về nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát, ngoài việc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm theo quy định tại Quy chế này *và Điều lệ thì* còn phải chịu trách nhiệm hoặc liên đới chịu trách nhiệm về những thiệt hại của Ngân hàng do hành vi vi phạm của mình gây ra. *Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác,* mọi thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban kiểm soát trực tiếp hoặc gián tiếp có được do vi phạm nghĩa vụ của mình đều thuộc sở hữu của Ngân hàng. 2. Nguyên tắc bồi thường và xác định thiệt hại được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan. 3. Ngoài trách nhiệm phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại Điều này, thành viên Ban kiểm soát còn có thể phải chịu các trách nhiệm khác theo quy định của Quy chế này, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ và quy định của pháp luật có liên quan do hành vi vi phạm các quy định về công khai lợi ích liên quan, các quy định về nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát.	Bổ sung cho rõ
30.	**Điều 28. Mối quan hệ giữa các thành viên Ban kiểm soát** Các thành viên Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng có sự phối hợp, cộng tác trong công việc chung để đảm bảo thực hiện tốt trách nhiệm, quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định pháp luật và Điều lệ Ngân hàng. Trưởng Ban Kiểm soát là người điều phối công việc chung của Ban kiểm soát nhưng không có quyền chi phối các thành viên Ban kiểm soát.	**MỤC 4. MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT** **Điều 28. Mối quan hệ giữa các thành viên Ban kiểm soát** Các thành viên Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng có sự phối hợp, cộng tác trong công việc chung để đảm bảo thực hiện tốt trách nhiệm, quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định pháp luật và Điều lệ. Trưởng Ban kiểm soát là người điều phối công việc chung của Ban kiểm soát nhưng không có quyền chi phối các thành viên Ban kiểm soát.	
31.	**Điều 29. Mối quan hệ với Hội đồng quản trị**	**Điều 29. Mối quan hệ với Hội đồng quản trị**	

STT	Nội dung Quy chế hiện hành (QĐ 11/2022/EIB/QĐ-BKS)	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
	1. Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, hỗ trợ lẫn nhau để hoàn thành nhiệm vụ theo quy định pháp luật và Điều lệ Eximbank. Hội đồng quản trị phải tạo điều kiện, cơ chế để Ban kiểm soát phát huy vai trò, tác dụng của công tác kiểm tra, giám sát. Đồng thời, Hội đồng quản trị bảo đảm cung cấp thông tin, tài liệu, nghị quyết các phiên họp của Hội đồng quản trị để Ban kiểm soát thực hiện giám sát. 2. Ban kiểm soát thực hiện giám sát, kiểm toán nội bộ hàng năm theo kế hoạch, theo yêu cầu của Hội đồng quản trị, của cổ đông và thực hiện báo cáo kết quả giám sát, kiểm toán nội bộ theo quy định. Khi nhận được kết quả giám sát, kiểm toán và những đề xuất, kiến nghị của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị sẽ xem xét để đưa ra kết luận. Ban kiểm soát theo dõi việc thực hiện các kết luận của Hội đồng quản trị. 3. Hội đồng quản trị phối hợp với Ban kiểm soát/bộ phận Kiểm toán nội bộ khi kiểm toán nội bộ về giám sát của quản lý cấp cao đối với Hội đồng quản trị.[1] 4. Ban kiểm soát thực hiện thẩm định các báo cáo của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên theo quy định tại Điều lệ. Ban kiểm soát tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị về các vấn đề được nêu trong báo cáo của Ban kiểm soát trước khi trình Đại hội đồng cổ đông.	1. *Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Hội đồng quản trị, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.* Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, hỗ trợ lẫn nhau để hoàn thành nhiệm vụ theo quy định pháp luật và Điều lệ. Hội đồng quản trị phải tạo điều kiện, cơ chế để Ban kiểm soát phát huy vai trò, tác dụng của công tác kiểm tra, giám sát. Đồng thời, Hội đồng quản trị bảo đảm cung cấp thông tin, tài liệu, nghị quyết các phiên họp của Hội đồng quản trị để Ban kiểm soát thực hiện giám sát. 2. Ban kiểm soát thực hiện giám sát, kiểm toán nội bộ hàng năm theo kế hoạch, theo yêu cầu của Hội đồng quản trị, của cổ đông và thực hiện báo cáo kết quả giám sát, kiểm toán nội bộ theo quy định. Khi nhận được kết quả giám sát, kiểm toán và những đề xuất, kiến nghị của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị sẽ xem xét để đưa ra kết luận. Ban kiểm soát theo dõi việc thực hiện các kết luận của Hội đồng quản trị. 3. Hội đồng quản trị phối hợp với Ban kiểm soát/bộ phận Kiểm toán nội bộ khi kiểm toán nội bộ về giám sát của quản lý cấp cao đối với Hội đồng quản trị. 4. Ban kiểm soát thực hiện thẩm định các báo cáo của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên theo quy định tại Điều lệ. 5. Ban kiểm soát tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị về các vấn đề được nêu trong báo cáo của Ban kiểm soát trước khi trình Đại hội đồng cổ đông.	Bổ sung cho phù hợp với quy định tại Điều 21 Quy chế BKS mẫu theo Thông tư 116/2020/TT-BTC.
32.	**Điều 30. Mối quan hệ với Tổng Giám đốc**	**Điều 30. Mối quan hệ với Tổng Giám đốc**	

[1] Để đảm bảo phù hợp với khoản 2.a và khoản 3.a.(i) Điều 65 Thông tư 13/2018/TT-NHNN

STT	Nội dung Quy chế hiện hành (QĐ 11/2022/EIB/QĐ-BKS)	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
	1. Tổng Giám đốc phối hợp với Ban kiểm soát/Kiểm toán nội bộ khi kiểm toán nội bộ về giám sát của quản lý cấp cao đối với Tổng Giám đốc. 2. Tổng Giám đốc chỉ đạo bộ phận quản lý rủi ro và các bộ phận có liên quan cung cấp đầy đủ thông tin về rủi ro cho Ban kiểm soát/Kiểm toán nội bộ để phục vụ việc lập kế hoạch kiểm toán nội bộ. 3. Tổng Giám đốc đảm bảo chế độ cung cấp thông tin cho Ban kiểm soát theo Quy chế này, Điều lệ Ngân hàng và các quy định có liên quan. 4. Trong quá trình làm việc, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc phải phối hợp chặt chẽ, không gây cản trở lẫn nhau trong khi thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của mình. 5. Tổng Giám đốc và các chức danh quản lý khác chịu sự kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát đối với việc thực hiện nhiệm vụ điều hành của mình. Tổng Giám đốc và Người quản lý thực hiện báo cáo trực tiếp hoặc cung cấp các thông tin, báo cáo có liên quan đến hoạt động của Eximbank theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát. 6. Tổng Giám đốc cung cấp kịp thời, đầy đủ cho Ban kiểm soát các văn bản về cơ chế chính sách, quy chế, quy định của Eximbank, văn bản chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước và văn bản pháp luật có liên quan. 7. Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra, giám sát và kiểm toán nội bộ và thực hiện báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát, kiểm toán nội bộ theo quy định. Tổng Giám đốc tiếp nhận báo cáo nội bộ về kiểm toán nội bộ, tổ chức thực hiện các kiến nghị của Ban kiểm soát đối với	1. *Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Ban điều hành, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Ban điều hành.* Tổng Giám đốc phối hợp với Ban kiểm soát/Kiểm toán nội bộ khi kiểm toán nội bộ về giám sát của quản lý cấp cao đối với Tổng Giám đốc. 2. Tổng Giám đốc chỉ đạo bộ phận quản lý rủi ro và các bộ phận có liên quan cung cấp đầy đủ thông tin về rủi ro cho Ban kiểm soát/Kiểm toán nội bộ để phục vụ việc lập kế hoạch kiểm toán nội bộ. 3. Tổng Giám đốc đảm bảo chế độ cung cấp thông tin cho Ban kiểm soát theo Quy chế này, Điều lệ và các quy định có liên quan. 4. Trong quá trình làm việc, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc phải phối hợp chặt chẽ, không gây cản trở lẫn nhau trong khi thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của mình. 5. Tổng Giám đốc và các chức danh quản lý khác chịu sự kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát đối với việc thực hiện nhiệm vụ điều hành của mình. Tổng Giám đốc và Người quản lý của Ngân hàng thực hiện báo cáo trực tiếp hoặc cung cấp các thông tin, báo cáo có liên quan đến hoạt động của Eximbank theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát. 6. Tổng Giám đốc cung cấp kịp thời, đầy đủ cho Ban kiểm soát các văn bản về cơ chế chính sách, quy chế, quy định của Eximbank, văn bản chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước và văn bản pháp luật có liên quan. 7. Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra, giám sát và *tổ chức việc* kiểm toán nội bộ và thực hiện báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát, kiểm toán nội bộ theo quy định. Tổng Giám đốc tiếp nhận báo cáo nội bộ về kiểm toán nội bộ, tổ chức thực hiện các kiến nghị của Ban	Bổ sung cho phù hợp với quy định tại Điều 20 Quy chế BKS mẫu theo Thông tư 116/2020/TT-BTC.

STT	Nội dung Quy chế hiện hành (QĐ 11/2022/EIB/QĐ-BKS)	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
	Tổng Giám đốc tại báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ (nếu có) và báo cáo Ban kiểm soát kết quả thực hiện các kiến nghị.[2] 8. Khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra kiểm soát, các thành viên Ban kiểm soát cần thông báo trước kế hoạch làm việc bằng văn bản của Trưởng Ban kiểm soát cho Tổng Giám đốc nhằm đảm bảo hạn chế ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Ngân hàng. Trong trường hợp cần thiết, nhằm bảo mật thông tin đối với nhiệm vụ đang thực hiện, Ban kiểm soát có quyền không thông báo trước kế hoạch.	kiểm soát đối với Tổng Giám đốc tại báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ (nếu có) và báo cáo Ban kiểm soát kết quả thực hiện các kiến nghị. 8. Khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra kiểm soát, các thành viên Ban kiểm soát cần thông báo trước kế hoạch làm việc bằng văn bản của Trưởng Ban kiểm soát cho Tổng Giám đốc nhằm đảm bảo hạn chế ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Ngân hàng. Trong trường hợp cần thiết, nhằm bảo mật thông tin đối với nhiệm vụ đang thực hiện, Ban kiểm soát có quyền không thông báo trước kế hoạch.	
33.	**Điều 31. Quan hệ công tác với các Đơn vị trực thuộc Eximbank** 1. Các đơn vị trong hệ thống Eximbank thực hiện cơ chế phối hợp hoạt động với Ban kiểm soát theo quy định, đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, kiểm toán nội bộ theo yêu cầu của Ban kiểm soát. 2. Lãnh đạo các Đơn vị được kiểm tra, kiểm toán chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, trung thực, hợp pháp của các thông tin, tài liệu cung cấp cho Ban kiểm soát và các đoàn kiểm tra, kiểm toán của Ban kiểm soát; thực hiện các kiến nghị của Ban kiểm soát đối với những vấn đề nêu trong báo cáo của Ban kiểm soát theo chỉ đạo của Hội đồng quản trị và Ban điều hành; thực hiện cung cấp thông tin phản hồi cho Ban kiểm soát về việc thực hiện các kiến nghị của Ban kiểm soát theo quy định.	**Điều 31. Quan hệ công tác với các Đơn vị trực thuộc Eximbank** 1. Các đơn vị trong hệ thống Eximbank thực hiện cơ chế phối hợp hoạt động với Ban kiểm soát theo quy định, đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, kiểm toán nội bộ theo yêu cầu của Ban kiểm soát. 2. Lãnh đạo các Đơn vị được kiểm tra, kiểm toán chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, trung thực, hợp pháp của các thông tin, tài liệu cung cấp cho Ban kiểm soát và các đoàn kiểm tra, kiểm toán của Ban kiểm soát; thực hiện các kiến nghị của Ban kiểm soát đối với những vấn đề nêu trong báo cáo của Ban kiểm soát theo chỉ đạo của Hội đồng quản trị và Ban điều hành; thực hiện cung cấp thông tin phản hồi cho Ban kiểm soát về việc thực hiện các kiến nghị của Ban kiểm soát theo quy định.	
34.	**Điều 32. Quan hệ công tác với các cơ quan quản lý nhà nước** Ban kiểm soát thực hiện chế độ báo cáo cho các cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định hiện hành.	**Điều 32. Quan hệ công tác với các cơ quan quản lý nhà nước** Ban kiểm soát thực hiện chế độ báo cáo cho các cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định hiện hành.	

[2] Khoản 3 Điều 65 Thông tư 13/2018/TT-NHNN

STT	Nội dung Quy chế hiện hành (QĐ 11/2022/EIB/QĐ-BKS)	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
35.	**Điều 33. Quan hệ công tác với cổ đông** 1. Ban kiểm soát thực hiện báo cáo cổ đông kết quả giám sát hoạt động của Eximbank tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại Điều lệ Eximbank. 2. Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra đột xuất khi nhận được yêu cầu từ cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông lớn và gửi báo cáo theo quy định tại Quy chế này và Điều lệ Eximbank.	**Điều 33. Quan hệ công tác với cổ đông** 1. Ban kiểm soát thực hiện báo cáo cổ đông kết quả giám sát hoạt động của Eximbank tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại Điều lệ. 2. Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra đột xuất khi nhận được yêu cầu từ cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông lớn và gửi báo cáo theo quy định tại Quy chế này và Điều lệ.	
36.	**CHƯƠNG III** **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH** **Điều 34. Triển khai thực hiện** ~~1. Những vấn đề liên quan đến cơ cấu tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát không được nêu trong Quy chế này thì thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Eximbank. Trong trường hợp có mâu thuẫn, quy định khác nhau giữa Quy chế này với Điều lệ về cùng một vấn đề, thì các quy định của Điều lệ sẽ được ưu tiên áp dụng.~~ 2. Mọi sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quy chế này do Ban kiểm soát xem xét, đề xuất và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.	**CHƯƠNG III** **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH** **Điều 34. Triển khai thực hiện** *1. Các thành viên Ban Kiểm soát, Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Điều hành, Kế toán trưởng và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.* 2. Mọi sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quy chế này do Ban kiểm soát xem xét, đề xuất và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.	

DỰ THẢO

QUY CHẾ

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP.HCM, ngày ... tháng ... năm 2025

Số: ...../2025/EIB/QĐ-BKS

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam

---

BAN KIỂM SOÁT
NGÂN HÀNG TMCP XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18/05/2018 của Ngân hàng Nhà nước quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (đã được sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam ngày [.....];

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này ***"Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam"***.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 11/2022/EIB/QĐ-BKS ngày 25/02/2022 của Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam.

Điều 3. Các ông/bà Thành viên Ban Kiểm soát, Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Điều hành, Kế toán trưởng và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Nơi nhận:
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Lưu BKS.

MỤC LỤC

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG 5
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng 5
Điều 2. Vai trò của Ban kiểm soát 5
Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm soát 5
Điều 4. Nguyên tắc áp dụng 5
CHƯƠNG II QUY ĐỊNH CỤ THỂ 6
Mục 1 BAN KIỂM SOÁT 6
Điều 5. Số lượng thành viên Ban kiểm soát 6
Điều 6. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát 6
Điều 7. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát 7
Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát 7
Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng Ban kiểm soát 9
Điều 10. Nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Ban kiểm soát 10
Điều 11. Quyền được cung cấp thông tin của Ban Kiểm soát 11
Điều 12. Bảo mật thông tin 11
Điều 13. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Ban kiểm soát 11
Điều 14. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ, không cùng đảm nhiệm chức vụ 12
Điều 15. Đương nhiên mất tư cách, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát 13
Điều 16. Thay thế thành viên Ban kiểm soát 14
Điều 17. Bộ máy giúp việc của Ban kiểm soát 14
Điều 18. Trách nhiệm của Ban kiểm soát trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông 14
Mục 2 CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT 15
Điều 19. Cuộc họp của Ban Kiểm soát 15
Điều 20. Trình tự tổ chức và tiến hành họp Ban kiểm soát 16
Điều 21. Thông qua quyết định của Ban kiểm soát 17
Điều 22. Biên bản họp Ban kiểm soát 18
Mục 3 BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH 18
Điều 23. Trình báo cáo hàng năm 18
Điều 24. Thù lao và lợi ích khác của Thành viên Ban kiểm soát 18
Điều 25. Công khai các lợi ích có liên quan 19
Điều 26. Trách nhiệm tuân thủ quy định về công khai lợi ích liên quan, tuân thủ nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát 19
Điều 27. Trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp không tuân thủ các quy định về công khai lợi ích liên quan, nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát 19
Mục 4 MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT 19
Điều 28. Mối quan hệ giữa các thành viên Ban kiểm soát 19
Điều 29. Mối quan hệ với Hội đồng quản trị 19

Điều 30. Mối quan hệ với Tổng Giám đốc.....20
Điều 31. Quan hệ công tác với các Đơn vị trực thuộc Eximbank.....21
Điều 32. Quan hệ công tác với các cơ quan quản lý nhà nước 21
Điều 33. Quan hệ công tác với cổ đông 21
CHƯƠNG III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH.....21
Điều 34. Triển khai thực hiện.....21

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NGÂN HÀNG TMCP XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Quyết định số ……/……/EIB/QĐ-BKS ngày ……/……/…… của Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định cơ cấu nhân sự, tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát *của Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam ("Ngân hàng" hoặc "Eximbank") theo quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng*.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng cho Ban kiểm soát, các thành viên Ban kiểm soát *và các đơn vị, cá nhân có liên quan khác trên toàn hệ thống Eximbank*.

Điều 2. Vai trò của Ban kiểm soát

1. *Ban kiểm soát thực hiện giám sát, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.*

2. Mục tiêu hoạt động của Ban kiểm soát là phát hiện, ngăn ngừa vi phạm pháp luật và các quy định nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành hoạt động của Ngân hàng. Đồng thời đề xuất, khuyến nghị công tác quản lý, điều hành Ngân hàng nhằm đảm bảo hoạt động an toàn, hiệu quả, đúng pháp luật.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ban kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban Kiểm soát.

2. *Các thành viên Ban kiểm soát thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát hoạt động của Ngân hàng dưới sự phân công của Trưởng Ban kiểm soát, thực hiện quyền và nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ của Eximbank và Quy chế này.*

3. *Ban kiểm soát bàn bạc, biểu quyết để quyết định các công việc thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát thông qua:*

a) Các cuộc họp; hoặc

b) Lấy ý kiến bằng văn bản; hoặc

c) Hình thức khác do Ban kiểm soát quyết định từng thời kỳ.

Điều 4. Nguyên tắc áp dụng

1. *Các nội dung không được quy định tại Quy chế này thì áp dụng theo Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ và các quy định có liên quan của pháp luật.*

2. *Trường hợp có sự thay đổi Điều lệ và/hoặc quy định của pháp luật dẫn đến quy định tại Quy chế này khác với Điều lệ và/hoặc quy định của pháp luật đó thì áp dụng quy định mới tại Điều lệ và/hoặc quy định mới của pháp luật.*

3. *Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa quy định của Quy chế này với quy định của Điều lệ/pháp luật về cùng một vấn đề, thì quy định của pháp luật, Điều lệ sẽ được ưu tiên áp dụng.*

4. Các từ ngữ, thuật ngữ được sử dụng trong Quy chế này được hiểu như trong Điều lệ và pháp luật có liên quan.

CHƯƠNG II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1
BAN KIỂM SOÁT

Điều 5. Số lượng thành viên Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát có *tối thiểu 05 (năm)* thành viên. *Số lượng thành viên Ban kiểm soát cụ thể của từng nhiệm kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định, trong đó phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.*

2. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông của Ngân hàng. Các thành viên Ban kiểm soát bầu một thành viên làm Trưởng ban theo nguyên tắc đa số.

3. *Danh sách dự kiến những người được bầu làm thành viên Ban kiểm soát phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản trước khi bầu các chức danh này. Những người được bầu làm thành viên Ban kiểm soát phải thuộc danh sách đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.*

Điều 6. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát

1. Việc ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

2. Trường hợp số lượng ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết (bao gồm cả trường hợp không đủ số lượng do xét thấy ứng viên không đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện), Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu/đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử được thực hiện như sau:

a) Trình tự, thủ tục giới thiệu/đề cử hoặc tổ chức đề cử: do Ban kiểm soát quyết định nhưng phải đảm bảo tuân thủ theo các quy định pháp luật liên quan.

b) Ban kiểm soát sẽ thông qua danh sách ứng viên được Ban kiểm soát giới thiệu/đề cử theo nguyên tắc đa số, trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Trưởng Ban kiểm soát.

c) Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát.

3. *Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Ban kiểm soát sau khi Ngân hàng Nhà nước chấp thuận, Ngân hàng phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên đó trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu theo quy định pháp luật. Ứng cử viên Ban kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Ngân hàng nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Ban kiểm soát được công bố thực hiện theo quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ.*

Điều 7. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát

Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát theo nhiệm kỳ của Ban kiểm soát. Thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ. Ban kiểm soát của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.

Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát

1. *Giám sát hoạt động quản trị, điều hành Ngân hàng trong việc tuân thủ pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước pháp luật, Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và Điều lệ.*

2. *Ban hành quy định nội bộ của Ban kiểm soát; định kỳ hàng năm xem xét lại quy định nội bộ của Ban kiểm soát, quy định nội bộ của Ngân hàng về kế toán, báo cáo.*

3. *Tổ chức* thực hiện kiểm toán nội bộ; được tiếp cận, cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động *quản trị, điều hành* Ngân hàng. Có quyền sử dụng *các nguồn lực của Ngân hàng* để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; *được thuê chuyên gia, tư vấn độc lập và tổ chức bên ngoài để thực hiện nhiệm vụ nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát.*

4. Giám sát *thực trạng* tài chính, thẩm định báo cáo tài chính 06 (sáu) tháng đầu năm và hàng năm của Ngân hàng. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

5. *Giám sát việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định, hợp đồng, giao dịch khác của Ngân hàng thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị. Định kỳ hằng năm, lập và gửi báo cáo kết quả giám sát cho Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.*

6. *Giám sát việc chấp hành các quy định tại Chương VII của Luật Các tổ chức tín dụng về các hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động của Ngân hàng.*

7. Kiểm tra sổ *sách* kế toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của Ngân hàng khi thấy cần thiết hoặc *trong các trường hợp sau đây:*

a) Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

b) Theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước hoặc của cổ đông lớn, nhóm cổ đông lớn phù hợp với quy định của pháp luật. Việc kiểm tra được thực hiện trong thời hạn *07 (bảy) ngày* làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo, giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến *tổ chức, cá nhân có yêu cầu*.

8. *Kịp thời thông báo bằng văn bản cho Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị khi phát hiện Người quản lý, Người điều hành Ngân hàng có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ, quy định nội bộ của Ngân hàng, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, đồng thời yêu cầu người vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả (nếu có). Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong thời hạn 48 giờ sau khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ của Người quản lý, Người điều hành Ngân hàng.*

9. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Ngân hàng.

10. *Lập danh sách cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên và Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc của Ngân hàng, cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên; lưu giữ và cập nhật thay đổi của danh sách này.*

11. Đề nghị Hội đồng quản trị *họp bất thường hoặc* đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định *của pháp luật và Điều lệ*.

12. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định vi phạm nghiêm trọng quy định *Luật Các tổ chức tín dụng* hoặc vượt quá thẩm quyền được giao *hoặc* trường hợp khác theo quy định của *Điều lệ*.

13. Quyết định cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ phận kiểm toán nội bộ *và bộ phận tư vấn, tham mưu, giúp việc trực thuộc Ban kiểm soát.* Quy định tiêu chuẩn của *các chức danh thuộc bộ phận* Kiểm toán nội bộ *và bộ phận tư vấn, tham mưu, giúp việc trực thuộc Ban kiểm soát.* Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh thuộc bộ phận kiểm toán nội bộ *và bộ phận tư vấn, tham mưu, giúp việc trực thuộc Ban kiểm soát theo quy định có liên quan của pháp luật, Quy chế này và các quy định nội bộ khác của Ngân hàng.*

14. Đề xuất *và kiến nghị* Đại hội đồng cổ đông quyết định *lựa chọn* tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính *và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính của Ngân hàng trong năm tài chính tiếp theo.*

15. *Kịp thời báo cáo Ngân hàng Nhà nước về các hành vi vi phạm quy định tại các khoản 6, 8 và 12 Điều này và các hành vi vi phạm về tỷ lệ sở hữu cổ phần, phần vốn góp, người có liên quan theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng.*

16. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Ngân hàng.

17. *Giám sát của quản lý cấp cao đối với kiểm toán nội bộ theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Ngân hàng, bao gồm:*

a) Giám sát, đánh giá việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên Ban kiểm soát, kiểm toán viên nội bộ.

b) Giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ trong việc:

(i) Xây dựng, điều chỉnh kế hoạch kiểm toán nội bộ và thực hiện kiểm toán nội bộ; Theo dõi, đánh giá chất lượng kiểm toán nội bộ.

(ii) Rà soát, đánh giá tính hiệu quả của kiểm toán nội bộ và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Trưởng kiểm toán nội bộ;

(iii) Xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế của kiểm toán nội bộ theo yêu cầu, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác.

(iv) Các nội dung khác do Ban kiểm soát quy định.

18. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Ngân hàng.

19. *Được sử dụng dấu Ngân hàng để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát*.

20. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định pháp luật và Điều lệ.

Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng Ban kiểm soát

1. *Tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát quy định tại Điều 8 của Quy chế này và chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Eximbank.*

2. Triệu tập và *làm* chủ tọa cuộc họp Ban kiểm soát *hoặc tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản để thực hiện các công việc, quyết định của Ban kiểm soát;* Chuẩn bị chương trình, *nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp Ban kiểm soát, lấy ý kiến bằng văn bản để thực hiện các công việc, quyết định của Ban kiểm soát; Giám sát, tổ chức giám sát việc thực hiện các quyết định của Ban kiểm soát.*

3. Thay mặt Ban kiểm soát ký văn bản thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát.

4. Thay mặt Ban kiểm soát triệu tập *cuộc họp* Đại hội đồng cổ đông bất thường *hoặc đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường theo quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế này*.

5. Tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị, có quyền phát biểu ý kiến nhưng không được biểu quyết.

6. Yêu cầu ghi lại ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị nếu ý kiến *đó* khác với nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.

7. Chuẩn bị kế hoạch làm việc *của Ban kiểm soát* và phân công nhiệm vụ *cụ thể* cho *từng* thành viên Ban kiểm soát.

8. Bảo đảm các thành viên Ban kiểm soát nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và có đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Ban kiểm soát phải xem xét.

9. Giám sát, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ được phân công và quyền, nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát.

10. *Chỉ được* ủy quyền cho 01 (một) thành viên khác của Ban kiểm soát thực hiện *quyền, nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát* trong thời gian vắng mặt *hoặc không thể thực hiện nhiệm vụ*.

11. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định *pháp luật, Điều lệ và quy định khác* của Ngân hàng.

Điều 10. Nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Ban kiểm soát

1. *Tuân thủ pháp luật, Điều lệ, quy định nội bộ của Ban kiểm soát, đạo đức nghề nghiệp và thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Trưởng Ban kiểm soát để triển khai nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát* một cách trung thực, cẩn trọng, vì lợi ích của Ngân hàng và của cổ đông*; chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình.*

2. Trung thành với lợi ích của Ngân hàng và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Ngân hàng để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

3. Bầu *01 (một)* thành viên Ban kiểm soát làm Trưởng Ban kiểm soát. *Tất cả các thành viên Ban kiểm soát đều có quyền tham gia bầu, biểu quyết miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng Ban kiểm soát mà không bị loại phiếu biểu quyết (kể cả biểu quyết cho chính mình).*

4. Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

5. Kiểm soát các hoạt động kinh doanh, kiểm tra sổ sách kế toán, tài sản, báo cáo tài chính *của Ngân hàng* và kiến nghị *biện pháp* khắc phục.

6. *Yêu cầu Người quản lý của Ngân hàng báo cáo, giải trình về thực trạng tài chính, kết quả kinh doanh của Công ty con của Ngân hàng, kế hoạch, dự án, chương trình đầu tư phát triển và quyết định khác trong quản lý, điều hành Ngân hàng.*

7. *Yêu cầu Người quản lý, Người điều hành, nhân viên của Ngân hàng cung cấp số liệu và giải trình các hoạt động kinh doanh để thực hiện nhiệm vụ được phân công.*

8. Báo cáo Trưởng Ban kiểm soát về *hoạt động* tài chính bất thường *của Ngân hàng*, chịu trách nhiệm về những đánh giá và kết luận của mình.

9. Yêu cầu Trưởng Ban kiểm soát triệu tập họp Ban kiểm soát bất thường.

10. Tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát, *thảo luận* và biểu quyết về các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát, trừ những vấn đề có xung đột lợi ích với thành viên đó.

11. *Quyền và* nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ *và quy định khác của Ngân hàng*.

12. Trường hợp thành viên Ban kiểm soát vi phạm quy định pháp luật và Điều lệ mà gây thiệt hại cho Ngân hàng hoặc người khác thì thành viên Ban kiểm soát đó phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban kiểm soát có được do vi phạm phải hoàn trả cho Ngân hàng.

13. Trường hợp phát hiện có thành viên Ban kiểm soát vi phạm trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến Ban kiểm soát, *đồng thời* yêu cầu *thành viên đó* chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.

Điều 11. Quyền được cung cấp thông tin của Ban Kiểm soát

1. Tài liệu và thông tin phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm:

a) Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và tài liệu kèm theo;

b) Nghị quyết, quyết định và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;

c) Báo cáo của Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Ngân hàng phát hành.

2. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận tất cả hồ sơ, tài liệu của Ngân hàng lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của Người quản lý, *Người điều hành* và nhân viên của Ngân hàng trong giờ làm việc.

3. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người quản lý, *Người điều hành* Ngân hàng phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Ngân hàng theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.

Điều 12. Bảo mật thông tin

Các thành viên Ban kiểm soát có trách nhiệm bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Ngân hàng, ngay cả khi thành viên đó đã hết nhiệm kỳ hoặc bị đương nhiên mất tư cách, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát.

Điều 13. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Ban kiểm soát

1. Không thuộc trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại Khoản 1 Điều 14 Quy chế này;

2. Có đạo đức nghề nghiệp theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;

3. Có trình độ từ đại học trở lên về một trong các ngành tài chính, ngân hàng, kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán;

4. Có ít nhất 03 (ba) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán;

5. Không phải là người có liên quan, người có quan hệ gia đình của Người quản lý Eximbank;

6. Trưởng Ban kiểm soát phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm;

7. Không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Eximbank trong 03 năm liền trước đó;

8. Không phải là người đại diện phần vốn Nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại Eximbank;

9. Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định pháp luật có liên quan (nếu có).

Điều 14. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ, không cùng đảm nhiệm chức vụ

1. Những người sau đây không được là thành viên Ban kiểm soát Eximbank:

a) Người chưa thành niên; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; người bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự;

b) Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hình phạt tù; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc; đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định;

c) Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;

d) Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xóa án tích;

e) Cán bộ, công chức, viên chức, Người quản lý từ cấp phòng trở lên trong doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại Eximbank hoặc được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát Eximbank theo yêu cầu nhiệm vụ;

f) Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp, công nhân công an trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại Eximbank;

g) Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

h) Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp, thành viên Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc (Giám đốc) hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã đó bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát doanh nghiệp, hợp tác xã là tổ chức tín dụng bị tuyên bố phá sản theo yêu cầu nhiệm vụ;

i) Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị, Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng thành viên, Trưởng Ban, thành viên khác của Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 47 Luật Các tổ chức tín dụng hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;

j) Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc của Eximbank, trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 69 Luật Các tổ chức tín dụng;

k) Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.

l) *Các trường hợp khác theo quy định pháp luật (nếu có).*

2. Thành viên Ban kiểm soát của Eximbank không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây, trừ trường hợp là Người quản lý, Người điều hành, nhân viên của tổ chức tín dụng nhận chuyển giao bắt buộc theo phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt:

a) Người quản lý, Người điều hành Eximbank, tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác; nhân viên của Eximbank hoặc công ty con của Eximbank;

b) Nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị của Eximbank là thành viên Hội đồng quản trị, Người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó.

Điều 15. Đương nhiên mất tư cách, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. *Thành viên Ban kiểm soát đương nhiên mất tư cách thành viên Ban kiểm soát khi thuộc một trong các trường hợp sau:*

a) Thuộc một trong các trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại Điều lệ và Điều 14 Quy chế này.

b) Bị trục xuất khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

c) Khi Eximbank bị thu hồi Giấy phép;

d) Chết;

e) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

2. *Trừ trường hợp đương nhiên mất tư cách quy định tại khoản 1 Điều này, Trưởng Ban, thành viên khác của Ban kiểm soát bị miễn nhiệm, bãi nhiệm khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:*

a) Miễn nhiệm khi có đơn xin từ chức gửi Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị Ngân hàng;

b) Bãi nhiệm khi không tham gia hoạt động của Ban kiểm soát trong 06 (sáu) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

c) Bãi nhiệm khi không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều lệ và pháp luật có liên quan;

d) Bãi nhiệm khi vi phạm nghiêm trọng các quy định pháp luật hoặc Điều lệ trong quá trình thực hiện thẩm quyền hoặc nhiệm vụ được giao;

e) Theo toàn quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông ngoài các trường hợp quy định tại điểm (a) đến điểm (d) Khoản này (đối với thành viên Ban kiểm soát).

f) Theo quyết định của Ban kiểm soát ngoài các trường hợp quy định tại điểm (a), (b), (c), (d), (e) Khoản này (đối với Trưởng Ban kiểm soát);

g) Các trường hợp khác theo quy định của Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp, quy định pháp luật khác và Điều lệ.

3. *Sau khi đương nhiên mất tư cách, bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Trưởng Ban, thành viên khác của Ban kiểm soát vẫn phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.*

Điều 16. Thay thế thành viên Ban kiểm soát

1. Trong thời hạn tối đa 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày Trưởng Ban kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách thành viên Ban kiểm soát hoặc *bị miễn nhiệm, bãi nhiệm,* các thành viên Ban kiểm soát *còn lại* có trách nhiệm tổ chức họp Ban kiểm soát *hoặc lấy ý kiến bằng văn bản* để bầu một thành viên làm Trưởng Ban kiểm soát.

2. Trưởng Ban kiểm soát muốn từ chức phải có đơn gửi đến Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị. Trong thời hạn tối đa 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày nhận đơn, Ban kiểm soát phải tổ chức họp để xem xét, quyết định, tiến hành các thủ tục miễn nhiệm và bầu Trưởng Ban kiểm soát thay thế theo quy định hiện hành.

3. Thành viên Ban kiểm soát muốn từ chức phải có đơn gửi đến Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường hoặc trình Đại hội đồng cổ đông gần nhất quyết định.

4. Trường hợp *Ban kiểm soát có số thành viên ít hơn số thành viên tối thiểu theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Quy chế này và* Điều lệ thì trong thời hạn *90 (chín mươi) ngày* kể từ ngày không đủ số thành viên *tối thiểu, Ngân hàng phải bầu bổ sung, bảo đảm số thành viên tối thiểu trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 166 của Luật Các tổ chức tín dụng.*

5. Trong các trường hợp khác, cuộc họp gần nhất của Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu thành viên Ban kiểm soát mới để thay thế cho thành viên Ban kiểm soát bị miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc bổ sung những thành viên còn thiếu.

Điều 17. Bộ máy giúp việc của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát có bộ phận *Kiểm toán nội bộ và bộ phận tư vấn, tham mưu, giúp việc trực thuộc Ban kiểm soát*, được sử dụng các nguồn lực của Ngân hàng *để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao*, được thuê chuyên gia, *tư vấn độc lập* và các tổ chức bên ngoài để thực hiện các nhiệm vụ *của Ban kiểm soát*.

Điều 18. Trách nhiệm của Ban kiểm soát trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông

1. Ban kiểm soát có trách nhiệm thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày trong trường hợp đã hết thời hạn theo quy định mà Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

a) Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;

b) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 42 Điều lệ;

c) Khi có yêu cầu triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông của Ban kiểm soát nhưng Hội đồng quản trị không thực hiện; hoặc

d) Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ.

2. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Ngân hàng.

3. Trình tự, thủ tục, chi phí và các nội dung khác liên quan đến việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định của Điều lệ và quy định pháp luật liên quan.

Mục 2
CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT

Điều 19. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

1. Cuộc họp Ban kiểm soát đầu tiên *của nhiệm kỳ* phải được tổ chức trong vòng 07 (bảy) ngày *làm việc* sau *ngày* bầu Ban kiểm soát *của nhiệm kỳ đó để bầu Trưởng Ban Kiểm soát.* Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn *01 (một)* thành viên có số phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số 01 (một) người trong số họ để triệu tập họp Ban kiểm soát.

2. Ban kiểm soát phải họp *định kỳ ít nhất mỗi quý 01 (một) lần* và có thể được triệu tập họp bất thường để kịp thời giải quyết những công việc đột xuất. Các cuộc họp định kỳ của Ban kiểm soát do Trưởng Ban kiểm soát hoặc *thành viên Ban kiểm soát được Trưởng Ban kiểm soát ủy quyền triệu tập.*

3. Ban Kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

4. Cuộc họp bất thường của Ban kiểm soát được tiến hành theo đề nghị của một trong các đối tượng sau đây:

a) Chủ tịch Hội đồng quản trị;

b) *Ít nhất 2/3 (hai phần ba) số* thành viên Hội đồng quản trị trở lên;

c) Trưởng Ban kiểm soát;

d) *Ít nhất 2/3 (hai phần ba) số* thành viên Ban kiểm soát trở lên;

e) Tổng Giám đốc;

f) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Đề nghị phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát.

5. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị họp Ban kiểm soát bất thường của một trong các đối tượng nêu tại *khoản 4* Điều này, Trưởng Ban kiểm

soát phải triệu tập *(hoặc ủy quyền cho thành viên Ban kiểm soát khác triệu tập)* và tiến hành cuộc họp Ban kiểm soát bất thường.

Trường hợp sau *02 (hai)* lần đề nghị mà Trưởng Ban kiểm soát không triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát, *các thành viên Ban kiểm soát có văn bản thông báo* Hội đồng quản trị và tiến hành họp Ban kiểm soát để xử lý công việc; đồng thời quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm chức danh Trưởng ban, bầu một thành viên Ban kiểm soát khác (đảm bảo các điều kiện, *tiêu chuẩn theo quy định*) giữ chức danh Trưởng ban theo đúng các quy định liên quan (nếu cần), hoặc *yêu cầu Hội đồng quản trị tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để báo cáo/trình Đại hội đồng cổ đông xem xét các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có).*

6. Cuộc họp Ban kiểm soát được tiến hành tại trụ sở Ngân hàng *hoặc ở nơi khác theo quyết định của Trưởng Ban kiểm soát hoặc thành viên Ban kiểm soát được ủy quyền triệu tập cuộc họp.*

7. Cuộc họp Ban kiểm soát có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của Ban kiểm soát với điều kiện mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:

a) Nghe thành viên Ban kiểm soát tham gia phát biểu trong cuộc họp;

b) Nếu muốn, người đó có thể phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời;

c) Việc thảo luận giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện thông tin liên lạc khác hoặc là kết hợp các phương thức này;

d) Thành viên Ban kiểm soát tham gia cuộc họp như trên được coi là có mặt tại cuộc họp đó. Địa điểm họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà nhóm thành viên Ban kiểm soát đông nhất tập hợp lại, hoặc nếu không có một nhóm như vậy, là địa điểm mà Chủ tọa cuộc họp hiện diện;

e) Các quyết định được thông qua trong một cuộc họp có sự tham dự thông qua phương tiện điện tử sẽ có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng sau đó phải được khẳng định lại bằng các chữ ký trong biên bản hoặc ý kiến đồng ý với Biên bản gửi qua email hoặc bản giấy của tất cả thành viên Ban kiểm soát tham dự cuộc họp này.

Trường hợp thành viên Ban kiểm soát không xác nhận lại việc tham dự/ ý kiến tại cuộc họp hoặc ký Biên bản theo quy định tại khoản này thì Biên bản họp đã phản ánh trung thực và chính xác nội dung cuộc họp có đầy đủ họ, tên, chữ ký của Chủ tọa cuộc họp và người ghi Biên bản vẫn sẽ có hiệu lực thi hành.

Điều 20. Trình tự tổ chức và tiến hành họp Ban kiểm soát

1. Trưởng Ban kiểm soát hoặc người triệu tập họp Ban kiểm soát phải gửi Thông báo mời họp cho các thành viên Ban kiểm soát chậm nhất 03 (ba) ngày làm việc trước ngày họp trừ một số trường hợp khẩn cấp hoặc để xử lý kịp thời các nội dung *cấp bách*, quan trọng. Thông báo về cuộc họp Ban kiểm soát được làm bằng văn bản tiếng Việt, trong đó nêu rõ về: chương trình họp, thời gian và địa điểm họp và phải được kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Ban kiểm soát và cả các phiếu biểu quyết cho những thành viên Ban kiểm soát không thể dự họp.

2. Cuộc họp Ban kiểm soát được tiến hành khi có từ 2/3 (hai phần ba) số thành viên Ban kiểm soát trở lên trực tiếp tham dự hoặc *thông* qua người *được ủy quyền* là một thành viên Ban kiểm soát *khác*.

3. Trường hợp triệu tập họp Ban kiểm soát định kỳ lần đầu nhưng không đủ số thành viên tham dự theo quy định, Trưởng Ban kiểm soát phải triệu tập tiếp cuộc họp Ban kiểm soát lần hai trong thời gian không quá 15 (mười lăm) ngày *kể từ ngày dự định họp Ban kiểm soát lần đầu*. Sau hai lần triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát không đủ số thành viên tham dự, Trưởng Ban kiểm soát phải thông báo cho Hội đồng quản trị biết và đề nghị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong thời hạn không quá 30 (ba mươi) ngày tiếp theo để cổ đông xem xét tư cách của thành viên Ban kiểm soát.

Điều 21. Thông qua quyết định của Ban kiểm soát

1. Mỗi thành viên tham dự cuộc họp Ban kiểm soát sẽ có một phiếu biểu quyết tại cuộc họp Ban kiểm soát. Nếu thành viên Ban kiểm soát không thể tham dự cuộc họp thì có thể ủy quyền biểu quyết của mình bằng văn bản, *email* cho một thành viên Ban kiểm soát khác (là đối tượng được phép tham gia biểu quyết) thực hiện biểu quyết thay.

2. Thành viên Ban kiểm soát *có xung đột lợi ích hoặc có* quyền lợi liên quan tới vấn đề được đưa ra Ban kiểm soát quyết định sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó và không được tính vào số lượng đại biểu yêu cầu có mặt tại cuộc họp, đồng thời cũng không được *ủy quyền cho/*nhận ủy quyền của thành viên Ban kiểm soát khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó ngoại trừ quy định tại khoản 3 *Điều 10* Quy chế này.

3. Nếu có nghi ngờ nào phát sinh tại một cuộc họp liên quan đến quyền lợi của thành viên Ban kiểm soát hoặc liên quan đến quyền được biểu quyết của thành viên Ban kiểm soát và những nghi ngờ đó không được thành viên Ban kiểm soát đó tự nguyện giải quyết bằng cách chấp thuận từ bỏ quyền biểu quyết, thì nghi ngờ đó sẽ được chuyển tới chủ toạ của cuộc họp. Phán quyết của chủ tọa sẽ có giá trị cuối cùng và có tính kết luận trừ trường hợp khi bản chất hoặc mức độ quyền lợi của thành viên Ban kiểm soát có liên quan đó chưa được biết rõ.

4. Quyết định của Ban kiểm soát được thông qua nếu được đa số thành viên Ban kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết dự họp chấp thuận. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Trưởng Ban kiểm soát hoặc thành viên Ban kiểm soát được Trưởng Ban kiểm soát ủy quyền chủ tọa cuộc họp (trường hợp Trưởng Ban kiểm soát vắng mặt).

5. Trưởng Ban kiểm soát quyết định việc lấy ý kiến thành viên Ban kiểm soát bằng văn bản nếu thấy cần thiết. *Trình tự, thủ tục lấy ý kiến thành viên Ban kiểm soát bằng văn bản được thực hiện theo quy định nội bộ của Ban kiểm soát.* Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến thành viên Ban kiểm soát bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Ban kiểm soát thông thường, nếu *được sự nhất trí bằng văn bản của đa số các thành viên Ban kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết đối với vấn đề đưa ra xin ý kiến. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Trưởng Ban kiểm soát hoặc thành viên Ban kiểm soát được Trưởng Ban kiểm soát ủy quyền chủ trì việc lấy ý kiến bằng văn bản.*

Điều 22. Biên bản họp Ban kiểm soát

1. Các cuộc họp của Ban kiểm soát phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản họp phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của Eximbank;

b) Mục đích, chương trình và nội dung họp;

c) Thời gian, địa điểm họp;

d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do; họ tên thư ký/người ghi biên bản và thành phần khác được mời tham dự họp;

e) Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;

f) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

g) Các quyết định đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

h) Họ, tên, chữ ký của Chủ tọa, tất cả thành viên hoặc đại diện theo uỷ quyền dự họp và thư ký (người ghi biên bản).

2. Chủ tọa, thư ký (người ghi biên bản) và tất cả các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp ký tên và phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của biên bản họp Ban kiểm soát.

3. Biên bản họp Ban kiểm soát có hiệu lực khi có đủ chữ ký Chủ tọa, thư ký và tất cả các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp, trừ trường hợp cuộc họp theo hình thức hội nghị trực tuyến thì Biên bản họp Ban kiểm soát có hiệu lực khi có chữ ký của Chủ tọa, thư ký (người ghi biên bản). Các thành viên Ban kiểm soát khác tham dự họp theo hình thức hội nghị trực tuyến có trách nhiệm ký vào biên bản họp trong thời gian sớm nhất.

4. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập bằng tiếng Việt. Chủ tọa cuộc họp có trách nhiệm bố trí lập và gửi Biên bản họp Ban kiểm soát cho các thành viên Ban kiểm soát *và biên bản đó sẽ được coi là bằng chứng mang tính kết luận về công việc tiến hành tại cuộc họp.*

5. Biên bản cuộc họp phải được lưu giữ tại *trụ sở chính Ngân hàng* nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.

Mục 3
BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH

Điều 23. Trình báo cáo hàng năm

Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thực hiện theo quy định pháp luật, *Điều lệ* và quy định nội bộ của ngân hàng.

Điều 24. Thù lao và lợi ích khác của Thành viên Ban kiểm soát

Thù lao và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định tại Điều lệ và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 25. Công khai các lợi ích có liên quan

Việc công khai các lợi ích liên quan của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định tại Điều lệ và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 26. Trách nhiệm tuân thủ quy định về công khai lợi ích liên quan, tuân thủ nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát

Thành viên Ban kiểm soát phải tuân thủ các quy định về công khai lợi ích liên quan, tuân thủ các quy định về nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Quy chế này, Điều lệ và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 27. Trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp không tuân thủ các quy định về công khai lợi ích liên quan, nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát

1. Thành viên Ban kiểm soát vi phạm các quy định về công khai lợi ích liên quan, các quy định về nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát, ngoài việc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm theo quy định tại Quy chế này *và Điều lệ thì* còn phải chịu trách nhiệm hoặc liên đới chịu trách nhiệm về những thiệt hại của Ngân hàng do hành vi vi phạm của mình gây ra. *Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác*, mọi thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban kiểm soát trực tiếp hoặc gián tiếp có được do vi phạm nghĩa vụ của mình đều thuộc sở hữu của Ngân hàng.

2. Nguyên tắc bồi thường và xác định thiệt hại được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

3. Ngoài trách nhiệm phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại Điều này, thành viên Ban kiểm soát còn có thể phải chịu các trách nhiệm khác theo quy định của Quy chế này, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ và quy định của pháp luật có liên quan do hành vi vi phạm các quy định về công khai lợi ích liên quan, các quy định về nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát.

Mục 4
MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 28. Mối quan hệ giữa các thành viên Ban kiểm soát

Các thành viên Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng có sự phối hợp, cộng tác trong công việc chung để đảm bảo thực hiện tốt trách nhiệm, quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định pháp luật và Điều lệ. Trưởng Ban Kiểm soát là người điều phối công việc chung của Ban kiểm soát nhưng không có quyền chi phối các thành viên Ban kiểm soát.

Điều 29. Mối quan hệ với Hội đồng quản trị

1. *Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Hội đồng quản trị, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị*. Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, hỗ trợ lẫn nhau để hoàn thành nhiệm vụ theo quy định pháp luật và Điều lệ. Hội đồng quản trị phải tạo điều kiện, cơ chế để Ban kiểm soát phát huy vai trò, tác dụng của công tác kiểm tra, giám sát. Đồng thời, Hội đồng quản trị bảo đảm cung cấp thông tin, tài liệu, nghị quyết các phiên họp của Hội đồng quản trị để Ban kiểm soát thực hiện giám sát.

2. Ban kiểm soát thực hiện giám sát, kiểm toán nội bộ hàng năm theo kế hoạch, theo yêu cầu của Hội đồng quản trị, của cổ đông và thực hiện báo cáo kết quả giám sát, kiểm toán nội bộ theo quy định. Khi nhận được kết quả giám sát, kiểm toán và những đề xuất, kiến nghị của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị sẽ xem xét để đưa ra kết luận. Ban kiểm soát theo dõi việc thực hiện các kết luận của Hội đồng quản trị.

3. Hội đồng quản trị phối hợp với Ban kiểm soát/bộ phận Kiểm toán nội bộ khi kiểm toán nội bộ về giám sát của quản lý cấp cao đối với Hội đồng quản trị.

4. Ban kiểm soát thực hiện thẩm định các báo cáo của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên theo quy định tại Điều lệ.

5. Ban kiểm soát tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị về các vấn đề được nêu trong báo cáo của Ban kiểm soát trước khi trình Đại hội đồng cổ đông.

Điều 30. Mối quan hệ với Tổng Giám đốc

1. *Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Ban điều hành, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Ban điều hành.* Tổng Giám đốc phối hợp với Ban kiểm soát/ Kiểm toán nội bộ khi kiểm toán nội bộ về giám sát của quản lý cấp cao đối với Tổng Giám đốc.

2. Tổng Giám đốc chỉ đạo bộ phận quản lý rủi ro và các bộ phận có liên quan cung cấp đầy đủ thông tin về rủi ro cho Ban kiểm soát/Kiểm toán nội bộ để phục vụ việc lập kế hoạch kiểm toán nội bộ.

3. Tổng Giám đốc đảm bảo chế độ cung cấp thông tin cho Ban kiểm soát theo Quy chế này, Điều lệ và các quy định có liên quan.

4. Trong quá trình làm việc, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc phải phối hợp chặt chẽ, không gây cản trở lẫn nhau trong khi thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của mình.

5. Tổng Giám đốc và các chức danh quản lý khác chịu sự kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát đối với việc thực hiện nhiệm vụ điều hành của mình. Tổng Giám đốc và Người quản lý của Ngân hàng thực hiện báo cáo trực tiếp hoặc cung cấp các thông tin, báo cáo có liên quan đến hoạt động của Eximbank theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát.

6. Tổng Giám đốc cung cấp kịp thời, đầy đủ cho Ban kiểm soát các văn bản về cơ chế chính sách, quy chế, quy định của Eximbank, văn bản chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước và văn bản pháp luật có liên quan.

7. Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra, giám sát và tổ chức việc kiểm toán nội bộ và thực hiện báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát, kiểm toán nội bộ theo quy định. Tổng Giám đốc tiếp nhận báo cáo nội bộ về kiểm toán nội bộ, tổ chức thực hiện các kiến nghị của Ban kiểm soát đối với Tổng Giám đốc tại báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ (nếu có) và báo cáo Ban kiểm soát kết quả thực hiện các kiến nghị.

8. Khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra kiểm soát, các thành viên Ban kiểm soát cần thông báo trước kế hoạch làm việc bằng văn bản của Trưởng Ban kiểm soát cho Tổng Giám đốc nhằm đảm bảo hạn chế ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Ngân hàng. Trong trường hợp cần thiết, nhằm bảo mật thông tin đối với nhiệm vụ đang thực hiện, Ban kiểm soát có quyền không thông báo trước kế hoạch.

Điều 31. Quan hệ công tác với các Đơn vị trực thuộc Eximbank

1. Các đơn vị trong hệ thống Eximbank thực hiện cơ chế phối hợp hoạt động với Ban kiểm soát theo quy định, đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, kiểm toán nội bộ theo yêu cầu của Ban kiểm soát.

2. Lãnh đạo các Đơn vị được kiểm tra, kiểm toán chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, trung thực, hợp pháp của các thông tin, tài liệu cung cấp cho Ban kiểm soát và các đoàn kiểm tra, kiểm toán của Ban kiểm soát; thực hiện các kiến nghị của Ban kiểm soát đối với những vấn đề nêu trong báo cáo của Ban kiểm soát theo chỉ đạo của Hội đồng quản trị và Ban điều hành; thực hiện cung cấp thông tin phản hồi cho Ban kiểm soát về việc thực hiện các kiến nghị của Ban kiểm soát theo quy định.

Điều 32. Quan hệ công tác với các cơ quan quản lý nhà nước

Ban kiểm soát thực hiện chế độ báo cáo cho các cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định hiện hành.

Điều 33. Quan hệ công tác với cổ đông

1. Ban kiểm soát thực hiện báo cáo cổ đông kết quả giám sát hoạt động của Eximbank tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại Điều lệ.

2. Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra đột xuất khi nhận được yêu cầu từ cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông lớn và gửi báo cáo theo quy định tại Quy chế này và Điều lệ.

CHƯƠNG III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 34. Triển khai thực hiện

1. *Các thành viên Ban Kiểm soát, Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Điều hành, Kế toán trưởng và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.*

2. Mọi sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quy chế này do Ban kiểm soát xem xét, đề xuất và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

EXIMBANK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp.HCM, ngày 08 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024 ("Luật các TCTD 2024");
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (**"Eximbank"**).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") xem xét, thông qua Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm như sau:

I. CĂN CỨ ĐỀ XUẤT

- Theo Luật các TCDT 2024, khi ngân hàng thương mại rơi vào một trong các tình trạng như: có lỗ lũy kế lớn hơn 15% vốn điều lệ; bị xếp hạng dưới mức trung bình theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ("NHNN"), vi phạm tỷ lệ khả năng chi trả, vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu, bị rút tiền hàng loạt,… thì sẽ được NHNN can thiệp sớm.
- Can thiệp sớm là việc NHNN áp dụng các yêu cầu, biện pháp hạn chế đối với ngân hàng và yêu cầu ngân hàng đó thực hiện phương án khắc phục dưới sự giám sát của NHNN nhằm khắc phục tình trạng theo quy định pháp luật.
- Về yêu cầu xây dựng: ngân hàng phải xây dựng Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm nhằm chuẩn bị các biện pháp khắc phục tình trạng dẫn đến can thiệp sớm.
- Về thẩm quyền thông qua: Phương án khắc phục dự kiến phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày được thông qua.
- Về thời hạn thực hiện: Phương án khắc phục dự kiến phải được ngân hàng xây dựng, thông qua trước ngày 01 tháng 7 năm 2025.

II. ĐỀ XUẤT

Nhằm tuân thủ quy định pháp luật và chuẩn bị phương án dự phòng để đảm bảo khôi phục hoạt động bình thường của ngân hàng, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, các khách hàng và các bên có liên quan, Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua:

1. Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm - đính kèm Tờ trình này.

2. Giao Hội đồng quản trị cập nhật, điều chỉnh Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết hoặc theo yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Việc cập nhật, điều chỉnh của Hội đồng quản trị phải trên cơ sở đảm bảo các nội dung chủ yếu của Phương án khắc phục dự kiến và các biện pháp triển khai nhằm khắc phục tuân thủ Luật các TCTD 2024.

Kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Cảnh Anh

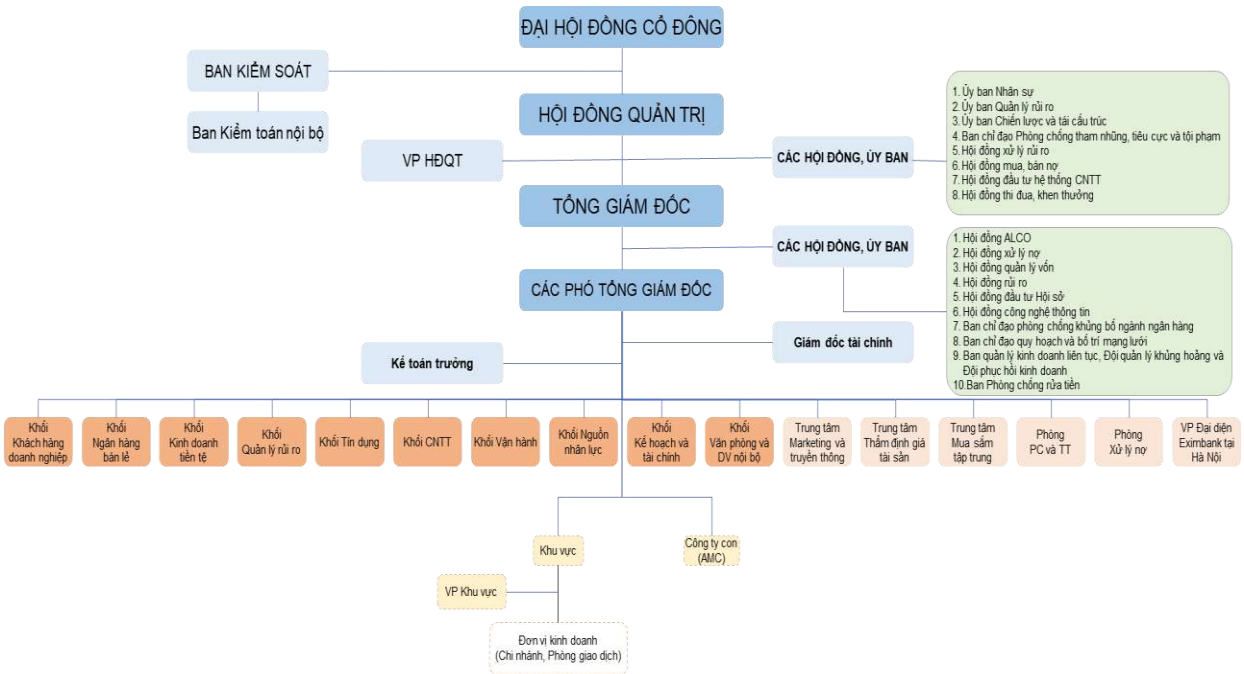
Tài liệu đính kèm:

- Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm của Eximbank.

DỰ THẢO PHƯƠNG ÁN KHẮC PHỤC DỰ KIẾN TRONG TRƯỜNG HỢP ĐƯỢC CAN THIỆP SỚM

1. Thông tin, đánh giá cơ cấu tổ chức, hoạt động kinh doanh:

a) Cơ cấu tổ chức:



Cơ cấu tổ chức nêu trên có thể thay đổi từng thời kỳ theo quyết định của cấp có thẩm quyền của Eximbank trên cơ sở phù hợp với các quy định pháp luật liên quan.

- Quy mô hoạt động:
  - Hội sở chính
  - 215 Đơn vị kinh doanh (48 Chi nhánh và 167 Phòng giao dịch)
  - 1 Công ty con: Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản – NH TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam.
  - Số lượng cán bộ nhân viên là 6.164 nhân sự (tính đến 31/12/2024)
- Đánh giá cơ cấu tổ chức Eximbank:
  - Trong năm 2024, HĐQT đã giám sát, chỉ đạo Ban Điều hành các mặt hoạt động kinh doanh của Eximbank theo đúng với định hướng và các mục tiêu chiến lược; các giải pháp đều được triển khai một cách tích cực, đồng bộ, đảm bảo việc thực hiện đúng theo lộ trình và mục tiêu đề ra, các tiêu chí cơ bản đều hoàn thành theo kế hoạch. Ban Điều hành đã nghiêm túc tuân thủ các quy định của Luật Các tổ chức tín dụng, Điều lệ Eximbank, Nghị quyết Đại hội cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT trong việc chỉ đạo, quản lý và điều hành hoạt động của ngân hàng.

- Sự phối hợp giữa BKS với HĐQT, BĐH và cán bộ quản lý khác của Eximbank được thực hiện thông suốt, phù hợp với quy định pháp luật, điều lệ và quy định nội bộ của Eximbank.

b) Hoạt động kinh doanh:

- Một số chỉ tiêu hoạt động kinh doanh của Eximbank trong 4 năm gần nhất

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021		Năm 2022		Năm 2023		Năm 2024	
	Giá trị	Tăng/ giảm so với 2020	Giá trị	Tăng/ giảm so với 2021	Giá trị	Tăng/ giảm so với 2022	Giá trị	Tăng/ giảm so với 2023
Tổng tài sản	165.831.996	3,36%	185.056.051	11,59%	201.416.835	8,84%	239.767.994	19,04%
Vốn huy động	145.018.834	3,38%	160.531.858	10,70%	174.712.907	8,83%	210.061.987	20,23%
Dư nợ cho vay khách hàng	114.674.630	13,80%	130.505.614	13,81%	140.448.924	7,62%	165.154.897	17,59%
Tổng thu nhập hoạt động	4.709.349	5,93%	7.288.065	54,76%	6.554.833	-10,06%	8.557.635	30,55%
Lợi nhuận trước thuế	1.205.066	-10,00%	3.709.066	207,79%	2.719.626	-26,68%	4.188.417	54,01%
Lợi nhuận sau thuế	965.437	-9,79%	2.945.752	205,12%	2.165.099	-26,50%	3.326.804	53,66%

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2021, 2022, 2023 và 2024 của Eximbank.

- Cơ cấu thu nhập hoạt động của Eximbank trong 4 năm gần nhất

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021		Năm 2022		Năm 2023		Năm 2024	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Thu nhập lãi thuần	3.524.302	74,84%	5.591.971	76,73%	4.597.104	70,13%	5.923.525	69,22%
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	432.865	9,19%	513.815	7,05%	514.300	7,85%	1.080.300	12,62%
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	394.214	8,37%	606.104	8,32%	485.920	7,41%	673.796	7,87%
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	99.397	2,11%	87550	1,20%	121.282	1,85%	-68.479	-0,80%
Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	4.739	0,10%	5.643	0,08%	1.148	0,02%	1.385	0,02%
Lãi thuần từ hoạt động khác	253.832	5,39%	482.982	6,63%	835.079	12,74%	947.108	11,07%
Tổng thu nhập hoạt động	**4.709.349**	**100%**	**7.288.065**	**100%**	**6.554.833**	**100%**	**8.557.635**	**100%**

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2021, 2022, 2023 và 2024 của Eximbank.

- Đánh giá hoạt động kinh doanh: Năm 2024 Eximbank đã có kết quả kinh doanh tốt, đánh dấu 3 năm liên tiếp Ngân hàng đã đạt được tốc độ tăng trưởng cao và hiệu quả cải thiện mạnh.

2. Thực trạng tài chính và hoạt động của Eximbank:

- Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
1	**Vốn chủ sở hữu**	**17.784.908**	**20.479.900**	**22.444.999**	**25.099.406**
1.1	Vốn điều lệ	12.355.229	12.355.229	17.469.561	18.688.106
1.2	Vốn đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm tài sản cố định	15.396	15.396	15.396	15.396
1.3	Thặng dư vốn cổ phần	156.322	156.322	156.322	156.322
1.4	Cổ phiếu quỹ	-78.273	-78.273	-78.273	-78.273
1.5	Các quỹ dự trữ	2.130.576	2.572.222	2.896.986	3.229.530
1.6	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	0	0	0	0
1.7	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	0	0	0	0
1.8	Lợi nhuận chưa phân phối	3.205.658	5.459.004	1.985.007	3.088.325
2	**Tổng nợ phải trả**	**148.047.088**	**164.576.151**	**178.971.836**	**214.668.588**
2.1	Các khoản nợ Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	29.184	24.261	19.870	2.079.510
2.2	Tiền gửi và vay các TCTD khác	7.615.859	11.893.026	16.363.869	29.670.330
2.3	Tiền gửi của khách hàng	137.373.791	148.614.571	156.329.168	167.447.644
2.4	Các công cụ tài chính phái sinh và các công nợ tài chính khác	0	0	230.822	0
2.5	Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay chịu rủi ro	0	0	0	0
2.6	Phát hành giấy tờ có giá	0	0	2.000.000	10.864.503
2.7	Các khoản nợ khác	3.028.254	4.044.293	4.028.107	4.606.601
3	**Chỉ tiêu về cơ cấu vốn**				
3.1	Hệ số nợ phải trả/tổng tài sản (lần)	0,89	0,89	0,89	0,90
3.2	Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu (lần)	8,32	8,04	7,97	8,55
4	**Chỉ tiêu về khả năng thanh toán**				
4.1	Hệ số thanh toán ngắn hạn (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn)	Không áp dụng			
4.2	Hệ số thanh toán nhanh ((tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho)/nợ ngắn hạn)				
5	**Dư nợ trái phiếu/vốn chủ sở hữu (lần)**	**0**	**0**	**0**	**0,15**
6	**Lợi nhuận trước thuế**	**1.205.066**	**3.709.066**	**2.719.626**	**4.188.417**
7	**Lợi nhuận sau thuế**	**965.437**	**2.945.752**	**2.165.099**	**3.326.804**
8	**Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế trên Tổng tài sản (ROA) (%)**	**0,58%**	**1,59%**	**1,07%**	**1,39%**
9	**Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) (%)**	**5,43%**	**14,38%**	**9,65%**	**13,25%**

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
10	**Chỉ tiêu về đảm bảo an toàn**				
10.1	Tỷ lệ khả năng chi trả:				
	+ Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	12,43%	20,87%	16,82%	14,52%
	+ Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày VND	116,02%	265,84%	-367,62% (Đáp ứng)	68,78%
	+ Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày (ngoại tệ)	-251,16% (Đáp ứng)	140,27%	93,04%	464,32%
10.2	Tỷ lệ an toàn vốn CAR	12,29%	14,64%	13,43%	12,41%
10.3	Trạng thái ngoại tệ, vàng tối đa so với vốn tự có:				
	+ Trạng thái ngoại tệ dương so với vốn tự có	0,01%	0,17%	0,25%	0,03%
	+ Trạng thái ngoại tệ âm so với vốn tự có	4,61%	0,02%	0,08%	2,26%
	+ Trạng thái vàng so với vốn tự có	1,19%	0,65%	0,33%	0,24%
10.4	Tỷ lệ mua, đầu tư trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh	6,08%	4,60%	1,58%	6,22%
10.5	Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn sử dụng cho vay trung dài hạn	20,74%	18,72%	14,44%	24,22%
10.6	Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi (LDR)	79,62%	81,40%	80,75%	79,77%

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2021, 2022, 2023 và 2024 của Eximbank

3. Các biện pháp triển khai nhằm khắc phục từng trường hợp vi phạm dẫn đến can thiệp sớm và lộ trình, thời hạn thực hiện từng biện pháp:

STT	Luật các TCTD quy định các vi phạm dẫn đến can thiệp sớm	Diễn giải nội dung	Biện pháp triển khai khắc phục	Lộ trình, thời hạn thực hiện biện pháp
1	Số lỗ lũy kế lớn hơn 15% giá trị của vốn điều lệ và các quỹ dự trữ ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất hoặc theo kết luận thanh tra, kiểm toán của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu quy định tại điểm b khoản	**Lỗ lũy kế > 15% Vốn điều lệ và các quỹ** Nguyên nhân có thể dẫn đến lỗ lũy kế: - Các khoản vay xấu không thu hồi được, phải trích lập dự phòng rủi ro làm giảm lợi nhuận. - Sự biến động của lãi suất, tỷ giá và thị trường tài chính làm ảnh hưởng đến lợi nhuận của Ngân hàng. - Tổn thất từ các hoạt động đầu tư không mang lại lợi nhuận như kỳ vọng hoặc bị giảm giá trị mạnh.	Nâng cao hiệu quả hoạt động, tiết giảm mạnh chi phí hoạt động, loại bỏ các dự án, các khoản đầu tư không hiệu quả. Giảm chi phí vốn, tăng trưởng nguồn vốn hợp lý phù hợp với tốc độ tăng trưởng tín dụng, tìm kiếm các nguồn vốn dài hạn với chi phí hợp lý.	Thực hiện ngay lập tức để đạt mục tiêu cải thiện hiệu quả và cải thiện lợi nhuận Tiếp tục duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm.
			Đẩy mạnh công tác xử lý nợ xấu, bán tài sản để giảm bớt trích lập dự phòng, giảm bớt thoái lãi, tạo được nguồn thu bổ sung từ xử lý nợ. Tập trung cho vay các khách hàng có năng lực tài chính tốt, đánh giá dòng tiền phù hợp.	Thực hiện ngay lập tức và duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm.

STT	Luật các TCTD quy định các vi phạm dẫn đến can thiệp sớm	Diễn giải nội dung	Biện pháp triển khai khắc phục	Lộ trình, thời hạn thực hiện biện pháp
	1 Điều 138 của Luật các TCTD	**CAR < 8%**	Không thực hiện các hoạt động giảm Vốn tự có, sử dụng lợi nhuận giữ lại như trả cổ tức bằng tiền mặt, sử dụng các quỹ dự trữ …	Thực hiện ngay lập tức và duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm.
			Nâng cao năng lực quản trị điều hành, cải thiện chất lượng danh mục cho vay: kiểm soát điều kiện tín dụng, giảm các khoản vay có hệ số rủi ro cao – cải thiện hệ số rủi ro danh mục cho vay, quản trị rủi ro, xử lý nợ.	Thực hiện ngay lập tức và đạt mục tiêu cải thiện chất lượng danh mục cho vay trong vòng 3 tháng. Tiếp tục duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm.
			Nâng cao năng lực quản trị rủi ro, cải thiện quy trình báo cáo, giám sát nội bộ và thường xuyên đánh giá danh mục tài sản có trọng số rủi ro cao nhằm tái cấu trúc danh mục tài sản có trọng số rủi ro cao.	Thực hiện ngay lập tức và duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm.
			Rà soát, đánh giá các loại rủi ro lãi suất, rủi ro thị trường có ảnh hưởng trọng yếu đến các danh mục cho vay có hệ số rủi ro cao để đưa ra giải pháp giảm và thực hiện.	Thực hiện ngay lập tức và duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm.

STT	Luật các TCTD quy định các vi phạm dẫn đến can thiệp sớm	Diễn giải nội dung	Biện pháp triển khai khắc phục	Lộ trình, thời hạn thực hiện biện pháp
			Tăng vốn cấp 2 bằng hình thức phát hành giấy tờ có giá kỳ hạn dài trên 5 năm, hoặc phát hành giấy tờ có giá kỳ hạn dài trên 5 năm có điều kiện, điều khoản chủ động chuyển đổi thành vốn chủ sở hữu.	Phát hành trong điều kiện cơ hội thị trường phù hợp.
			Tăng vốn điều lệ (vốn cấp 1) bằng hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hành, đối tác chiến lược, khách hàng đại chúng tùy thuộc tình hình, chi phí phát hành thị trường.	Thực hiện phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ nếu các phương án khắc phục ở trên chưa đủ hiệu quả.
2	**Xếp hạng dưới mức trung bình theo quy định của Thống đốc Ngân hàng nhà nước**	TCTD xếp hạng dưới mức trung bình là bị xếp hạng yếu (D) hoặc Yếu kém (E). Cụ thể như sau: - *Xếp hạng yếu (D):* nếu không duy trì được 01 trong các điều kiện sau:	Tăng vốn và cải thiện chất lượng nguồn vốn tự có: - Eximbank đã tăng vốn điều lệ lên 18.688 tỷ đồng, vượt ngưỡng 15.000 tỷ đồng (nhóm Ngân hàng lớn). Ngân hàng tiếp tục ưu tiên giữ lại lợi nhuận để bổ sung vốn tự có. - Ngân hàng đảm bảo quản lý tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (CAR) trên 8%, duy trì quanh mức 11-12%.	Hàng năm ưu tiên giữ lại lợi nhuận bổ sung vốn chủ sở hữu.

STT	Luật các TCTD quy định các vi phạm dẫn đến can thiệp sớm	Diễn giải nội dung	Biện pháp triển khai khắc phục	Lộ trình, thời hạn thực hiện biện pháp
		▪ Các tỷ lệ khả năng chi trả trong thời gian 03 tháng liên tục; hoặc ▪ Tỷ lệ an toàn vốn (CAR) theo quy định tối thiểu 8% trong thời gian 06 tháng liên tục. - *Xếp hạng Yếu kém (E)* nếu có nguy cơ mất/ mất khả năng chi trả. Bị xếp hạng yếu (D) hoặc yếu kém (E) theo chấm điểm của NHNN.	Kiểm soát chất lượng tín dụng, giảm nợ xấu, nâng cao chất lượng tài sản: - Đa dạng hóa cấp tín dụng, hạn chế rủi ro từ các lĩnh vực kinh doanh bất động sản, chứng khoán, đầu tư BOT. - Triển khai các biện pháp hỗ trợ khách hàng, cơ cấu nợ, phân loại nợ và trích lập dự phòng đầy đủ. - Tăng cường kiểm tra nội bộ, quản lý rủi ro, duy trì tỷ lệ nợ xấu dưới 3%.	Thực hiện ngay lập tức và đạt mục tiêu kiểm soát chất lượng tín dụng trong vòng 3 tháng. Tiếp tục duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm.
			Quản trị điều hành và kết quả hoạt động kinh doanh: - Tối ưu hóa chi phí hoạt động, giảm chỉ số chi phí trên thu nhập (“CIR”). - Tối ưu hóa cơ cấu nguồn vốn và sử dụng vốn, đảm bảo an toàn thanh khoản, cải thiện NIM.	Thực hiện ngay lập tức và đạt mục tiêu cải thiện quản trị điều hành trong vòng 3 tháng và kết quả kinh doanh trong vòng 6 tháng. Tiếp tục duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm.

STT	Luật các TCTD quy định các vi phạm dẫn đến can thiệp sớm	Diễn giải nội dung	Biện pháp triển khai khắc phục	Lộ trình, thời hạn thực hiện biện pháp
			- Tăng trưởng quy mô hoạt động, đa dạng hóa nguồn vốn huy động, giảm chi phí vốn, loại bỏ các tài sản sinh lời không hiệu quả. - Gia tăng các nguồn thu nhập từ lãi, dịch vụ, ngoại tệ, vàng, và xử lý nợ.	
			Khả năng thanh khoản và mức độ nhạy cảm với rủi ro thị trường: - Theo dõi và kiểm soát chặt chẽ các tỷ lệ an toàn trong hoạt động ngân hàng. - Đảm bảo nguồn vốn huy động được phân tán và đa dạng, giảm thiểu rủi ro.	Thực hiện ngay lập tức và đạt mục tiêu cải thiện khả năng thanh khoản và độ nhạy với rủi ro thị trường trong vòng 1 tháng. Tiếp tục duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm.
3	**Vi phạm tỷ lệ khả năng chi trả quy định tại điểm a khoản 1 Điều 138 của Luật các TCTD**	Bao gồm: Vi phạm trong thời gian 30 ngày liên tục: (i) Tỷ lệ dự trữ thanh khoản tối thiểu 10%;	Gia tăng tỷ trọng các tài sản có tính thanh khoản cao dễ chuyển đổi thành tiền mặt theo quy định NHNN bao gồm giấy tờ có giá giao dịch NHNN, Tiền gửi không kỳ hạn, qua đêm tại ngân hàng đại lý, tổ chức tín dụng, Tiền gửi tại NHNN, DTBB, Tiền mặt.	Thực hiện ngay lập tức và đạt mục tiêu cải thiện tỷ trọng thanh khoản cao trong vòng 2 tuần. Tiếp tục duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm.

STT	Luật các TCTD quy định các vi phạm dẫn đến can thiệp sớm	Diễn giải nội dung	Biện pháp triển khai khắc phục	Lộ trình, thời hạn thực hiện biện pháp
	trong thời gian 30 ngày liên tục	Nguyên nhân chính dẫn đến vi phạm: Thiếu hụt tài sản thanh khoản cao;	Tái cơ cấu danh mục tài sản đầu tư (trái phiếu tổ chức tín dụng, trái phiếu doanh nghiệp) sang danh mục tài sản có tính thanh khoản cao (giấy tờ có giá giao dịch NHNN).	Thực hiện ngay lập tức và đạt mục tiêu tái cơ cấu danh mục tài sản đầu tư trong vòng 2 tuần. Tiếp tục duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm
			Phát hành giấy tờ có giá kỳ hạn ngắn (có hoặc không kèm điều khoản mua lại) nhằm gia tăng tỷ trọng tiền mặt, tiền gửi NHNN.	Chuẩn bị cho việc phát hành trong vòng 1 tháng Thực hiện phát hành trong vòng 1 tháng tiếp theo sau khi hoàn tất công việc chuẩn bị. Chuẩn bị các đợt phát hành tiếp theo (nếu cần thiết).
			Luôn tuân thủ tỷ lệ DTBB tối thiểu đồng thời duy trì tỷ lệ tiền mặt vừa đủ để đáp ứng các trường hợp rút tiền đột ngột nhằm không gây ra tình huống khẩn cấp tạo thông tin bất lợi trong tình hình này.	Thực hiện ngay lập tức và duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm.

STT	Luật các TCTD quy định các vi phạm dẫn đến can thiệp sớm	Diễn giải nội dung	Biện pháp triển khai khắc phục	Lộ trình, thời hạn thực hiện biện pháp
			Nâng cao hiệu quả hoạt động, tiết giảm chi phí hoạt động, đánh giá hiệu quả, tiết giảm chi phí các dự án đầu tư không sinh lời cao nhằm nâng cao khả năng sinh lời, vốn chủ sở hữu thông qua đó giảm nợ phải trả.	Thực hiện ngay lập tức và duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm.
			Nâng cao năng lực quản trị rủi ro, cải thiện quy trình báo cáo, giám sát nội bộ và cảnh báo khi có các tín hiệu vi phạm tỷ lệ dự trữ thanh khoản.	Thực hiện ngay lập tức và duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm.
		Vi phạm trong thời gian 30 ngày liên tục: (ii) Tỷ lệ khả năng chi trả VND 30 ngày tối thiểu 50%; (iii) Tỷ lệ khả năng chi trả ngoại tệ 30 ngày tối thiểu 10%.	Gia tăng tỷ trọng các tài sản có tính thanh khoản cao dễ chuyển đổi thành tiền mặt theo quy định NHNN bao gồm giấy tờ có giá giao dịch NHNN, Tiền gửi không kỳ hạn, qua đêm tại ngân hàng đại lý, tổ chức tín dụng, Tiền gửi tại NHNN, DTBB, Tiền mặt. Ưu tiên các loại giấy tờ có giá kỳ hạn ngắn có thể tạo ra dòng tiền vào như tín phiếu NHNN ...	Thực hiện ngay lập tức và đạt mục tiêu cải thiện tỷ trọng thanh khoản cao trong vòng 2 tuần. Tiếp tục duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm.

STT	Luật các TCTD quy định các vi phạm dẫn đến can thiệp sớm	Diễn giải nội dung	Biện pháp triển khai khắc phục	Lộ trình, thời hạn thực hiện biện pháp
		Nguyên nhân chính dẫn đến vi phạm: - Thiếu hụt tài sản thanh khoản cao; - Chênh lệch dòng tiền ra lớn hơn dòng tiền vào	Tái cơ cấu danh mục tài sản đầu tư (trái phiếu tổ chức tín dụng, trái phiếu doanh nghiệp) sang danh mục tài sản có tính thanh khoản cao (giấy tờ có giá giao dịch NHNN).	Thực hiện ngay lập tức và đạt mục tiêu tái cơ cấu danh mục tài sản đầu tư trong vòng 2 tuần. Tiếp tục duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm.
			Phát hành giấy tờ có giá kỳ hạn ngắn (có hoặc không kèm điều khoản mua lại) nhằm gia tăng tỷ trọng tiền mặt, tiền gửi NHNN.	Chuẩn bị cho việc phát hành trong vòng 1 tháng. Thực hiện phát hành trong vòng 1 tháng tiếp theo sau khi hoàn tất công việc chuẩn bị. Chuẩn bị các đợt phát hành tiếp theo (nếu cần thiết).
			Luôn tuân thủ tỷ lệ dự trữ bắt buộc tối thiểu, đồng thời duy trì tỷ lệ tiền mặt vừa đủ để đáp ứng các trường hợp rút tiền đột ngột nhằm không gây ra tình huống khẩn cấp, tạo thông tin bất lợi trong tình hình này.	Thực hiện ngay lập tức và duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm

STT	Luật các TCTD quy định các vi phạm dẫn đến can thiệp sớm	Diễn giải nội dung	Biện pháp triển khai khắc phục	Lộ trình, thời hạn thực hiện biện pháp
			Tái cấu trúc kỳ hạn các khoản chi trả ngắn hạn thành dài hạn.	Thực hiện ngay lập tức và duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm.
			Nâng cao năng lực quản trị rủi ro, cải thiện quy trình báo cáo, giám sát nội bộ, dự báo dòng tiền và nhận diện sớm rủi ro chi trả.	Thực hiện ngay lập tức và duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm.
4	**Vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu quy định tại điểm b khoản 1 Điều 138 của Luật các TCTD trong thời gian 06 tháng liên tục**	CAR < 8% trong 06 tháng liên tục Nguyên nhân do Vốn tự có không đủ đáp ứng hoạt động kinh doanh của ngân hàng. Cụ thể: - Vốn tự có không tăng tương ứng với kế hoạch kinh doanh hoặc bị suy giảm do các khoản lỗ lũy kế - Tài sản có rủi ro tín dụng tăng do tăng trưởng tín dụng mạnh hoặc tỷ trọng các khoản cho vay có rủi ro cao	Không thực hiện các hoạt động giảm Vốn tự có, sử dụng lợi nhuận giữ lại như trả cổ tức bằng tiền mặt, sử dụng các quỹ dự trữ…	Thực hiện ngay lập tức và duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm.
			Nâng cao năng lực quản trị điều hành, cải thiện chất lượng danh mục cho vay: kiểm soát điều kiện tín dụng, giảm các khoản vay có hệ số rủi ro cao – cải thiện hệ số rủi ro danh mục cho vay, quản trị rủi ro, xử lý nợ.	Thực hiện ngay lập tức và đạt mục tiêu cải thiện chất lượng danh mục cho vay trong vòng 3 tháng. Tiếp tục duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm.
			Nâng cao năng lực quản trị rủi ro, cải thiện quy trình báo cáo, giám sát nội bộ và thường xuyên đánh giá danh mục tài sản có trọng số rủi ro cao nhằm tái cấu trúc danh mục tài sản có trọng số rủi ro cao.	Thực hiện ngay lập tức và duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm.

STT	Luật các TCTD quy định các vi phạm dẫn đến can thiệp sớm	Diễn giải nội dung	Biện pháp triển khai khắc phục	Lộ trình, thời hạn thực hiện biện pháp
		tăng (cho vay tín chấp, KD BĐS…) - Các yếu tố thị trường như giá tài sản, lãi suất, tỷ giá hối đoái, và các yếu tố vĩ mô khác biến động dẫn đến tăng mức yêu cầu vốn cho rủi ro thị trường.	Rà soát, đánh giá các loại rủi ro lãi suất, rủi ro thị trường có ảnh hưởng trọng yếu đến các danh mục cho vay có hệ số rủi ro cao để đưa ra giải pháp giảm và thực hiện.	Thực hiện ngay lập tức và duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm.
			Tăng vốn cấp 2 bằng hình thức phát hành giấy tờ có giá kỳ hạn dài trên 5 năm, hoặc phát hành giấy tờ có giá kỳ hạn dài trên 5 năm có điều kiện, điều khoản chủ động chuyển đổi thành vốn chủ sở hữu.	Phát hành trong điều kiện cơ hội thị trường phù hợp.
			Tăng vốn điều lệ (vốn cấp 1) bằng hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hành, đối tác chiến lược, khách hàng đại chúng tùy thuộc tình hình, chi phí phát hành thị trường.	Thực hiện phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ nếu các phương án khắc phục ở trên chưa đủ hiệu quả.
5	**Bị rút tiền hàng loạt và có báo cáo gửi Ngân hàng Nhà nước**	Rút tiền hàng loạt dẫn đến nguy cơ mất khả năng chi trả hoặc mất khả năng chi trả.	Thực hiện các hoạt động truyền thông hiệu quả làm rõ/đính chính các vấn đề/nội dung không chính xác đang được lan truyền, bổ sung các luồng thông tin tích cực, chính thống để cải thiện, duy trì niềm tin của khách hàng:	Thực hiện ngay lập tức và duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm.

STT	Luật các TCTD quy định các vi phạm dẫn đến can thiệp sớm	Diễn giải nội dung	Biện pháp triển khai khắc phục	Lộ trình, thời hạn thực hiện biện pháp
			- Thực hiện truyền thông nội bộ để tất cả cán bộ nhân viên nắm rõ tình hình hoạt động, không lan truyền thông tin sai lệch và đính chính các thông tin chính xác, hỗ trợ ngân hàng xử lý các thông tin bất lợi. - Tăng cường truyền thông bên ngoài về các thông tin chính thống, chính xác về tình hình hoạt động của ngân hàng, hạn chế và xử lý thông tin sai lệch. - Áp dụng các biện pháp trong quy trình quản lý rủi ro danh tiếng.	
			Tăng cường các tấm đệm thanh khoản để đáp ứng các nhu cầu rút tiền từ khách hàng: - Tăng cường hoạt động thu hồi nợ, xử lý tài sản đảm bảo. - Tăng cường huy động thị trường 1, vay TCTD khác để đảm bảo nguồn tiền thanh toán cho khách hàng.	Thực hiện ngay lập tức và duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm.

STT	Luật các TCTD quy định các vi phạm dẫn đến can thiệp sớm	Diễn giải nội dung	Biện pháp triển khai khắc phục	Lộ trình, thời hạn thực hiện biện pháp
			Áp dụng các hoạt động được hỗ trợ của Ngân hàng Nhà nước: Vay OMO, vay tái cấp vốn từ Ngân hàng Nhà nước.	Thực hiện ngay lập tức và duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm.
		Nguy cơ mất khả năng chi trả: thiếu hụt tài sản có tính thanh khoản cao ở mức 20% trở lên dẫn đến không duy trì được một trong các tỷ lệ khả năng chi trả trong thời gian 30 ngày liên tục.	Tăng tỷ trọng các tài sản có tính thanh khoản cao dễ chuyển đổi thành tiền mặt theo quy định NHNN bao gồm giấy tờ có giá giao dịch NHNN, Tiền gửi không kỳ hạn, qua đêm tại ngân hàng đại lý, tổ chức tín dụng, Tiền gửi tại NHNN, DTBB, Tiền mặt. Ưu tiên các loại giấy tờ có giá kỳ hạn ngắn có thể tạo ra dòng tiền vào như tín phiếu NHNN...	Thực hiện ngay lập tức và đạt mục tiêu tăng tài sản có tính thanh khoản cao trong vòng 2 tuần. Tiếp tục duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm.
			Tái cơ cấu danh mục tài sản đầu tư (trái phiếu tổ chức tín dụng, trái phiếu doanh nghiệp) sang danh mục tài sản có tính thanh khoản cao (giấy tờ có giá giao dịch NHNN, tiền gửi qua đêm, tiền gửi không kỳ hạn tại TCTD).	Thực hiện ngay lập tức và đạt mục tiêu tái cơ cấu danh mục tài sản đầu tư trong vòng 2 tuần. Tiếp tục duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm.

STT	Luật các TCTD quy định các vi phạm dẫn đến can thiệp sớm	Diễn giải nội dung	Biện pháp triển khai khắc phục	Lộ trình, thời hạn thực hiện biện pháp
			Phát hành giấy tờ có giá kỳ hạn ngắn (có hoặc không kèm điều khoản mua lại) nhằm gia tăng tỷ trọng tiền mặt, tiền gửi NHNN.	Chuẩn bị cho việc phát hành trong vòng 1 tháng Thực hiện phát hành trong vòng 1 tháng tiếp theo sau khi hoàn tất công việc chuẩn bị.
			Tái cấu trúc kỳ hạn các khoản chi trả ngắn hạn thành dài hạn.	Thực hiện ngay lập tức và duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm.
		Mất khả năng chi trả: khi không có khả năng thực hiện thanh toán nghĩa vụ nợ trong thời gian 01 tháng kể từ ngày đến hạn thanh toán.	Tăng tỷ trọng các tài sản có tính thanh khoản cao dễ chuyển đổi thành tiền mặt theo quy định NHNN bao gồm giấy tờ có giá giao dịch NHNN, Tiền gửi không kỳ hạn, qua đêm tại ngân hàng đại lý, tổ chức tín dụng, Tiền gửi tại NHNN, DTBB, Tiền mặt. Ưu tiên các loại giấy tờ có giá kỳ hạn ngắn có thể tạo ra dòng tiền vào như tín phiếu NHNN...	Thực hiện ngay lập tức và đạt mục tiêu tăng tài sản có tính thanh khoản cao trong vòng 2 tuần. Tiếp tục duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm.
			Tái cơ cấu danh mục tài sản đầu tư (trái phiếu tổ chức tín dụng, trái phiếu doanh nghiệp) sang danh mục tài sản có tính thanh khoản cao nhất (tiền mặt, tiền gửi NHNN, tiền gửi	Thực hiện ngay lập tức và đạt mục tiêu tái cơ cấu danh mục tài sản đầu tư trong vòng 2 tuần.

STT	Luật các TCTD quy định các vi phạm dẫn đến can thiệp sớm	Diễn giải nội dung	Biện pháp triển khai khắc phục	Lộ trình, thời hạn thực hiện biện pháp
			qua đêm, không kỳ hạn tại TCTD, giấy tờ có giá giao dịch NHNN).	Tiếp tục duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm.
			Tăng cường huy động thị trường 1 và phát hành giấy tờ có giá kỳ hạn ngắn (có hoặc không kèm điều khoản mua lại) nhằm gia tăng tỷ trọng tiền mặt, tiền gửi NHNN.	Tăng cường huy động trong vòng 01 tháng. Chuẩn bị cho việc phát hành trong vòng 1 tháng Thực hiện phát hành trong vòng 1 tháng tiếp theo sau khi hoàn tất công việc chuẩn bị.
			Tái cấu trúc kỳ hạn các khoản chi trả ngắn hạn thành dài hạn.	Thực hiện ngay lập tức và duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm.
			Áp dụng các hoạt động được hỗ trợ của Ngân hàng Nhà nước: Vay OMO, vay tái cấp vốn từ Ngân hàng Nhà nước.	Thực hiện ngay lập tức và duy trì trong suốt quá trình can thiệp sớm.

EXIMBANK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp.HCM, ngày 08 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v chấm dứt chủ trương đầu tư xây dựng Trụ sở chính của Eximbank tại số 07 Lê Thị Hồng Gấm, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. HCM

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam ("Eximbank");
- Xét nhu cầu thực tế phục vụ cho các hoạt động chiến lược của Eximbank,

Liên quan đến chủ trương đầu tư xây dựng Trụ sở chính của Eximbank tại số 07 Lê Thị Hồng Gấm, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. HCM đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thường niên năm 2022 , Hội đồng quản trị ("HĐQT") kính trình ĐHĐCĐ các nội dung cụ thể như sau:

I. Báo cáo quá trình triển khai thực hiện chủ trương đầu tư xây dựng Trụ sở chính của Eximbank tại số 07 Lê Thị Hồng Gấm và cơ sở đề xuất chấm dứt:

1. Tại cuộc họp ĐHĐCĐ Eximbank ngày 27/5/2022, ĐHĐCĐ đã ban hành Nghị quyết thông qua Tờ trình về chủ trương đầu tư xây dựng Trụ sở chính của Eximbank tại số 07 Lê Thị Hồng Gấm, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. HCM.
2. Triển khai thực hiện Nghị quyết trên của ĐHĐCĐ Eximbank, HĐQT đã ban hành:

2.1 Nghị quyết số 254/2022/EIB/NQ-HĐQT ngày 16/6/2022 thông qua chủ trương về: (i) Mô hình quản lý và triển khai các Dự án trụ sở; (ii) Thành lập Hội đồng đầu tư và Ban quản lý dự án để quản trị và quản lý dự án đầu tư trụ sở Ngân hàng Eximbank tại số 07 Lê Thị Hồng Gấm, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. HCM; và

2.2 Nghị quyết số 304/2022/EIB/NQ-HĐQT ngày 19/7/2022 Quy định về quản lý đầu tư Dự án xây dựng trụ sở Eximbank tại số 07 Lê Thị Hồng Gấm, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. HCM và thành lập Hội đồng đầu tư và Tổ thư ký Dự án xây dựng trụ sở Eximbank tại số 07 Lê Thị Hồng Gấm, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. HCM.

3. Trên cơ sở các Nghị quyết của HĐQT, Ban Điều hành đã chỉ đạo các bộ phận có liên quan thực hiện tham vấn ý kiến của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tại Tp. HCM về tính pháp lý và xin điều chỉnh cục bộ quy hoạch khu đất tại số 7 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh làm cơ sở để triển khai thực hiện dự án nhưng đến nay vì các nguyên nhân khách quan vẫn chưa có kết quả cụ thể.

4. Ngày 28/11/2024, ĐHĐCĐ Eximbank đã thông qua việc thay đổi địa điểm đặt Trụ sở chính của Eximbank sang địa chỉ số 27-29 Lý Thái Tổ, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội và Eximbank đang tiến hành các thủ tục cần thiết để trình Ngân hàng nhà nước chấp thuận. Do đó, việc tiếp tục thực hiện chủ trương đầu tư xây dựng Trụ sở chính của Eximbank tại số 07 Lê Thị Hồng Gấm, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. HCM đã không còn phù hợp.

II. Đề xuất của HĐQT:

Từ các nội dung trên, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung sau:

1. Chấm dứt chủ trương đầu tư xây dựng Trụ sở chính Eximbank tại số 07 Lê Thị Hồng Gấm, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. HCM đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên Eximbank năm 2022 ngày 27/5/2022.

2. Giao HĐQT triển khai thực hiện các công việc và quyết định các vấn đề phát sinh khác có liên quan đến việc chấm dứt chủ trương đầu tư xây dựng Trụ sở chính Eximbank tại số 07 Lê Thị Hồng Gấm, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. HCM.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Cảnh Anh

EXIMBANK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp.HCM, ngày 08 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ phù hợp với nội dung thay đổi địa điểm đặt Trụ sở chính của Eximbank

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành liên quan;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam ("Eximbank");
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 28/11/2024 của Eximbank,

Liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ phù hợp với nội dung thay đổi địa điểm đặt Trụ sở chính của Eximbank, Hội đồng quản trị ("HĐQT") kính trình Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") các nội dung cụ thể như sau:

1. Sửa đổi nội dung về "Địa chỉ" tại Khoản 3 Điều 2 Điều lệ Eximbank như sau:

- **Nội dung bị sửa đổi**: "*Địa chỉ: Tầng 8, Văn phòng số L8-01-11+16 Tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*".
- **Nội dung sau sửa đổi**: *"Địa chỉ: số 27-29 Lý Thái Tổ, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam".*

(Thông tin cụ thể về địa chỉ thể hiện trên Điều lệ có thể được thay đổi theo thực tế và trên cơ sở văn bản chấp thuận/cấp phép của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Eximbank).

2. Hiệu lực của việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Nội dung sửa đổi, bổ sung nêu trên có hiệu lực sau khi Eximbank đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính.

3. Giao HĐQT triển khai thực hiện các nội dung sau:

3.1. Thực hiện cập nhật nội dung sửa đổi và ban hành mới Điều lệ liên quan đến việc thay địa điểm đặt trụ sở chính sau khi được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận;

3.2. Quyết định các vấn đề phát sinh khác có liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ phù hợp với nội dung thay đổi địa điểm đặt Trụ sở chính của Eximbank.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Cảnh Anh

EXIMBANK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp.HCM, ngày 08 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc quy định tỷ lệ sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Eximbank

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được ban hành ngày 18/01/2024;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP được ban hành ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán ("Nghị định 155/2020/NĐ-CP");
- Căn cứ Nghị định 01/2014/NĐ-CP được ban hành ngày 03/01/2014 về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam và các văn bản hướng dẫn ("Nghị định 01/2014/NĐ-CP");
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Xuất nhập Khẩu Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/02/2025 ("Điều lệ");
- Căn cứ các văn bản pháp luật liên quan và tình hình thực tế,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các đề xuất của Hội đồng quản trị về việc quy định tỷ lệ sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Eximbank như sau:

I. QUY ĐỊNH VỀ TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

Tổng tỷ lệ sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài tại Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam ("Eximbank") được thực hiện theo các quy định sau:

- Theo Biểu cam kết cụ thể về dịch vụ của Việt Nam khi gia nhập WTO, đối với các nhà đầu tư nước ngoài hiện diện thương mại dưới hình thức mua cổ phần thì: *Tổng số cổ phần do các thể nhân và pháp nhân nước ngoài nắm giữ tại mỗi ngân hàng thương mại cổ phần của Việt Nam* ***không được vượt quá 30% vốn điều lệ*** *của ngân hàng, trừ khi pháp luật Việt Nam có quy định khác hoặc được sự cho phép của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam*.
- Theo quy định tại Điều 7 Nghị định 01/2014/NĐ-CP thì: ***Tổng mức sở hữu cổ phần*** *của các nhà đầu tư nước ngoài* ***không vượt quá 30% vốn điều lệ*** *của một ngân hàng thương mại Việt Nam.*
- Theo Điều 139 Nghị định 155/2020/NĐ-CP, trường hợp công ty đại chúng quyết định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa thấp hơn tỷ lệ tối đa theo quy định pháp luật thì **tỷ lệ cụ thể phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua** và **quy định tại Điều lệ công ty**.

Hiện nay, Điều lệ Eximbank không quy định tỷ lệ sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài thấp hơn so với tỷ lệ giới hạn theo các quy định nêu trên, do đó, tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài tại Eximbank là **không quá 30% vốn điều lệ** của Eximbank.

II. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT

Nhằm ổn định cơ cấu cổ đông, phù hợp với định hướng phát triển dài hạn của Eximbank, đồng thời, để giữ và duy trì tỷ lệ sở hữu cổ phần nhằm thu hút các nhà đầu tư chiến lược tham gia đầu tư vào Eximbank, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua đề xuất như sau:

1. Quy định tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài tại Eximbank không vượt quá: **06% (sáu phần trăm) vốn điều lệ** của Eximbank từng thời kỳ.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 20 Điều lệ *(nội dung phần gạch chân)* như sau:

- Sửa đổi điểm b, Khoản 4 Điều 20 Điều lệ thành như sau:

  "*2. Quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này không áp dụng đối với các trường hợp sau đây:*

  a) Sở hữu cổ phần tại công ty con, công ty liên kết là tổ chức tín dụng quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều 111 Luật Các tổ chức tín dụng;

  b) Sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài quy định tại Khoản 6 Điều này"

- Bổ sung Khoản 6 vào Điều 20 Điều lệ nội dung sau:

  "*6. Tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài tại Eximbank không vượt quá 06% (sáu phần trăm) vốn điều lệ của Eximbank từng thời kỳ*".

3. Giao thẩm quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị ký, ban hành Điều lệ hợp nhất nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ nêu trên sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

Nguyễn Cảnh Anh

EXIMBANK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp.HCM, ngày 08 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v bầu Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết về thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05/9/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ("NHNN") hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 22/2018/TT-NHNN ("Thông tư 22");
- Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và các Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 96/2020/TT-BTC;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam ("Eximbank");
- Căn cứ Quy chế Quản trị nội bộ của Eximbank;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Eximbank;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Eximbank;
- Căn cứ Nghị quyết số 38/2025/EIB/NQ-HĐQT ngày 06/02/2025 của Hội đồng quản trị Eximbank thông qua kế hoạch đề cử nhân sự dự kiến bầu làm Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát của Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030);
- Căn cứ Thông báo số 61/2025/EIB/TB-HĐQT ngày 21/02/2025 của Hội đồng quản trị Eximbank về tiêu chuẩn, điều kiện và các thủ tục đề cử nhân sự dự kiến bầu vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030),

Nhiệm kỳ VII (2020 - 2025) của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Eximbank sẽ kết thúc khi Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") Eximbank bầu được Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030). Vì vậy để kiện toàn nhân sự, đảm bảo cơ cấu hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Eximbank và tuân thủ theo quy định của pháp luật

hiện hành, Hội đồng quản trị Eximbank kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc bầu nhân sự dự kiến làm Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát của Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030) như sau:

I. Báo cáo toàn bộ quá trình thực hiện các thủ tục đề cử, ứng cử, bao gồm cả việc chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền đề cử, ứng cử:

- Tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Eximbank, ngày 06/02/2025, Eximbank ban hành Nghị quyết số 38/2025/EIB/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị Eximbank thông qua ngày đăng ký cuối cùng để cổ đông thực hiện quyền đề cử nhân sự dự kiến bầu làm Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030) và thông qua các nội dung liên quan đến lộ trình thực hiện việc đề cử nhân sự dự kiến được bầu làm Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030).
- Ngày 21/02/2025, Eximbank thông báo chi tiết cho cổ đông về việc đề cử nhân sự dự kiến bầu làm Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030) tại Thông báo số 61/2025/EIB/TB-HĐQT ngày 21/02/2025 của Hội đồng quản trị Eximbank.
- Thông báo này được Eximbank đăng tải trên website của Eximbank từ ngày 21/02/2025 tại đường dẫn https://eximbank.com.vn/daihoidongcodong, đồng thời gửi bản giấy Thông báo này đến các cổ đông theo địa chỉ do Tổng công ty Lưu Ký và Bù trừ Chứng Khoán Việt Nam ("VSDC") cung cấp.
- Sau khi kiểm tra, rà soát hồ sơ đề cử, ngày 17/3/2025, Eximbank ban hành Nghị quyết HĐQT số 87/2025/EIB/NQ-HĐQT, số 88/2025/EIB/NQ-HĐQT, số 89/2025/EIB/NQ-HĐQT, số 90/2025/EIB/NQ-HĐQT, số 91/2025/EIB/NQ-HĐQT, số 92/2025/EIB/NQ-HĐQT, số 93/2025/EIB/NQ-HĐQT, số 94/2025/EIB/NQ-HĐQT, số 95/2025/EIB/NQ-HĐQT, số 96/2025/EIB/NQ-HĐQT, số 97/2025/EIB/NQ-HĐQT v/v thông qua danh sách nhân sự dự kiến bầu làm Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030).
- Đảm bảo tuân thủ theo quy định tại Thông tư số 22/2018/TT-NHNN và quy định của pháp luật, ngày 17/3/2025, Eximbank gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Văn bản số 48/2025/EIB-NĐDPL v/v đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự do cổ đông/nhóm cổ đông đề cử bầu làm Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030);
- Ngày ……. /04/2025, Ngân hàng Nhà nước đã ban hành Công văn số ……../……..[1] v/v chấp thuận đề nghị nhân sự dự kiến bầu làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030).

[1] *Nội dung báo cáo được cập nhật theo diễn biến thực tế trước thời điểm diễn ra Đại hội*

II. Nội dung đề xuất:

Hội đồng quản trị Eximbank kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030) theo danh sách được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận, cụ thể:

1. Thông qua số lượng Thành viên Hội đồng quản trị của Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030) là 05 *(năm)* thành viên, trong đó có 2 thành viên độc lập.
2. Thông qua số lượng Thành viên Ban kiểm soát của Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030) là 05 *(năm)* thành viên.
3. Bầu các ứng viên làm Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030) theo danh sách ứng viên được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.

Với nội dung trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

S.Đ.K.K.D: 0301179079 - C.T.C.P
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM
QUẬN 1 TP. HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Cảnh Anh

EXIMBANK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2025

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 01

Số thứ tự (Số đăng ký):

Họ và tên cổ đông:

Hộ chiếu/CCCD/Giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác/ĐKDN: Địa chỉ của cổ đông:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết:

Họ và tên người được ủy quyền:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết được ủy quyền:

Tổng số phiếu biểu quyết được ủy quyền:

Nội dung: Thông qua Quy chế tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Để thực hiện quyền biểu quyết, Quý cổ đông ***vui lòng đánh dấu chọn (dấu X hoặc V) vào Một trong Ba ô*** *chọn dưới đây:*

- ***Đồng ý*** ☐
- ***Không đồng ý*** ☐
- ***Không có ý kiến*** ☐

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

01

(Mời gấp theo đường kẻ này)

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

01

(Mời gấp theo đường kẻ này)

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

01

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

01

EXIMBANK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2025

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 02

Số thứ tự (Số đăng ký):

Họ và tên cổ đông:

Hộ chiếu/CMND/Giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác/ĐKDN: Địa chỉ của cổ đông:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết:

Họ và tên người được ủy quyền:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết được ủy quyền:

Tổng số phiếu biểu quyết được ủy quyền:

Nội dung: Thông qua Tờ trình về việc Bầu Thành viên Ban kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Để thực hiện quyền biểu quyết, Quý cổ đông ***vui lòng đánh dấu chọn (dấu X hoặc V) vào Một trong Ba ô*** *chọn dưới đây:*

- ***Đồng ý*** ☐
- ***Không đồng ý*** ☐
- ***Không có ý kiến*** ☐

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

02

(Mời gấp theo đường kẻ này)

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

02

(Mời gấp theo đường kẻ này)

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

02

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

02

EXIMBANK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2025

DỰ THẢO

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 03

Số thứ tự (Số đăng ký):

Họ và tên cổ đông:

Hộ chiếu/CMND/Giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác/ĐKDN: Địa chỉ của cổ đông:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết:

Họ và tên người được ủy quyền:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết được ủy quyền:

Tổng số phiếu biểu quyết được ủy quyền:

Nội dung: Thông qua Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Để thực hiện quyền biểu quyết, Quý cổ đông ***vui lòng đánh dấu chọn (dấu X hoặc V) vào Một trong Ba ô*** *chọn dưới đây:*

- ***Đồng ý*** ☐
- ***Không đồng ý*** ☐
- ***Không có ý kiến*** ☐

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

03

(Mời gấp theo đường kẻ này)

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

03

(Mời gấp theo đường kẻ này)

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

03

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

03

EXIMBANK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2025

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 04

Số thứ tự (Số đăng ký):

Họ và tên cổ đông:

Hộ chiếu/CMND/Giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác/ĐKDN: Địa chỉ của cổ đông:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết:
Tổng số phiếu biểu quyết:
Họ và tên người được ủy quyền:
Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết được ủy quyền:
Tổng số phiếu biểu quyết được ủy quyền:

Để thực hiện quyền biểu quyết, ***Quý cổ đông vui lòng đánh dấu chọn (dấu X hoặc V) vào Một trong Ba ô*** *chọn của từng nội dung dưới đây:*

STT	NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	ĐỒNG Ý	KHÔNG ĐỒNG Ý	KHÔNG CÓ Ý KIẾN
1	Thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025	☐	☐	☐
2	Thông qua Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT, các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2024 và định hướng năm 2025	☐	☐	☐
3	Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024, tổng kết nhiệm kỳ 2020-2025 và định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2025-2030	☐	☐	☐
4	Thông qua Tờ trình của HĐQT về việc thông qua báo cáo tài chính riêng lẻ, hợp nhất đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024	☐	☐	☐

STT	NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	ĐỒNG Ý	KHÔNG ĐỒNG Ý	KHÔNG CÓ Ý KIẾN
5	Thông qua Tờ trình của HĐQT tổng mức thù lao và ngân sách hoạt động của HĐQT năm 2025	☐	☐	☐
6	Thông qua Tờ trình của BKS về kinh phí hoạt động và thù lao của BKS năm 2025	☐	☐	☐
7	Thông qua Tờ trình của BKS về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập	☐	☐	☐
8	Thông qua Tờ trình của HĐQT về việc thông qua Quy chế quản trị nội bộ (sửa đổi)	☐	☐	☐
9	Thông qua Tờ trình của HĐQT về việc thông qua Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT (sửa đổi)	☐	☐	☐
10	Thông qua Tờ trình của BKS về việc thông qua Quy chế tổ chức hoạt động của BKS (sửa đổi)	☐	☐	☐
11	Thông qua Tờ trình của HĐQT về phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm	☐	☐	☐
12	Thông qua Tờ trình của HĐQT về chấm dứt chủ trương đầu tư xây dựng Trụ sở chính của Eximbank tại số 07 Lê Thị Hồng Gấm, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. HCM	☐	☐	☐
13	Thông qua Tờ trình của HĐQT thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ phù hợp với nội dung thay đổi địa điểm đặt Trụ sở chính của Eximbank	☐	☐	☐
14	Thông qua Tờ trình của HĐQT về việc quy định tỷ lệ sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Eximbank	☐	☐	☐

EXIMBANK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2025

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 05

Số thứ tự (Số đăng ký):

Họ và tên cổ đông:

Hộ chiếu/CCCD/Giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác/ĐKDN:

Địa chỉ của cổ đông:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết:

Họ và tên người được ủy quyền:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết được ủy quyền:

Tổng số phiếu biểu quyết được ủy quyền:

Nội dung: **Thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030) là 05 (Năm) thành viên, trong đó có 2 thành viên độc lập.**

*Để thực hiện quyền biểu quyết, Quý cổ đông vui lòng đánh dấu chọn (dấu X hoặc V) vào **Một** trong Ba ô chọn dưới đây:*

- *Đồng ý* ☐
- *Không đồng ý* ☐
- *Không có ý kiến* ☐

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

05

(Mời gấp theo đường kẻ này)

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

05

(Mời gấp theo đường kẻ này)

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

05

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

05

EXIMBANK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2025

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 06

Số thứ tự (Số đăng ký):

Họ và tên cổ đông:

Hộ chiếu/CCCD/Giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác/ĐKDN:

Địa chỉ của cổ đông:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết:

Họ và tên người được ủy quyền:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết được ủy quyền:

Tổng số phiếu biểu quyết được ủy quyền:

Nội dung: **Thông qua số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030) là 05 (Năm) thành viên.**

*Để thực hiện quyền biểu quyết, Quý cổ đông vui lòng đánh dấu chọn (dấu X hoặc V) vào **Một** trong Ba ô chọn dưới đây:*

- *Đồng ý* ☐
- *Không đồng ý* ☐
- *Không có ý kiến* ☐

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

06

(Mời gấp theo đường kẻ này)

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

06

(Mời gấp theo đường kẻ này)

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

06

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

06

EXIMBANK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2025

PHIẾU BẦU CỬ SỐ 07
BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ VIII (2025-2030)

Số thứ tự (Số đăng ký):

Họ và tên cổ đông:

Hộ chiếu/CMND/Giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác/ĐKDN: Địa chỉ của cổ đông:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: Tổng số phiếu biểu quyết:

Họ và tên người được ủy quyền:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết được ủy quyền: Tổng số phiếu biểu quyết được ủy quyền:

STT	HỌ VÀ TÊN ỨNG CỬ VIÊN	Tỷ lệ bầu cử (%)
1.		…….. %
2.		…….. %
3.		…….. %
4.		…….. %
5.		…….. %

Ghi chú:

- *Quý cổ đông vui lòng điền tỷ lệ phần trăm (%) bầu cử cụ thể cho ứng cử viên và tổng tỷ lệ bầu cử không được vượt quá tỷ lệ 100 %.*
- *Danh sách ứng cử viên nêu trên được cập nhật theo chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.*

PHIẾU BẦU CỬ SỐ

07

(Mời gấp theo đường kẻ này)

PHIẾU BẦU CỬ SỐ

07

(Mời gấp theo đường kẻ này)

PHIẾU BẦU CỬ SỐ

07

PHIẾU BẦU CỬ SỐ

07

EXIMBANK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2025

PHIẾU BẦU CỬ SỐ 08
BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ VIII (2025-2030)

Số thứ tự (Số đăng ký):

Họ và tên cổ đông:

Hộ chiếu/CMND/Giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác/ĐKDN: Địa chỉ của cổ đông:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: Tổng số phiếu biểu quyết:

Họ và tên người được ủy quyền:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết được ủy quyền: Tổng số phiếu biểu quyết được ủy quyền:

STT	HỌ VÀ TÊN ỨNG CỬ VIÊN	Tỷ lệ bầu cử (%)
1.		…….. %
2.		…….. %
3.		…….. %
4.		…….. %
5.		…….. %

Ghi chú:

- *Quý cổ đông vui lòng điền tỷ lệ phần trăm (%) bầu cử cụ thể cho ứng cử viên và tổng tỷ lệ bầu cử không được vượt quá tỷ lệ 100 %.*
- *Danh sách ứng cử viên nêu trên được cập nhật theo chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.*

PHIẾU BẦU CỬ SỐ

08

(Mời gấp theo đường kẻ này)

PHIẾU BẦU CỬ SỐ

08

(Mời gấp theo đường kẻ này)

PHIẾU BẦU CỬ SỐ

08

PHIẾU BẦU CỬ SỐ

08

EXIMBANK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2025

THẺ BIỂU QUYẾT

Số thứ tự (Số đăng ký):

Họ và tên cổ đông:

Hộ chiếu/CMND/Giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác/ĐKDN:

Địa chỉ của cổ đông:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết:

Họ và tên người được ủy quyền:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết được ủy quyền:

Tổng số phiếu biểu quyết được ủy quyền:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2025

PHIẾU GHI Ý KIẾN ĐÓNG GÓP

- HỌ VÀ TÊN CỔ ĐÔNG: ……
- SỐ CMND/HỘ CHIẾU/ĐKKD: ……
- ĐỊA CHỈ: ……..
- SỐ ĐIỆN THOẠI: ……

NỘI DUNG Ý KIẾN ĐÓNG GÓP

……

…...……

……..……..……

……..……..……

……..……..……

……...……

……..……..……

……..……..……

……..……..……

……...……

……

…..……..……

……..……..……

Ký và ghi họ tên

EXIMBANK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

Tp.HCM, ngày 29 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CỦA EXIMBANK
NGÀY 29/4/2025

Căn cứ:

- Luật Các tổ chức tín dụng 2024 ("Luật Các TCTD");
- Luật Doanh nghiệp 2020 và các quy định pháp luật liên quan;
- Luật Chứng khoán 2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ hướng dẫn hướng dẫn Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam ("Điều lệ");
- Căn cứ kết quả biểu quyết các nội dung trình Đại hội đồng Cổ đông ("ĐHĐCĐ");
- Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên ngày 29/4/2025 của Eximbank,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025 với các chỉ tiêu như sau:

....

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị ("HĐQT") về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT, các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2024 và định hướng năm 2025.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát ("BKS") năm 2024 và định hướng năm 2025.

Điều 4. Thông qua Tờ trình về báo cáo tài chính riêng lẻ, hợp nhất đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.

....

Điều 5. Thông qua ngân sách hoạt động của HĐQT năm 2025 với số tiền ....; và Mức thù lao cố định cho HĐQT năm 2025 là .....

Điều 6. Thông qua ngân sách hoạt động cho năm 2025 của BKS là ... tỷ đồng, bao gồm: chi phí công tác, thuê chuyên gia, tư vấn, chi phí hội thảo, hội nghị, lễ tân, khánh tiết, chi phí đào tạo và các chi phí khác (trang phục, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm trách nhiệm); và Mức thù lao cố định cho BKS năm 2025 là ....

Điều 7. Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập.

Điều 8. Thông qua Tờ trình của HĐQT về việc thông qua Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT (sửa đổi).

Điều 9. Thông qua Tờ trình của BKS về việc thông qua Quy chế tổ chức hoạt động của BKS (sửa đổi).

Điều 10. Thông qua Tờ trình của HĐQT về việc phê duyệt phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp can thiệp sớm.

Điều 11. Thông qua Tờ trình của HĐQT về việc chấm dứt chủ trương đầu tư xây dựng Trụ sở chính của Eximbank tại số 07 Lê Thị Hồng Gấm, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. HCM.

Điều 12. Thông qua Tờ trình của HĐQT về việc việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ phù hợp với nội dung thay đổi địa điểm đặt Trụ sở chính của Eximbank.

Điều 13. Thông qua Tờ trình của HĐQT về việc quy định tỷ lệ sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Eximbank.

Điều 14. Thông qua Tờ trình của HĐQT về bầu thành viên HĐQT, BKS Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030):

1. Thông qua số lượng thành viên HĐQT Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030) là 05 (Năm) thành viên, trong đó có 02 (Hai) thành viên độc lập.
2. Thông qua số lượng thành viên BKS Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030) là 05 (Năm) thành viên.

Điều 15. Thông qua danh sách trúng cử Thành viên HĐQT Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030) bao gồm:

Họ và Tên	Chức danh

Điều 16. Thông qua danh sách trúng cử Thành viên Ban kiểm soát Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030) bao gồm:

Họ và Tên	Chức danh

Điều 17. Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29/4/2025.

Các Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng nhiệm vụ hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Eximbank./.

Nơi nhận:
- Như Điều 17;
- Các Cổ đông;
- NHNN (để báo cáo);
- UBCKNN;
- SGDCK Tp. HCM;
- Lưu: VT, Văn phòng HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

Nguyễn Cảnh Anh